

Đỗ-Thuần-Hậu
(1887-1967)

Kinh A-Di-Đà
Chú-Giải

Theo Pháp-Lý Vô-Vi
Khoa-Học Huyền-Bí Của Phật

Ấn-Bản 2018



Hội Ái-Hữu Vô-Vi France Ấn-Tổng

Đỗ-Thuần-Hậu
(1887-1967)

Kinh A-Di-Đà
Chú-Giải

Theo Pháp-Lý Vô-Vi
Khoa-Học Huyền-Bí Của Phật

Ấn-Bản 2018



Hội Ái-Hữu Vô-Vi France Ấn-Tổng

Copyright ©
by Trịnh-Quang-Thắng
All Rights Reserved

Lời Nói Đầu

Quyển « Kinh A-Di-Đà Chú-Giải » của Đức Ông TU thực-hiện vào năm 1964 đã được Ông Nguyễn Xuân Liêm đưa đi ấn-tổng lần đầu tiên vào năm 1967.

Đã từ lâu chúng tôi lưu-ý thấy bản « Kinh A-Di-Đà Chú-Giải » đó của Đức Ông TU do Nhà In Chấn-Hưng thực-hiện năm 1967 bị phạm nhiều lỗi chánh-tả và nhất là lỗi ấn-loát do lẫn-lộn các đoạn Kinh-văn.

Tuy-nhiên bản Kinh A-Di-Đà Chú-Giải trên đây vẫn được tái-bản nhiều lần và còn được đưa cho Đức Thầy Lương-Sĩ-Hằng đọc và giảng-giải vào năm 1986.

Vì nhu-cầu phiên-dịch Quyển « Kinh A-Di-Đà Chú-Giải » của Đức Ông TU minh-giải ra Pháp-văn, chúng tôi đã phải khởi sự đánh máy lại trọn bộ Quyển này năm 2018, cùng chữa các lỗi chánh-tả và lỗi ấn-loát.

Ngoài ra chúng tôi cũng phát-tâm điền vào những Chú-Thích cần-thiết về một số từ-ngữ trong Đạo-Pháp.

Toulouse, ngày 18 Tháng Giêng năm 2020.

Kính bít,

Trịnh Quang Thắng.

KINH A-DI-ĐÀ CHÚ-GIẢI

LỜI NÓI ĐẦU

Kính thưa quý Độc-Giả và Đạo-Hữu,

Chúng tôi được hân-hạnh giới-thiệu Quyển Sách quý-báu nhan-đề « Kinh A-Di-Đà Chú-Giải » trước-tác bởi Đức Tôn-Sư Đổ-Thuần-Hậu (1887-1967).

Quyển « Kinh A-Di-Đà » thường vẫn luôn được xem như một « Vô-Tự Chân Kinh ». Và như thế, thì nó có một mâu-thuẩn nội-tại : Làm sao mà Quyển « Kinh A-Di-Đà » này đã được viết một cách cụ-thể bằng những từ-ngữ lại là một Quyển « Kinh Không Có Chữ » ? Vả-lại, nếu là « Kinh Không Có Chữ » thì làm cách nào mà đọc được, chứ không nói đến việc Chú-Giải ?

Tuy « Kinh A-Di-Đà » này đã được viết bằng những từ-ngữ, nhưng không phải là để đọc theo văn-tự. Bởi thế cho nên Quyển « Kinh A-Di-Đà » này đã được mệnh-danh là « Vô-Tự Chân Kinh ». Thật ra, « Kinh A-Di-Đà » này thuộc về Kinh Điển chữ không phải thuộc về Kinh Sách. Do vậy, Kinh Điển A-Di-Đà này cần được sự hỗ-trợ của một người đạt trình-độ Điển-Quang khả-dĩ đọc lên và chú-giải.

Nhờ Ân Trên, vào năm 1964, Tôn-Sư Đổ-Thuần-Hậu (Đức Ông TƯ), người đã đào-tạo Thiên-Sư Lương-Sĩ-Hằng (Đức Thầy TÁM), đã thực-hiện Quyển « Kinh A-Di-Đà Chú-Giải ».

Chúng tôi xin mạn-phép nhường lời lại cho Đức Tôn-Sư Đổ-Thuần-Hậu để người tóm-tắt sơ-lược, bằng vài hàng, **Tông-Chỉ Huyền-Bí-Học** của Kinh A-Di-Đà :

« Trước kia, tôi học Đạo Vô-Vi của Ông Cao-Minh Thiên-Sư truyền-bá, nhưng Ông có thể giảng Sau Chữ Di-Đà dạy Phép Luyện-Đạo Công-Phu mới có, chứ chẳng phải lấy miệng niệm « Nam Mô A Di Đà Phật để Phật giúp cho... »

... Lúc Đức Di-Đà ngồi Thiên-Định, đồng-thời Đức Thích-Ca chỉ rõ Khoa-Học Huyền-Bí của Phật cho Di-Đà vừa tịnh và nói cho chúng-sanh nghe cách Luyện-Đạo ở trong mình bản-thể ta.

Trong cuốn Di-Đà mỗi câu đều chỉ rõ thân ta chỗ nào là Khoa-Học Huyền-Bí, may-may đều không sót, ta mới rõ biết thấu Điển gom lại để cho Mâu-Ni-Châu phát-hiện, vì Đức Phật trước kia cũng làm như trong cuốn Di-Đà này mới Đắc-Quả, chẳng phải lấy chữ phò-hộ mà Phật độ »...

Kệ Rằng :

*Giảng thành Lục-Tự ấy ơn sâu,
Kể Đạo nghe qua phải lắng đầu.
Thức Tánh từ đây tua gắng chí,
Công-Phu ráng luyện Mâu-Ni-Châu.*

*Đổ Thuần Hậu.
(1887-1967)*

Kính thưa quý vị Độc-Giả và Đạo-Hữu,

Để thực-hiện việc phiên-dịch ra Pháp-ngữ và Anh-ngữ Quyển « Kinh A-Di-Đà Chú-Giải » của Tôn-Sư Đổ-Thuần-Hậu (1887-1967), viết bằng Việt-ngữ, do Ô. Nguyễn Xuân Liêm ấn-hành năm 1967, chúng tôi đã phải kiểm-thảo lại và chữa rất nhiều lỗi đánh máy cùng lỗi chánh-tả trong ấn-bản đó. Ngoài ra, chúng tôi cũng điền vào một số chú-thích đương-nhiên cần-thiết.

Chúng tôi cũng xin mạo-muội nhấn mạnh ở đây cùng quý vị Độc-Giả và Đạo-Hữu rằng nhưng ai muốn xem Quyển « Kinh A-Di-Đà Chú-Giải » này nên thực-hành ít nhất 5 năm Công-Phu Luyện Đạo theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Đức Phật, ngõ-hầu có được trón Tâm-Linh để vượt qua dễ-dàng rào-cản của trí-thức và thấu-đạt nhanh hơn Tông-Chỉ Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Đức Phật

Thật ra, Quyển nhan-đề « **Kinh A-Di-Đà Chú-Giải** » của Tôn-Sư Đổ-Thuần-Hậu (1887-1967), theo lời của Đức Thầy Lương-Sĩ-Hằng, là được xem như Kim Chỉ-Nam của Hành-Giải Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí Phật-Pháp. Như thế thì đó là Quyển Sách Điểm-Đạo sánh ngang, nếu không nói là cao-siêu hơn, đối với Quyển « **Cuộc Điểm Đạo của Sư Tôn Bảo Liên Hoa Sanh** (Rinpoché Padmasambhava) », vào thế-kỷ thứ 8 sau C.N., trong Phật-Giáo Tây-Tạng và nhất là đối với Quyển « **Hoàng Đình Kinh** ¹ (Huang-T'ing Ching) » trong Lão-Giáo Trung-Hoa, xuất hiện cách đây hơn 1600 năm và đã được Ts. Rolf Homann phiên-dịch ra Đức-ngữ vào năm 1971 dưới nhan-đề « Những Thần-Linh Quan-Trọng Nhất Trong Bản-Thể Con Người theo Hoàng Đình Kinh – Die wichtigsten Körpergottheit im Huang-T'ing Ching »².

Tuy-nhiên, Quyển « **Kinh A-Di-Đà Chú-Giải** » này mới thật là một Quyển Sách Điểm-Đạo về Phật-Pháp cho thời-đại tới đây của Thế-Kỷ 30.

Toulouse, ngày 17 tháng 04 năm 2019.

Kính bút,

Dịch-Giả,

Trịnh Quang Thắng.

¹ Vì để tránh phạm tên húy của Chúa Nguyễn-Hoàng (1558 - 1613), vị chúa Nguyễn đầu tiên, người đặt nền móng cho **vuông triều Nguyễn** (1802 - 1945), người Việt-Nam từ đó đến nay vẫn thường dùng chữ « Huỳnh » để thay-thế chữ « Hoàng ».

² Quyển này đã được Dịch-Giả LÊ Anh Minh biên-dịch (Nhà Xuất-Bản Văn-Hóa Thông-Tin 2003).

Giải-Thích « Kinh A-Di-Đà »

**Theo Pháp-Lý Vô-Vi
Khoa-Học Huyền-Bí Của Phật**

1) – Chữ « Kinh » :

Đó là hai giây Thần-Kinh nơi bộ đầu ta, có liên-quan đến việc Luyện Đạo theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật.

Từ xưa đến nay, người thế-gian cho rằng quyền Kinh là quyền Sách, hiểu như vậy là chưa đúng nghĩa.

Theo Pháp-Lý, chữ Kinh là đường Kinh-Mạch trong thân mình ta, chỉ rõ là nhiều gân-mạch bao-bọc bản-thể ta để cho Khí-Điễn chạy châu-lưu, dắt Khí-Huyết điều-hòa khắp châu-thân.

2) – Chữ « Huyết » :

Đó là một chất Lồng (*Liquide*) ; trong chất lỏng ấy có Điễn lẫn-lộn vào tung hơi nóng (*chaleur animale*) ra. Bản-thể con người nhờ Khí-Điễn ấy mà hô-hấp, hơi thở ra vào nơi trần-thể. Trần-thể có Thán-Khí (*Gaz Carbonique*) hợp lại³ sanh Dưỡng-Khí (*Oxygène*) để cho chúng ta sống hằng ngày. Nhờ Dưỡng-Khí tiếp cho Ngũ-Tạng (Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận) để làm việc thôi-thức cho các nhu-cầu của bản-thể (Ăn, Ngủ, Bài-tiết, v.v.).

- Người có sức-khỏe là nhờ bộ máy Ngũ-Tạng có năng-lực. Ngũ-Tạng làm việc chuyển cho Điễn sai-khiến Bộ-phận Tiêu-Hóa, Đông-Y gọi là « Kinh-Mạch »⁴. Bởi thế cho nên bản-thể con người làm việc luôn luôn, từ thì-giờ phút khắc không bê-trễ, để làm cho con người có sức-lực.

- Ta cũng có thể gọi « Kinh » là « Giềng-mối » nhà Đạo.

³ Chú-thích của T.Q.T. : Theo Khoa-Học Huyền-Bí thì « Thán-Khí hợp lại với Điễn Thiên-Không hóa-sanh Dưỡng-Khí » (Xin xem Phụ-Chú 51, Trang 60)

Theo Khoa-Học Trần-Gian thì « Thán-Khí hợp lại với Cyanobactéries (Loại Rong Xanh-Dương) cấu-trúc bởi chất Phycocyanine nó thâu-nhập Carbone C của Thán-Khí CO₂ và nhả ra Dưỡng-Khí O₂ ».

⁴ Chú-thích của T.Q.T. : Theo chiết-tự chữ Kinh 經 được viết xưa kia theo cổ-văn dưới hình-dạng Sợi Tơ Tằm nối liền với Ba Kén Nhộng.

Chữ « Giềng » là một sợi giây chuyền thừa-tiếp luân-chuyển cho Khí-Huyết châu-lưu bản-thể, cùng để xây-dựng an-duỡng tinh-thần trí-não của ta.

- Thường khi người ta gọi là « **Kinh Kệ** ».

Chữ « **Kệ** » là từ mỗi ket-hóc nào cũng có Khí-Huyết « Kinh-Mạch » chuyền đều từ lỗ chân lông đến bản-thể của con người. Khí-Điển ấy tuần-dương tế-sát từ ngoài Da đến Thịt Xương Máu.

Trong bản-thể con người có ba chất Huyết là :

- Huyết trong trắng ;
- Huyết đỏ tươi ;
- Huyết đỏ bầm.

Nó phải luân-phiên tuần-phòng nghiêm-nhất từ ranh-giới ngoài da để chống vi-trùng ngoại-xâm cùng vi-trùng thán-khí xâm-nhập Ngũ-Tạng Lục-Phủ bản-thể ta. Chúng ta cũng gọi là vi-trùng thương-hàn sốt-rét.

Nhưng chúng ta cũng nên hiểu rằng sở-dĩ vi-trùng ngoại-xâm mà nhập vào bản-thể ta được là vì kẻ tuần-tiểu trong mình ta bị hồ-hồng, do đó mới có sanh bệnh. Trong lúc ngoại-xâm uy-hiếp bản-thể ta, thì ta nghe rần rần trong mình, rùng mình rợn óc vì Kinh-Mạch ta thiếu-kém do sự ăn uống không đủ sức, đem lương-thảo vào chậm-trễ, không bỏ-túc đầu-đu cho các binh-lính nơi lỗ chân lông.

Lỗ chân lông là Dân-sự, Binh-lính nếu thiếu-kém làm việc thì binh giặc ngoại-xâm nó lấn vào bản-thể hiếp-đáp ta, sanh ra bệnh-hoạn. Lúc ấy dây Thần-kinh cũng bất-lực, yếu lực-lượng nên không thể tiếp Điển Thiên-Không được.

Điển Thiên-Không ở trong bầu không-khí (atmosphère). Bầu không-khí có Dưỡng-Khí, cho nên lúc chúng ta Công-Phu Luyện-Đạo, chúng ta không thể tiếp-xúc với Điển Thiên-không được, là vì Điển của chúng ta không mạnh. Nếu chúng ta hấp-thụ được Dưỡng-Khí thì Điển của chúng ta trở nên mạnh sẽ tiếp-xúc với Điển Thiên-không dễ-dàng, chừng ấy có lo chi là không có **Mâu-Ni Châu** hay **Xá-Lợi**.

Mâu-Ni Châu hay **Xá-Lợi** là một cục Lửa tròn có nhiều màu-sắc bay vờ-vẩn trước mặt ta lúc ta Công-Phu Luyện-Đạo. Nếu ta dày công tu-hành thì cục Ngọc **Mâu-Ni Châu** ấy biến-hóa thành lớn-lao sáng tỏ bay thẳng trực-chỉ lân Thiên-Đàng, không còn vờ-vẩn như trước kia, làm cho trí óc ta càng ngày càng mở-mang thông-minh trí-tuệ, bản-thể ta thêm sức-lực tráng-khiên, có lo chi là bệnh-hoạn chết yếu.

Pháp-Lý chúng ta gọi chữ **Kinh** là thể.

2) – Chữ « **A-Di-Đà** » :

1. – Chữ « **A** » :

Trong bài Sám Pháp-Lý có nói như vậy :

« A Nhâm-Quí gồm thâu nơi Thận »

Thì nghe ra rộng nghĩa quá, khó thấu-đáo được, vậy xin giải-thích thêm :

A là cái Hơi đưa lên do nơi trong hai trái Cật hợp-nhút, thì chất Nóng và chất Lạnh hợp lại hóa thành một thứ Nước Nóng. Hơi ấy xung lên bộ đầu hóa thành chất Đيين. Chất Đيين là hơi nóng, gọi là Đيين, để tiếp-xúc trí-hóa ta, làm cho ta được thông-minh tráng-kiện, tiếp-viện cho Thần-Hồn gọi là Chủ-Nhơn-Ông hóa thành Như-Lai cùng A-La-Hán mới chứng phẩm Tiên-Gia.

2. – Chữ « **Di** » :

Trong bài Sám Pháp-Lý có câu :

« DI giữ bền chắc Ba Báu linh »

Nghe ra cũng rộng quá, không hiểu rõ được nên phải giải-nghĩa thêm cho rành-rẽ hơn :

Ba Báu Linh là « Tinh Khí Thần », thường trong bản-thể con người ai ai cũng có, nhưng người biết Luyện-Đạo đúng phép thì Tinh Khí Thần đầy-đủ sáng-suốt làm cho trí-não ta được minh-mẫn, Thần-Hồn ta được linh-hoạt. Trong lúc chúng ta Luyện-Đạo thì động đến Tinh Khí Thần « l'Énergie de l'Essence Séminal, l'Énergie du Souffle Vital et l'Énergie de l'Esprit » tiếp-viện cho Thần-Hồn phát Huệ, hiểu-biết quá-khứ vị-lai. Đó là Chủ-Nhơn-Ông lên phẩm-chức Học-Trò Phật, gọi là « Tiên-Gia ».

3. – Chữ « **Đà** » :

Trong Sám Pháp-Lý có câu :

« Đà ấy sắc vàng trùm khắp cả »

« Sắc vàng trùm khắp cả » là một thứ Điển trong bản-thể của ta khi ta Luyện-Đạo phát ra ánh sáng chói tung ra gọi là ra gọi là « Aura ⁵ ». Ánh sáng ấy gom chung quanh bộ đầu ta, gọi là « Auréole ⁶ » ; lúc ta Công-Phu, mắt ta đã nhắm kín mà vẫn thấy Điển ấy có Hào-Quang chói-lọi. Nếu chúng ta cố-gắng tu-luyện lâu bền mà có Hào-Quang hằng đêm, lo chi là không thành Phật.

4) – Chữ « **Phật** » :

Trong Sam Pháp-Lý có câu :

« **Phật** hay **Thanh-Tịnh** ở nơi mình »

Ông **Phật** là người, xưa kia cũng ở dương-trần như ta nhưng có Tâm tu-luyện theo Pháp-Lý Vô-Vi, do nơi Sáu Chữ « Nam Mô A Di Đà Phật » mới có đủ Kinh Quyền, hiểu khắp Chư Thiên. Người ấy truyền-báp Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí để hoằng-hóa chúng-sanh, gọi là « Ông Phật ».

« Ông Phật » có Hào-Quang dị-thường hơn người. Chữ Hán viết « Nhân » đứng bằng chữ « Phật 佛 ». « Nhân đứng » là Người sanh sanh hóa hóa tại thế-gian. Còn chữ « Phật 佛 », là Gió Điển-Lửa, gọi là Hào-Quang. Người có Hào-Quang gọi là « **Phật** », không chức-tước.

Người học theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật, Tu-Luyện đúng mức thì trở nên thanh-tịnh, không còn bị Thập-Tam-Ma khuấy-nhiều nữa, hoặc là được Xuất-Hồn về Cõi Thanh-Tịnh bái-yết Phật, nên mới nói là « **Phật** hay **Thanh-Tịnh** ở nơi mình ».

Còn Chữ « **Di-Đà** » là Phật Di-Đà thông-hiểu Sáu Chữ « Nam Mô A Di Đà Phật », Luyện-Đạo theo nghề chuyên-môn của Ông, do nơi Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí. Khi Ngài thành Phật rồi, có lòng từ-bi bác-ái truyền-bá Pháp-Lý Vô-Vi cho người thế-gian để tu làm Phật ; do đó mới có cuốn Kinh A-Di-Đà để dạy chúng ta.

Ngài Di-Đà tuân theo lời Phật-Tổ Thích-Ca Mâu-Ni truyền-bá cho Ngài, để cho Ngài phải tiếp Điển dạy lại chúng ta. Lúc chúng ta Luyện-Đạo đính-chính êm-dịu, có lòng tưởng đến Ngài, thì Ngài khiến cho Điển của chúng ta là Linh-Hồn trực-tiếp Điển của Ngài truyền thanh. Khi xưa, lúc Ngài Di-Đà gần thành Phật, Ngài đắc Lục-Huệ rồi, biết nghe và nói

⁵ Chú-thích của T.Q.T. : Pháp-ngữ của chính Đức Ông TU, cụ Đỗ Thuần Hậu, dùng trong nguyên-bản.

⁶ Chú-thích của T.Q.T. : Pháp-ngữ của chính Đức Ông TU, cụ Đỗ Thuần Hậu, dùng trong nguyên-bản.

trên thiên-không, lúc ấy Đức Thích-Ca nói Đạo cho Ngài nghe, nhưng đồng-thời hai Ngài cũng muốn cho công-chúng được nghe nữa, nên mới ghi-chú nhữ lời Kinh Di-Đà giữa đám đông đệ-tử của Đức Di-Đà để lưu-ký mà ngày nay chúng ta mới có cuốn Kinh A-Di-Đà.

Trong Kinh A-Di-Đà nói : Tu-luyện trong bản-thể ta, thì ta thành Phật cũng như Ngài.. Môn-đệ của Đức Di-Đà nghe và chép ra theo lời nói của Ngài làm thành cuốn Kinh A-Di-Đà, truyền-bá từ đó đến nay cũng mấy ngàn năm.

Đây Giải Về Chữ

THÍCH-CA MÂU-NI

THÍCH : Là « Giải ra cho Đức Di-Đà hiểu »

CA : Là « Ca-tụng tuyên-truyền cho chúng-sanh để tu ».

MÂU : Là « Tượng-trung Pháp-Lý ffeer tu trong mình ».

NI : Là « Ngày hôm nay có Khoa-Học Huyền-Bí, Pháp-Lý mà Ngài đã chỉ rõ cho Phật Di-Đà để hoằng-hóa chúng-sanh dưới thế-gian, cofnNgafi là Thích-Ca Phật-Tổ chứng-minh mà thôi. ».



Cử Hương Tán

Nghĩa Là Dâng Hương

Người thế-gian hay tạo **Lư-Hương**, là một cái **Hộp**, hay là một cái **Lư**, đựng tro hay cát để cắm ngang, gọi là « **Lư-Hương** ».

Theo Kinh Di-Đà có chỉ rõ nghĩa-lý, thì khi Đức Di-Đà ngồi Tịnh bất được Diên, Ngài thể cho Đức Thích-Ca nói ta Chữ « **Cử Hương Tán** » là khi có Vô-Vi Thánh, gọi là Vị **Cứu-Tinh** giáng xuống nơi « **Hà-Đào-Thành** » là Bộ Đầu của ta. Ngài gọi nào là **Hồn**, **Vía**, **Lục-Căn**, **Lục-Trần** và các chúng-sanh tong **Bản-Thể** là **Nước** của ta, thì thấy vắng mặt anh Hồn, vì Thần-Hồn ở nơi Trái Tim nhân-tạo. Bởi lẽ **Hồn** là một Vị ở nơi Thiên-Đàng bị tội xuốn thế, vào nơi bản-thể con người, nhập vào Trái Tim xác-thịt. Trái **Tim** là một **Khám** tối giam lỏng **Linh-Hồn**, còn ngoài Trái Tim thì có **Lục-Căn Lục-Trần** bao chung-quanh **Ngũ-Tạng** để làm việc. Lục-Căn Lục-Trần cũng như Lính thế-gian, cũng phải làm việc cho bản-thể cùng giữ Linh-Hồn tại Khám tối ; vì vậy mà Lục-Căn Lục-Trần được sai-khiến và hà-hiếp Linh-Hồn. Linh-Hồn biết rằng mình có tội nên phải

rùng quyền Lục-căn Lục-Trần đè-ép xúi-biểu Linh-Hồn làm theo những chuyện thế-gian như là : Hi, Nộ, Ái, Ố, Tham, Sân, Si.

Khi **Linh-Hồn** bị hiếp-đáp cực-khổ quá, chịu không nổi mới gọi Trời Phật mà than rằng :

- « Ôi ! Ta cực-khổ quá, không thể ở chốn này được. »

Lúc ấy, vị Cứu-Tinh trên Thiên-Đàng nghe Hồn than-siết mới giáng Diển xuống Hà-Đào-Thành và gọi tất-cả Hồn, Vía, Lục-Căn, Lục-Trần lại ứng-hầu đề tra-hỏi. Ngài hỏi ai là Hồn làm Chủ bản-thể này, Hồn liền đánh-lễ vị Cứu-Tinh và nghe Ngài phán rằng :

- « Người trước kia ở Thiên-Đàng, có tội phải vào Nit-Bàn sa xuống trần-gian. Nay người có lòng tưởng Phật, nên Ta xuống đây girti-thoát cho người. Vậy từ đây sắp tới, người phải tu-hành tưởng Phật thì Phật sẽ giải-cứu người đem về Quê cũ là Xứ của Phật, nơi mà trước kia người đã ở tại đó. Nhưng người phải đền tội cho đủ và tu-hành Luyện-Đạo theo Pháp-Lý Vô-Vi đây, đến khi mãn-hạn tù-tội thì Phật srx rước người về Cõi Phật. »

Lúc ấy nào là Vía, Lục-Căn, Lục-Trần đồng chịu tội-lỗi vì đã hà-hiếp Linh-Hồn. Vị Cứu-Tinh mới bảo :

« Thôi từ đây sắp tới Lục-Căn, Lục-Trần cùng Vía chuyên làm việc bản-thể mà thôi. Còn Linh-Hồn là Chủ của chúng người, chúng người phải tòng quyền Linh-Hồn này và coi giữ đấy, không được ép xúi theo thế-gian nữa. »

Kể từ đó, Linh-Hồn được thông-thả lo Luyện-Đạo Pháp-Lý Công-Phu. Vị Cứu-Tin bèn trở về Thiên-Đàng. Hồn càng vui-vẻ, mới gọi Lục-Căn, Lục-Trần cùng Vía lại mà nói rằng :

- « Hôm nay ta chào các người, Lục-Căn, Lục-Trần cùng Vía nghe ta phán và chúng người phải biết mấy câu Kệ của ta » :

Đố ai biết Lão là ai ?
Vi Phạm Thiên-Nhan phải bị đày,
Sớm tối Công-Phu theo Pháp-Lý,
Mau thành Chánh-Quả trở về ngay.

Ông Hồn nói tiếp cùng với Vía, Lục-Căn, Lục-Trần và những Lỗ Chơn-Lông là Dân-sự trong Nước của bản-thê :

- « Chúng bây rõ chưa ? Ta là Hồn, trước kia bị phạm tội nên mới bị đày ; Nay nhờ Vị Cứu-Tinh giải-thoát và truyền cho ta có quyền sai-khiến chúng bây và dạy chúng bây tu-hành theo ta, bây có biết chưa ? Đây ta là Chủ-Nhơn-Ông được hồi chức cũ, đã đành có tội thì ta cố-gắng tu-hành để độ chúng bây thẳng-rắn theo con đường chánh-lý. »

Lúc ấy Vía, Lục-Căn, Lục-Trần đánh-lễ Chủ-Nhơn-Ông và bạch rằng :

- « Chúng tôi đồng qui-y thọ-giáo theo Ngài. Từ đây chúng tôi không cưỡng Gió-Lý, cũng không xúi-biểu Chủ-Nhơn-Ông mê trần nữa. »

Chủ-Nhơn-Ông Mô-Phật đem ngày Công-Phu Luyện-Đạo làm Phép « Cử-Hương-Tán ».

Cử Hương Tán

Thưa các Bạn, chữ « **Cử Hương Tán** » nghĩa là :

Cử : Là dâng-cử

Hương : Là Công-Phu Soi-Hồn, trong đây có chỗ tập-trung. Thường khi Công-Phu thì Diễn nhóm lại chỗ tập-trung, chúng ta rời Nóng gọi là Lư-Hương.

Tán : Nghĩa là Vía, Lục-Căn, Lục-Trần đều ưng-thuận, tán-thành cung-phụng.



Lư Hương Xạ Nhiệt

Chữ **Lư-Hương-Tán** nghĩa là : **Lò Lửa**.

Trong mình ta có Lò Lửa, nhưng người thế-gian nào iết được. Lúc Đức Di-Đà dạy Đạo, chỉ cho chúng ta biết : ngay giữa hai Chân-Mây, trung-tim giữa sống Mũi là chỗ Tam-Tĩnh. Tinh Khí Thần nhóm tại đó, người Luyện-Đạo gọi là Tập-Trung. Nói như vậy chúng ta cũng chưa thấu-đáo, duy nhờ có Tu-Luyện, **Định-Thần** ngay chỗ ấy chúng ta sẽ biết là chỗ **Lò Lửa** thật. Nếu chúng ta muốn thí-nghiệm cho rõ Pháp-Lý, thử dơ tay đánh thật mạnh ngay giữa trổn, thì ta thấy phát ra một tia Lửa đỏ lòm, gọi là Tóa-Hỏa Tam-Tĩnh (người Pháp cho là thấy 36 ngọn đèn ⁷). Khi ta **Luyện-Đạo Công-Phu** thì chỗ ấy phát nóng nhiều, còn lúc thôi Luyện-Đạo thì không nóng.

Chữ **Xạ-Nhiệt** nghĩa là : Phát ra Nóng. Pháp-Lý cho rằng khi chúng ta ngồi Tĩnh-Luyện thì Diễn của bản-thể đều hay, lúc ấy Diễn từ dưới bàn chân chạy lên Bộ Đầu và nghe rần-rần, Diễn ấy gom vào Lư-Hương, Lò Lửa trước trán ta.

⁷ Chú-thích của T.Q.T. : Theo Pháp-ngữ là : « Voir Trente-Six chandelles ».



Pháp Giới Mông Huân

Trong **Pháp-Lý** cái Phép của Phật Di-Dà truyền-bá cho ta Luyện-Đạo, nhờ có Điển bản-thể sung vào **Lu-Hương Lửa Điển** tung ra ngoài, lúc ấy trên Thiên-Đàng, Điển của Chư Phật đều biết.



Chư Phật Hải Hội Tất Diêu Văn

Nghĩa là : Đồng-thời trên Cảnh Phật đều hay biết chúng ta Công-Phu Luyện-Đạo, cho nên Điển của chúng ta ở dưới Thế-Gian phát ra động đến Xứ Phật.



Tùy Xứ Kiết Tường Vân

Đồng-thời Điển của Chư Phật trực-tiếp giúp chúng ta được mau thấy Chơn-Đạo ; nhưng người Tu Cao thì trên Trời có một đám Mây nhỏ gọi là Tường-Vân, để tiếp-vận cho người ấy dễ-dàng **Xuất-Hồn**, Hồn ấy đứng trên đám Mây.



Thành Ý Phương Ân

Lúc ấy Chư Phật ban ân-huê cho người tu, giúp Điển Lửa của người tu được cường-trán hùng-dũng, đi-đứng bay-nhảy diệu-dàng lanh-lẹ không khác nào Chư Phật. Nếu chúng ta cố-ý thành-tâm Luyện-Đạo thì có đủ **Chơn-Như**.

Chơn-Như là hình-bóng của ta rõ-ràng trên Thiên-Không chẳng khác nào xác-thân ta ở dưới trần-gian ; còn Luyện-Đạo chưa chưa đủ lực-lượng thì chỉ thấy cảnh Trời mà thôi, ví như ánh sáng của Đèn Pile rọi.



Nam Mô Hương Vân Cái Bồ-Tát

Bởi thế, Chư Phật cùng Đức Di-Dà khuyên chúng ta phải cố-gắng Luyện-Đạo mềm-dẻo, nếu có được Mâu-Ni-Châu trong Lò Lửa phát ra thì lo chi không thành Phật.



Nam Mô Bồ-Như Thích-Ca Mâu-Ni Phật

Lúc ấy Thích-Ca Phật-Tổ chứng-minh thì-giờ phút-khắc mà chúng ta Luyện-Đạo theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật.

Vậy Có Thơ Rằng :

*Di-Đà sáu chữ ấy ơn sâu,
Kẻ Đạo nghe qua phải lắng đầu,
Thích chí từ đây tua gần bó,
Công-Phu ráng luyện Mâu-Ni-Châu.*



*Mâu-Ni-Châu vốn ở trong mình,
Luyện Đạo Soi-Hồn lọc Khí Tinh,
Miệng niệm mãi đời không thể có,
Huyền-vi nhờ Diễn lại càng minh.*

Thưa Các Bạn,

Trước kia, tôi học Đạo Vô-Vi của Ông Cao-Minh Thiền-Sư truyền-bá, nhưng Ông có thể giảng Sáu Chữ Di-Đà dạy Phép Luyện-Đạo Công-Phu mới có, chớ chẳng phải lấy miệng niệm « Nam Mô A Di Đà Phật để Phật giúp cho...

Có câu : « **Khẩu Khai Thần Khí Tán** » ; nghĩa là nói hao hơi, Thần Khí yếu hết, lòng ta bê-bối không nghĩ ra một lẽ nào, sanh mệt-mỏi ; nhưng nó cũng có ích cho người để đỡ ngủ không lo ra. Còn theo Pháp-Lý, thì hễ Tu phải Luyện Đạo, làm Phép Soi-Hồn, hễ Học Đạo thì phải Hành Đạo.

Thưa các Bạn nghĩ cho ! Sự Tu-Hành đem ngày cố-gắng Công-Phu thì Diễn chạy mới thông, thì Mâu-Ni-Châu mới phát ra. Phật-Tổ Thích-Ca dạy Đức Di-Đà học Đạo theo Huyền-Bí của Phật, thì sự cực-nhọc ngày đêm gắng-bó mới có Mâu-Ni-Châu, nhưng Phật-Tổ Ngài biết người thế-gian mê-muội u-ám theo cõi trần.

Lúc Đức Di-Đà ngồi Thiền-Định, đồng-thời Đức Thích-Ca chỉ rõ Khoa-Học Huyền-Bí của Phật cho Di-Đà vừa tịnh và nói cho chúng-sanh nghe cách Luyện-Đạo ở trong mình bản-thể ta. Trong cuốn Di-Đà mỗi câu đều chỉ rõ Thân ta chỗ nào là Khoa-Học Huyền-Bí, mà-may đều không sót, ta mới rõ biết thấu Điển gom lại để cho Mâu-Ni-Châu phát-hiện, vì Đức Phật trước kia cũng làm như trong cuốn Di-Đà này mới Đắc-Quả. Chẳng phải lấy chữ phò-hộ mà Phật độ.

Cho nên, chúng ta ráng cố-gắng, phải lấy Khoa-Học Huyền-Bí của Phật mà Luyện-Đạo, thì sẽ Thành-Đạo, cũng như Phật-Tor Ngài vậy. Ai ai cũng tu được, cho đến đôi bò bay máy cưa, ngu-xuẩn đi nữa mà chí tâm Luyện-Đạo của Phật Ngài, thì mới được Đạo. Tu thì phải học Luyện. Hễ mình bỏ qua không Luyện-Đạo là không Đắc-Đạo ; cho đến đôi Phật-Tổ cùng Chư Phật phải Luyện-Đạo hằng ngày giờ phút khắc. Vừa làm việc cũng vừa Tu, vì Máy Huyền-Vi bao-la rộng-lớn, phải làm việc tu-Hành, không phải làm Ông Tiên, Ông Phật chơi-bời cho thông-thả. Ví như anh học-tò cũng cho đỗ-đạt thành tài, nhưng lười-biếng không chăm học, thì làm sao kết-quả được. Bởi thế Phật không vị ai, cũng không ăn hối-lộ mà ban cho ai phẩm-chức. Phật Ngài chứng-minh do theo sức mình Tu mà thôi.

Đây Sáu Chữ Di-Đà, chúng tôi xin trao ra đây cho quý Bạn xem và suy-nghĩ nghiên-cứu. Pháp Vô-Vi cũng tựa-tựa như Pháp-Lý nhưng canh-cải chút ít mà thôi.

Lấy Nghĩa Chánh

Sáu Chữ

Nam Mô A Di Đà Phật

Xin Dịch Ra Đây Quý Bạn Tường-Lãm :

Nam thuộc Cung LY Lửa Bính-Đinh ;
Mô là chỉ rõ vật vô-hình
A gồm Nhâm-Quý an nơi Thận
Di giữ bền-chắc Ba Báu Linh
Đà ấy sắc vàng trùm khắp cả
Phật hay Thanh-Tịnh ở nơi mình.
Hồng Diên hai Tám hòa nên Một ;
Rồng Cọp thấu về tại Huyệt Tinh.

Giải-Nghĩa :

NAM

NAM thuộc Cung LY Lửa Bình-Đinh ;
Cung LY thuộc Ngọ ở nơi mình.
Phát ra hừng cháy cùng Trời Đất ;
Lặng-lẽ êm-ru cả tánh-tình.
Hiệp một chỗ đường Thu Nguyệt rạng ;
Tản đôi nơi tợ tuyết trong xanh.
Khâm-Ly Diên-Hồng hòn Hai Tám,
Hiệp lại một nhà tại Huyệt Tinh.

MÔ

MÔ vốn chữ Vô mỗi vật Không,
Từ thời vô-thủy chứa phân-đồng,
Rồi sanh Hỗn-Độn bao-trùm hết
Mới tạo Càn-Khôn tỏ một vàng.
Đạo-Lý hữu-tình sanh Vật cả
Mẹ Cha ân-ái kết Thai lòng.
Vật người mới tạo rồi sau diệt ;
Vạn sự đều do chữ « Nhất Không ».

A

A vốn Bắc-Phương Nhâm-Quý Thủy ;
Thận kia là Khâm về Cung Tý.
Người hay luyện đặng giữ trong mình :
Mới đặng Khâm Ly⁸ hòa Hồng Diên⁹.
Tánh thông Trời Đất đồng nguyên-lý ;
Ba Nhà gom lại kết Anh-Linh¹⁰ ;
Xá-Lợi tỏ tròn trong Nhất Khí.

⁸ Chú-thích của T.Q.T. : Theo Dịch-Lý trong Học-Phái Nội-Đan, Quẻ Khâm ䷮ thuộc về Nước ứng với Thủy-Ngân (Diên) và Quẻ Ly ䷲ thuộc về Lửa ứng với Chì (Hồng).

⁹ Chú-thích của T.Q.T. : Hồng 汞 có nghĩa là « Thủy-Ngân » ; Duyên 鉛 (đọc trại là Diên) có nghĩa là « Chì » ; Đây là thành-ngữ Đạo-Giáo chỉ-định Kim-Đan dùng để luyện Thuộc Trường-Sanh. Thật ra Kim-Đan là kết-thành bằng Sulfure Thủy-Ngân (α-HgS) và Oxyde Chì (Pb₃O₄).

¹⁰ Chú-thích của T.Q.T. : Theo nguyên-bản, « Anh Linh 嬰靈 », do từ-ngữ « Anh Hải Linh 嬰孩靈 » : từ-ngữ Anh 嬰 chỉ-định Bé Gái sơ-sanh và Nhi 孩 Bé Trai sơ-sanh.

DI

*DI giữ chắc bền Ba Báu Linh.
Cung Ly dứt tướng được thanh-minh,
Đắp nền luyện-tập Công-Phu gắng,
Chờ lúc Trúc-Cơ kết-quả thành.
Biệt-Niệm trong lòng Thần mới hóa ;
Lấy Ly bổ Khâm Khí bền thanh ¹¹.
Đon-Điền gom lại trong không động,
Tương-hội Ba Nhà kết Thánh-Anh.*

ĐÀ

*ĐÀ, ánh sắc vàng muôn kiếp ghi ;
Tròn vo che phủ Núi Tu-Di,
Càn Khôn bao-bọc vô-hình-dạng.
Thế-giới phủ-giăng chẳng hướng gì
Sắc tốt Minh Vàng nào hoại-nát
Tâm lành tướng hảo đủ từ-bì.
Công-Phu thuần-thực lên Bờ Giác ;
Đắc Quả may ra vẫn kịp thì.*

PHẬT

*PHẬT, hiệu Kim-Cang ở giữa mình,
Hư-Không thanh-tịnh hóa nên hình.
Khuyên người sớm bỏ Tham Sân bệnh,
Thần Khí phải gìn giữ rất tinh.
Mười tháng Công-Phu năng luyện-tập ;
Ba năm công-quả khá kiên-thành.
Trống lòng đầy bụng là giềng-mối,
Vạn sự quy về một chữ « Thanh ».*

¹¹ Chú-thích của T.Q.T. : Đây là sự áp-dụng Dịch-Lý trong Học-Phái Nội-Đan : Luyện Khí theo phương-nhân lấu Ouē Dương Hóa-Ly ☰ điền bổ cho Quē Âm Thủy-Khâm ☵ biến thành Quē Thuần-Dương-Khí Càn ☰.

Kệ Rằng :

*Giảng thành Lục-Tự ấy ơn sâu,
Kể Đạo nghe qua phải lắng đầu.
Thức Tánh từ đây tua gắng chí,
Công-Phu ráng luyện Mâu-Ni-Châu.*

Đây nói về cái Cốt-Chỉ của **Lục-Tự Di-Đà** ⁶. Chúng ta thường khi niệm **Nam Mô A Di Đà Phật** mà không rõ tông-chỉ của Sáu Chữ ấy.

A. – Chữ **NAM** là Phương Nam, trước trán bản-thể ta. Lúc ta Công-Phu, nhờ hai ngón tay Trỏ và hai ngón tay Giữa chận hai sợi dây gân, thường giờ phút khắc mạch nhảy theo gân cháng hai. Chúng ta nhờ « Soi Hồn », lấy ngón tay Cái bịt lỗ tai cho kín, thì Khí Điển trong mình ta xung lên Bộ Đầu, làm cho ồ-ạt trong đầu, rồi Điển chạy theo gân qua màng-tang trước trán ta, chạy vào nơi chỗ tập-trung Lư-Hương Luyện-Đạo.

Phật Ngài nói : Lửa « Bính » là Than Vùi bên tay mặt, còn bên tay trái gọi là Lửa Ngọn ; người Luyện-Đạo gọi là Điển. Nếu chúng ta ông-Phu bền-bĩ cố-gắng, Điển ấy gom vào nơi tập-trung Lư-Hương. Chúng ta Tu lâu ngày thì Điển ấy hóa-sanh hột Mâu-Ni-Châu.

Hột Mâu-Ni-Châu là cục Lửa tròn-vo trước trán ta. Lửa ấy bay vờ-vẩn trước mặt ta trong lúc ta Luyện-Đạo. Nhưng ta tưởng nghĩ : Đóm Lửa ấy biết bay ; đó là một huyền-diệu, Khí-Diển của Phật biểu ta Tu nơi mình, gọi là Hào-Quang, thì BẠN cũng biết cho, kêu là huyền-Diệu của Phật.

B. – Chữ **MÔ** có nghĩa là Mô-Giới, hay là một chất Luồng Điển trên Thiên-Không, hợp với Thán-Khí hóa ra Dưỡng-Khí giúp cho hơi thở con người khỏe-khoắn và thông-minh, trí-tuệ. Phật lại hóa-sanh Khí ấy, nâng-đỡ, vừa giúp, hỗ-trợ, gọi là Điển Lành để giúp cho Điển của chúng ta lúc Công-Phu Luyện Đạo, thì Điển của chúng ta được mạnh thêm một phần nào cho có năng-lực tung ra Bộ Đầu, gọi là Hà-Sa¹². Hà-Sa là một thứ Điển vi-tế, tựa như hột cát, ánh vàng sắc lửa. Chúng ta cố-gắng Công-Phu lâu ngày, thì nhưng Hà-Sa ấy gom lại nơi tập-trung hóa thành hạt Mâu-Ni-Châu bay vờ-vẩn trước mặt ta, cũng gọi là Thân-Hồn của ta xuất ra. Đó là Phật độ cho ta, chỉ là nâng-đỡ cho **Hồn** ta.

¹² Chú-thích của T.Q.T. : Theo nguyên-bản, « Hà Sa », « Cát Hằng-Hà (sông Hằng, tức là sông Gange) ».

Hồn là thứ Khí-Điển trong bản-thể, bắt từ dưới chân. Nhờ ta Công-Phu Luyện-Đạo, mà Điển ấy trở nên mạnh. Có hai thứ Điển : Một thứ Chất Nóng để làm việc bản-thể, còn một thứ khác thì thanh hơn, bắt từ mấy sợi dây gân bao-bọc bản-thể ta, cùng các khớp xương. Chỗ nào bị nghẹt nhờ Khí-Điển xung lên – Điển mạnh kéo Điển yếu – các nẻo gân làm cho chúng ta thông-minh trí-tuệ, từ-thiện, và gom lại, Khí ấy giúp cho linh-Hồn ta sáng-suốt, Phép Đạo gọi là « **Soi-Hồn** ».

« **Soi-Hồn** » là soi cho trống, cho thông, Điển Yếu cùng chung Điển Mạnh rút lên Bộ Đầu cho mau lẹ.

C. – Chữ **A** là Nhâm-Quý gồm râu nơi Thận, Nhâm-Quý thuộc về Tiên-Thiên Thận-Thủy, do nơi nước Điển trong trái Cật nơi thân mình ta, cũng có nghĩa là Bắc-Phương Nhâm-Quý Thủy. Thủy là loại Nước (Liquide) và Air tạo ra Khí-Điển trong khoa-học đời nay.

Chất Lỏng ép cho bị nghẹt, nước ấy thành khói, bị tức nổ ra thành Điển Lửa. Lúc chúng ta Công-Phu Luyện-Đạo, nghe trên Bộ-Đầu ta nổ lụp-bụp nhờ các sợi giây gân bao trùm Bộ-Đầu, làm cho động-địa cùng kéo khớp xương ba miếng trên Bộ-Đầu ta tách gian ra. Công-Phu ít thì tách ít, Công-Phu nhiều thì khớp xương mở ra lớn hơn một ly. Cố-gắng Công-Phu được lâu thì khớp xương nở ra rooijg hơn nhưng không tới một phân.

C. – Chữ **DI** là Khí-Điển trên Thiên-Không rơi xuống, cũng gọi là Dưỡng-Khí hay là trường-sanh, để giúp cho ta khỏe-khoắn.

Lúc ta Công-Phu Luyện-Đạo hít hơi vô bụng cho đầy rồi thở ra làm cho trái Tim mở Hai Lỗ ¹³ trống thông cho được Khí Hồn ta trong trái Tim tung lên Bộ-Đầu.

Bộ lá Gan cùng bộ lá Phổi và bộ Bao-Tử, Khí-Điển trong ba bộ-phận ấy sẽ sốt-sắn làm việc không bê-trễ và sức thêm hơn, nhưng nhiệm-vụ mỗi bộ làm việc bồn-phận, không hiệp một ai, chữ Pháp gọi là « D  tach   ». Nhờ vậy mà chúng ta không lo ra, không tham-lam, không bệnh-hoạn, không tưởng-tượng, trở thành ngay-thẳng, chân-chánh nhờ Pháp-Luân Thường-Chuyển mà thoát (D  tacher), bởi thế người ho  ng-h  a Pháp-L  y không khuyên bạn, không thuyết-ph  p, không gi  o-hu  n về sự làm lạnh, lạnh dữ.

¹³ Thật ra, theo Khoa-Học về Tim, đó là 2 Gút Th  t : Gút Th  t Xoang « N  ud Sinusal de Keith & Flack » và Gút Th  t Th  t-Nh   Trái « N  ud Atrio-Ventriculaire d'Aschoff & Tawara ».

Cho nên Pháp-Lý gọi là một vị Thuốc của Phật truyền ra trừ bệnh tham, sân, si, ái, ô ; lo chi không hiền, lo chi là không hết bệnh. Nhưng nhờ sự sáng-suốt của bản-thể ta thông Khí, tạo thành một người thông-minh, trí-đức. Vì trong thế-gian, tham, sân, si, bi-ôỉ, bị mê trần cho đến đỗi người trị nước lên án xử-tử bỏ tù ; càng cai-trị chừng nào bệnh ấy càng trở nên nhiều hơn, không cản-nã được.

Bởi thế, phải nhờ chữ **A DI** gọi là « Pháp-Luân Thường-Chuyển ¹⁴ », Khoa-Học của Phật trị bệnh tham sân mới dứt. Những người Công-Phu Luyện-Đạo mới trở nên hiền đức. Thật là một vị Thuốc Thần Tiên của Phật giúp-đỡ cho Pháp-Lý ngày nay mới có.

Vậy Có Thơ Rằng :

*Pháp-Luân Thường-Chuyển thuốc khó tâm ;
Thuốc này vốn ở chốn Lô-I-Âm.
Nếu ai nhuộm bệnh mau trừ-giải,
Càng luyện càng hay bệnh chẳng xâm.*

E. – Chữ **ĐÀ** : Có nghĩa là một Nền-Tảng cứng-rắn, bậc Chơn-Tiên mới có, gọi là Hào-Quang. Nhưng Hào-Quang nó ở nơi bản-thể ta. Hễ tu-luyện Sáu Chữ Di-Đà thì Khí-Điễn

G. – Chữ **PHẬT** : Gọi là người có Hào-Quang chớ không có Chức-Sắc tên-tuổi chi

Ma-Ha Thập-Thích

Nghĩa là trong bản-thể con người có Ba Phần gọi là Cơ-Sở quyết-liệt của Diễn huyền-diệu tinh-thông Pháp Thân :

- 1 – Tạng Tâm
- 2 – Tạng Can
- 3 – Tạng Thận

Nếu chúng ta thành Phật, chúng ta muốn chi được nấy, do Ba Tạng này, chánh-đáng của Diễn mà Phật kể ra cho chúng-sanh biết. Tất-cả ở bản-thể của mỗi người Luyện-Đạo, quý-báu, duy-nhất.

Do Tu-Luyện Ba Tạng này được thông, thì sự sáng-suốt thấy từ mặt đất đến Thiên-Đàng, ngồi đây thấy kia, chỗ xa đem lại gần, gọi là Diễn. Sự

¹⁴ Đó là từ-ngữ phiên-dịch Phạn-ngữ « Dharmācakra Pravastāna ».

thâu-thập này không khác chi một ống dóm. Nếu các Bạn cố-gắng Luyện-Đạo lâu hay mau, có tâm-chí bền-bỉ thì lo chi không thành PHẬT. Còn người mê trần không Tu, làm nhiều tội-lỗi, khi thác thành MA, vì lúc ở tại dương-thế chẳng Tu-Hành.

Bởi thế chữ **Ma-Ha** là thành **Ma**, thì lâm nhiều điều khổ-sở, nào là :

1 – Không chỗ nương-dựa, phải ẩn theo cội cây, bóng tối

2 – Đói khát phải ăn trùn để cùng đất :

3 – Chịu dưới quyền sai-khiến hành-hạ của Thổ-Địa Thần-Kỳ ngăn-cấm :

4 – Không tự-do :

5 – Không quần áo mặc :

6 – Chịu nắng lửa mưa dầu.

7 – Bị Quỷ ăn-hiếp :

4 – Không rời nắm-mả phân-mô, phải chịu sự hôi-thúi của bản-thể, đi đến đâu thì mùi hôi-thúi ràng-buộc :

5 – Phải bị tội-lệ lúc còn sống mê trần lâm bệnh thất-tinh lục-dục cùng tham, sân, si, ái, ố, nộ :

6 – Bị đầy-đọa khổ-sở, mãn tù-tội được đầu-thai để trả quả nghiệp-chướng luân-hồi.



Khi ấy, Đức Phật muốn vớt những người ở trần, cho khỏi lâm các điều ấy, khỏi làm Ma-chướng lúc thác nữa, mới bày ra **Kinh** là luồng Điển để cho người trần thức-tánh Tu-Hành Luyện-Đạo.

Con người sống tại dương-gian được giác-ngộ Tu-Hành, đánh-đổ Ma-chướng bi-ôi, giải-thoát cường-hào ác-ý, nhờ Luyện-Đạo theo Ba Phương-Pháp sau đây :

1 – **Soi-Hồn** ;

2 – **Pháp-Luân Thường-Chuyển** ;

3 – **Định-Thần**.

Ba Phương-Pháp trên đây, người Tu-Luyện đặng trở nên Hiền và thành Tiên, thành Phật.

Phật Ngài bảo chúng ta biết Gom-Thần Định-Tánh. Thần-Hồn đã hiểu rõ sự tội-lỗi ăn-năn, cải-tánh diệt-danh nhờ Tu-Hành, thì vị Điển Cứu-Tinh soi xuống truyền-bá và điểm Đạo cùng phân phẩm-bậc cho Hồn, Hồn mới thức-tánh, hiểu-biết, sai-khiến Vía phải khâm-phục Hồn.

Vía cũng thức-tánh, cai-trị **Lục-Căn Lục-Trần** phải tuân theo quyền-lực Phật-Pháp, mới truyền-bá cho Thập-Tam Ma-Chướng đều phải tuân Phật-Pháp, thì người Tu trở nên hiền, được thông-minh, được tránh những điều hung-dữ bi-ôi, không lầm-lạc ở dương-thế.

Tóm-Tắt :

Trong Tam Tạng : **Tâm, Can, Thân**, Ba Ngôi chánh này, Tâm là một cái Lò Lửa Diễn, cũng như một cái nhà đèn. Can cũng là Lửa hung-dũng nóng bức. Thân là Nước mát. Khi Phật bày ra Pháp-Lý này, lấy chất Nóng trong Ba Tạng này gọi là Diễn của bản-thể ta, làm cho phối-hiệp với chất Diễn của Phật trên Thiên-Đàng, hóa thành một Vị cao ngời : Thân, Thánh, Tiên, được thông-hiểu quá-khứ vị-lai dưới thế-gian cùng Thiên-Đàng, do nơi cơ-quan là guồng máy của Ngũ-Tạng bản-thể ta.

Phật Ngài lấy Diễn ấy làm cho chúng ta hóa-sanh một Vị Cao-Thượng Phẩm-tước, nhờ vật chúng ta trở nên hiền, thông-minh, làm lành lánh dữ, sang-kiến để trừng-phạt Lục-Căn Lục-Trần gọi là Lục-Tặc, không dám xâm-phạm xúi-biểu Linh-Hồn ta nữa. Ta có quyền-hành trị chúng nó.

Từ đây ta mới biết có Người có Ta (*Người Ta*). Hễ Người thì mê trần, còn Ta thì thức-tỉnh rồi mới làm Tiên, làm Phật. Người là thô-xác trần, mê trần thuộc **Tánh**, còn Ta là **Hồn-Diễn**, mới được minh, cai-trị bọn chúng.



Lúc Đức Di-Đà Công-Phu Luyện-Đạo, khi ấy Ngài đang ngồi giữa đám đông người, nơi cội cây miên núi, nhờ tang cây lớn, Ngài dựa-nương nơi cội cây ấy gọi là cây **Bồ-Đề**.

Bồ có nghĩa là bồ-bịch dựa-nương.

Đề có nghĩa là thuyết đề-mục để Tu-Hành Luyện-Đạo. Đến khi Đức Di-Đà nhập Niết-Bàn thành Phật thì tất-cả Môn-Đệ cảm-mến đức-tánh của Ngài. Nhiều lần đến dưới chỗ cội cây Bồ-Đề này để nhớ và tưởng Ngài, vì thương-nhớ Phật, kẻ thì lượm lá đem về thờ, gọi là Lá Bồ-Đề, kẻ thì lượm Hột làm chuỗi đeo, gọi là Chuỗi Bồ-Đề. Khi người Tu-Hành tưởng-nhớ công-đức của Phật khi xưa chịu khổ-sở với Môn-Đệ, để truyền-bá Sáu Chữ Di-Đà Pháp-Lý Luyện-Đạo, thì tay lần Chuỗi Bồ-Đề.

Hiện nay tích ấy còn lưu lại nơi người Tu Nhà Thiền, khi tụng Kinh niệm Phật hay là tưởng Phật thì tay lần Chuỗi Bồ-Đề từ Hột đặt rên long buộc chắc không cho phóng-tâm, để Tu-Hành không lo ra việc thế-tục, vì hễ ở trần phải mên trần, mà nếu mên trần không thể Tu.

Sau Đây Tôi Xin Cất-Nghĩa
Về Khởi Đầu Cuốn
Kinh A-Di-Đà

Kinh A-Di-Đà

Như Thị Ngã Văn :

Nói về Tông-Chỉ của Nhà Phật, khi Đức Thích-Ca thấy Đức Di-Đà ngồi tựa cội cây Cong-Phu Luyện-Đạo theo Pháp-Lý thì Phật-Tổ mới cho Diễn truyền-tin. Lúc ấy Đức Di-Đà gom Thần nhập-Dojnh quên cả bản-thể, làm cho Diễn bản-thể được thông-thiên thăng-hành, đồng-thời trực-tiếp Diễn của Đức Thích-Ca truyền-bá, chỉ rõ cơ-quan cùng Gân Thịt Xương Máu, mỗi mỗi trong bản-thể đều có Khí-Điễn để làm việc cho những nhu-cầu xác-thịt (ăn ngủ bài-tiết, v.v.) theo trần. Ngài nhận biết cũng vì Diễn bản-thể làm việc theo trần, làm cho con người cứ theo đó mà mê trần, mỗi ngày sự sáng-suốt của con người phải bớt dần. Hễ con người càng bị lấm trần, thì không thể thông-minh được.

Đức Thích-Ca thương-xót chúng-sanh, bèn điều-độ, lấy Diễn Ngũ-Tạng gom lại tập-trung trước trán để làm một cái máy thông-thiên. Nhưng máy ấy gom cả lực-lượng Diễn-Quang bản-thể ta, trở nên Diễn Hồn lên phẩm Chủ-Nhơn-Ông, Xá-Lợi cùng Thông-Thiên Giáo-Chủ.

Đức Thích-Ca đã chỉ rõ các mối Diễn hết rồi nhưng còn sợ người trần không hiểu thấu, mới chỉ trong bản-thể của Đức Di-Đà có những Tạng nào làm việc ra sao mà được ráp thành một guồng máy khoa-học tinh-xảo để hóa thành phụ-trợ cho một Linh-Hồn, phép-tắc vô-cực vô-biên để làm một cái phép huyefn-diệu bay thẳng thăng-thiên qua Bĩ-Ngan đến Bồng-Lai và Niết-Bàn đánh lễ Phật.

Đức Phật-Tổ buộc Phật Di-Đà Công-Phu luyện-Đạo để Ngài hiểu rõ Tông-Chỉ, đồng-thời cũng phát-thanh ra giữa công-chúng cho mỗi người hiểu lấy để cho dễ Công-Phu Luyện-Đạo.

Tông-Chỉ là nguồn-cội, cốt-giác của Diễn sanh sanh hóa hóa trước kia làm cho mỗi người biết ăn biết ngủ, biết bài-tiết và có trí-thức thông-minh hơn. Nhưng Phật-Tổ Ngài bố đức từ-bi hộ-độ, muốn cho mỗi người đều thành Phật, lấy Phép Diễn trong mình gom-góp lại, sắp-đặt cơ-quan con người đủ thông-minh trí-tuệ, thần-thông biến-hóa, khởi đi đứng, nhờ Diễn tiếp-truyền, đại-hùng đại-lực cũng như Ngài, muốn đến đâu thì hình-bóng người bay đến đó, hóa các Phép như Ngài thượng thông Thiên-Văn, hạ đạt Địa-Lý. Bởi thế, Ngài đặt đề đầu cuốn Kinh câu : « **Như thị Ngã văn** » để cho Đức Di-Đà nghe và nói ra cho rõ căn-bản Pháp-Lý mà thực-hành.

- Chữ **Như** là Như-Lai, nghĩa là trên không mà có tiếng nói đến Bộ-Đầu Di-Dà ;
- Chữ **Thị** là hiển-hiện rõ-ràng ;
- Chữ **Ngã** là ta, là Linh-Hồn của Di-Đà, ở tại Bộ-Đầu ;
- Chữ **Văn** là mắt thấy tai nghe, miệng lại nói ra giữa đám đông người.



Nhứt Thời Phật Tại Xá-Vệ Quốc ¹⁵ Kỳ Thọ Cấp-Cô-Độc Viên ¹⁶

Phật gọi : Di-Đà ơi ! Ta cho ngươi một Vườn Địa-Đàng có đủ cây-cối hoa-quả vạn-vật là Bản-Thể ngươi ; ngươi có biết chăng ? Thịt ngươi là Đất của trần bởi cha mẹ nguoxi ở dưới trần cấu-tạo xác-thân này, khi ngươi chết nó thành Đất. Trong vườn của ngươi có cây Cỏ-Thụ lớn hơn cả, là Xuong-Sống, Chân Tay. Nào là Gân tợ guồng lưới bao-bọc bản-thể ngươi. Thịt cùng Xương Máu Da Lông là Cỏ. Ta phú cho Linh-Hồn ngươi làm Chủ miếng vườn Địa-Đàng này. Ngươi là một Linh-Hồn hay là một Vì Sao bị phạm tội trên Thiên-Dàng. Nay ta phú-thác vườn Địa-Đàng này cho ngươi giữ lấy, tự-tiện làm chủ, không ai được xâm-chiếm, gọi là Cô-Độc-Viên.



Dữ Đại Tỳ-Khưu Tăng Thiên-Nhị-Bá Ngũ-Thập Nhơn Câu

Phật gọi : Di-Đà ơi ! Trong vườn Địa-Đàng của ngươi, Ta đã cho 1.250 nhơn-công ; mỗi Cơ-Sở là 250 người lfm việc phụ-trợ trong vườn Địa-Đàng này, ngươi được quyền sai-khiến và sắp-đặt công ăn việc làm cho chúng nó. Phân ra làm Năm Sở : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận. Mỗi Cơ-Sở ngươi hãy mẫn-cán dạy chúng nó làm việc cho sốt-sắng. Khi ngươi Công-Phu Luyện-Đạo Pháp-Lý, thì ngươi dạy cho nó Tu-Hành Luyện Đạo như ngươi. Nếu ngươi làm đầu, ngươi hãy Tu tùy chức-phẩm của ngươi ; Ta gia-thăng cho Linh-Hồn ngươi làm Chủ, còn những nhơn-công của ngươi, ngươi hay cất-đặt công-chuyện làm, bổn-phận của chúng nó, cùng giáo-huấn chúng nó Tu-Hành Luyện-Đạo, để giúp chung nó tho Tu cùng ngươi. Khi ngươi được Đắc-Quả thì nó cũng được làm Bực La-Hán để làm việc phụ-thuộc cho ngươi. Nếu ngươi không siêng-năng Tu-Luyện mà để cho chúng nó lười-biếng, Ta gọi chúng bây là Ma, là Quỷ-Quai. Nếu bây thực-hành Công-Phu, thì Ta thăng-

¹⁵ Chú-thích của T.Q.T. : Xá-Vệ Quốc, là « Nước Śrāvastī ».

thường. Di-Đà ơi ! Người có biết chăng ? Trong Sở Tạng Trái Tim có 250 nhơn-công để làm việc những gì người có biết chăng ?

Mỗi Sở có 5 Đoạn để làm việc. Sở Tâm làm việc 50 người, 50 tên để giúp cho Lò Lửa-Điễn, 50 tên khác thừa-tiếp cho loại Kim-Khí, cũng giao-thiệp nơi Phổi của người lấy một thứ Máu Điễn đỏ nơi Tâm người, còn một thứ nữa, Máu Điễn Xanh là Phổi của người hợp thnh hóa-học làm tia-sáng phát Điễn-Lửa màu Xanh có chất Đỏ. Còn một thứ khác có 50 tên nhơn-công để thừa-hành làm việc căn-bản Điễn-Lửa, giao-thiệp với lá Gan, nó cũng là Lửa, trong đây có củi.

Di-Đà ơi ! Hãy hiểu chúng nó thừa-tiếp cùng viện-trợ cho Sở lá Gan, tại đây có nhơn-công Sở ấy chung nhau để làm việc cho lá Gan là một Lò Lửa, nóng bức khó chịu, đồng-thời những nhơn-công chúng nó vận-động thứ Lửa Đỏ như màu Lửa than-đước.

Điễn này các ngươi hãy thừa giúp cho Điễn xung lên Bộ-Đầu bổ-túc cho trí-não cùng đôi mắt của người và Vị của người, cùng viện-trợ cho Sở Bao-Tử để làm việc, lừa-lọc các thứ vật-chất, cho tiêu-hóa vật-thực của bản-thể, rồi lấy các chất DDiexn ấy phát lương cho Năm Sở cùng 250 Nhơn-Công, và phải vận-động cho dân-chúng trong vườn Địa-Đàn, cơm ăn, áo mặc không được thiếu-sót.

Di-Đà ơi ! Còn phần người cũng có lương bổ-túc, nào là vật-chất hóa Thanh-Khí, để làm việc hằng ngày cho có sức-lực bổ-túc mọi nơi, nếu thiếu-sót thì dân-chúng trong nước người rên-siết, thì sự coi-sóc của con không được siêng-năng, phụ lời Ta dạy. Phải ráng làm việc cho ưu-tú. Sở TÂM và Sở CAN là một luồng Điễn mạnh nhưt, con hãy ráng ra sức Công-Phu ngày đêm cho mãn-cán. Nếu DI-ĐÀ chuyên luyện Sáu Chữ cho sót-sáng, thì sẽ được về chôn cũ có lo chi.



Giai Thị Đại A-La-Hán

DI-Đà ơi ! Con ráng Tu cho kỹ-lưỡng, bền-bỉ và tưởng đến Ta phải Luyện-Đạo cho siêng-năng. Nay Ta cho con được lên Ngôi-Vị Phật, nhưng không còn bao lâu nữa con mãn-hạ tù-đầy trước kia, do tiền-căn hậu-quả. Hiện nay con được thức-tánh cố-gắng, cố-gắng Tu đến đây đã gần thành Phật, nhưng con hãy ráng hoằng-hóa chúng-sanh, cùng một đám đông người bên con đây, hãy dìu-dắt chúng nó Luyện-Đạo Sau Chữ Di-Đà chuyên-môn của Ta, để cho chúng nó đi một đường thẳng-rắn như con. Nay Ta giao-phó cho con Sau Chữ Di-Đà là nghề chuyên-môn của con Công-Phu Luyện-Đạo :

NAM MÔ : là « Soi-Hồn ».

A-DI : là « Pháp-Luân Thường-Chuyển ¹⁷ ».

ĐÀ- PHẬT : là « Định-Thần ».

Ta cho con biết Cốt-Giác Tông-Chỉ nguyên-chất luồng Diễn chánh của nó làm cho con được có Hào-Quang để được thông-minh trí-tuệ hơn người trần, cùng trừ những bệnh Vi-trùng Sốt-rét của Trần. Loài Vi-trùng này có định-luật hiện-hành khổ-khảo hành-tội người trần, nhưng có phạm-tội xuống Trần mới phải bị chúng nó đàn-áp bản-thê.

Di-Đà ơi ! Con thấy chưa ? Con tắm chưa ? Còn một thứ nữa nơi trong mình con để làm cho con mê-say, tù-đầy, bị trần-thế nó đánh-đập : đó là Lục-Căn & Lục-Trần để coi về Linh-Hồn của con bị tội. Hồn con sẽ bị giam-hãm trong trái Tim thịt, không thể thoát thân. Nay con được Tu-Hành đến đây, Ta chỉ cho con thấy chúng nó là ai ? – Thì cũng trong bộ máy Ngũ-Tạng, cái trước-độc là Cốt-Giác của Lục-Căn & Lục-Trần. Ta cho nó được phá-khuấy rũ-ren con cho lắm điều tội-lỗi thêm hơn. Nhưng lúc con thức-tánh Tu-Luyện theo Sáu Chữ chuyên-môn của Ta, nhờ tâm thành Định của con, làm cho Ta được thấu-đáo lòng con, thì Ta bèn cho một vị Cứu-Tinh xuống, hiện lên một thứ Ánh Sáng để gọi Diễn cận-bả của Ngũ-Tạng, tức là Ngũ-Trần cùng Giác-Tánh là « Bóng Vía » của con hợp lại, gọi là « Lục-Căn », và Diễn nặng hơn trong Ngũ-Tạng của con gọi là « Lục-Trần ». Khi con được Tu, thì chúng nó không xúi-biểu con mê Trần làm việc xấu-xa bi-ôï nữa ; chúng nó cung Tu-Hành theo con. Nay Ta ban cho chúng nó đầy-đủ, không thiếu-sót và phong nó làm chức **A-LA-HÁN**.



Chúng Sở Tri Thức

Di-Đà ơi ! Đến đây Ta phong chức cho các La-Hán của con, là cái trước-độc Lục-Căn Lục-Trần làm ra để cho con hiểu rõ những cái Tánh thế-gian nó giảm từ từ, rồi nhờ Khí-Diễn của Ta dạy con tu-hành, chúng nó cũng lfm theo, mới có chức-tước ấy.

Nhưng Ta muốn cho con một chức phẩm hơn nữa, đó là chức **Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phất**, bổ-nhiệm chức-phẩm **Chủ-Nhơn-Ông**.



¹⁷ Chú-thích của T.Q.T. : Từ-ngữ Hán-Việt phiên-dịch từ Phạn-ngữ (sanskrit) « Dharma-Çakra Pravastana ».

Hiện nay, chúng nó gọi con bằng « Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phất », có nghĩa là cục Ngọc « Mâu-Ni-Châu » của con.

Nay con tu đã thành Đạo cao, Ta cải danh cục Ngọc ấy là « **Xá-Lợi** », cũng gọi tên con là « **Xá-Lợi** ».

Chữ **Xá-Lợi-Phất** nghĩa là :

Xá : Là Ta cho các con phẩm-tước cùng thông-hiểu bao-la Trời Đất, biến-hóa thần-thông. Xa đem lại gần. Như con ngồi Công-Phu dưới thế mà con thấy trên trời được. Trời thì xa tí-tít-mù mà con cũng thấy, rồi con môn đem cảnh trời lại gần bên con cho rõ hơn nữa, đó là do con tâm được Ngọc Xá-Lợi nhờ con coa công Tu-Hành Luyện-Đạo, siêng-năng bền-bỉ, lâu năm chầy tháng, làm cho cục Mâu-Ni-Châu già, hóa nên « **Xá-Lợi** ». Di-Đà ơi ! Con hiểu rõ chưa ?

Xá-Lợi là Ngọc Xá-Lợi của Ta cho con, luồng Điển nuôi-nấng Mâu-Ni-Châu, ngày nay thành Xá-Lợi. Xá-Lợi rất quý-báu, tươi-tốt, chói dọi những sắc Điển Lửa. Điển Lửa lâu ngày từ gần hóa xa, từ xa đem lại gần. Con được thấy cõi trời bao-la cùng dưới thế-gian. Tất-cả mọi việc con đều hiểu rõ, rồi con ráng Tu-Luyện Pháp-Lý lâu chừng nào, thì Xá-Lợi ấy lên chức-phẩm « **Xá-Lợi-Phất** ».

Di-Đà ơi ! **Xá-Lợi-Phất** cốt-giác cận-kê của nó là **Hồn** con, là Thiêng-Liêng của Khí, do nơi Khí của Trời Phật cho con cùng cái Tánh Chơn-Như ; một đám chúng bây xuống trần, bị từ Niết-Bàn¹⁹ sa vào bản-thể.

Di-Đà ơi ! Con hiểu chưa ?

Trước kia, con ở Thiên-Đàng, là Quê-hương của con, con phạm tội. Nhờ con thức-tánh Tu-Luyện đến ngày nay ; Linh-Hồn của con trước kia là một luồng Điển Thiêng-Liêng, cũng có nghĩa là Hồn Thơ ; khi con thức-tánh Tu-Luyện, thì Hồn ấy được làm **Chủ-Nhơn-Ông**. Rồi Tu lần lần con được chức **Mâu-Ni-Châu** cho đến Xá-Lợi là **Ngọc Xá-Lợi**, đó là cục Ngọc đó thôi con. Rồi con tu thêm hơn nữa, ngày nay con mới được chức **Xá-Lợi-Phất**, thì sự huyền-diệu Phép-Tắc thua Ta một phần nào thôi.

¹⁸ Chú-thích của T.Q.T. : Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phất, dịch từ chữ Phạn « Sthavira Çaripûtra ».

¹⁹ Chú-thích của T.Q.T. : Chữ dịch từ tiếng Phạn (sanskrit) « Nirvâna ». Theo Khoa-Học Huyền-Bí Vô-Vi, thì có Hai Niết-Bàn : Một ở Phật-Giới tại Hư-Không và một ở Thân-Giới tại trần-gian.

Ngày nay con được ảnh-hưởng Hào-Quang, thì con Thượng Thông Thiên-Văn, Hạ Đạt Địa-Lý. Mỗi chuyện thế-gian trần-tục con muốn thấu-đáo, chỉ nhìn là biết được ngay ; đây là con gần thành Chánh-Quả **Bồ-Đề**.

Chữ **Bồ-Đề** có nghĩa là dựa-nương theo Ta. Theo trần-tục nghĩa là dựa-kề hay dựa-nương cũng vậy. Còn Bồ-Đề-Phật nghĩa là vị Phật này ngồi kế vị Phật kia. Chữ **Bồ-Đề** có nghĩa là « Kế » hay « Kề » Phật mà thôi, chớ chưa phải là **PHẬT**.



Ma-Ha Mục-Kiền-Liên ²⁰

Di-Đà Trưởng-Lão Xá-Lợi ơi ! Nay Ta nói cho người nghe rõ hết và phong chức cho con rồi. Từ đây Ta còn chỉ rx những người tùy-tùng của con gọi là La-Hán (Arhats). Còn dưới bậc tùy-tùng của con nữa là Ma-Ha Mục-Kiền-Liên (Maha-Maudgalyayana) cũng được Quả-vị La-Hán (Arhat).

Di-Đà ơi ! **Ma-Ha** nghĩa là trước kia con không tu, thì nó là một con **Ma**.

Mục-Kiền-Liên là đôi mắt của con, dính-líu ngang hàng, được thấy biết nhờ tia sáng Phẩm Mục, thông-hiểu diệu-huyền, làm một vị Phật-Tử của con, để giúp con ví như người Đồ-Đệ lệ-thuộc nơi con.



Ma-Ha Ca-Diếp ²¹,

Là lá Gan hiệp với lá Phôi. Trước kia, nó cũng làm Ma. Nếu con Tu thành Phật, thì nó cũng thành Phật-Tử theo, chúng nó là đồ-đệ nô-lệ của con.

Ma-Ha là Con Ma.

Ca là Nói tụng Lý.

Diếp là Lá.

Lá Gan, lá Phôi phát Lửa Diễm sắc Xanh, phải trực-tiếp với đôi Mắt là Ma-Ha Mục-Kiền-Liên.



²⁰ Phiên-dịch từ chữ Phạn « Maha Maudgalyayana ».

²¹ Phiên-dịch từ chữ Phạn « Maha-Kaṣyapa ».

Chữ **Ma-Ha** ngụ-ý rằng : Muốn làm Ma hay làm Phật cũng được. Hễ mê Trần, không Tu thì làm Ma, còn muốn làm Phật thì phải Tu.

Chữ **Ca-Chiên-Diên** do nơi Chim Ca-Lăng-Tàn-Dà²³. Khi ấy hợp lại hóa thành một con Diều-Hâu, nói tiếng rồn-rảng, bay khắp mọi nơi mau-mắn, nóng-nảy, hùng-dũng, lại có Tánh cường-hào ác-ý, cố-ý làm hại, ưa cảm-tình, ái-tình, cảm-lý đủ điều sanh dục-tình, xúi-dục cho bộ máy hóa-sanh. Nó ưa độc-xúi làm những chuyện bỉ-ôỉ. Người Tu khó-khăn tại chỗ này.

Di-Đà ơi ! Con hãy ráng làm « Pháp-Luân Thường-Chuyển », phân-tách nó ra, để cho mỗi mỗi làm việc theo bổn-phận của nó. Theo về Phái Thiên-Tăng gọi là « Con Diều đậu lưng con Ngựa », hay « Biển Sóng Tình khó dứt-khoát ».

Di-Đà ơi ! Ráng từ nó ra, tránh nó ra ; nhưng Ta dạy Phép « Pháp-Luân Thường-Chuyển », khi nào cái nó không nổi, đánh-đổ chúng nó không được thì nhờ « Pháp-Luân Thường-Chuyển » để lìa nó ra (Détacher) mới được. Vốn nó là Hơi Diễm từ lá Lách chuyển qua lá Gan, trái Tim, chạy qua Thận-thủy (Trái Cật). Nó độc-xúi cục Men Giống, xúi lòng đầu-óc ta, trí-não ta mê Trần bỉ-ôỉ.

Di-Đà ơi ! Khi con hoảng-hóa chúng-sanh, phải dè-dặt, cẩn-thận ; nếu chúng-sanh biết đường tội-lỗi – máy ấy không Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín – thì nên tránh nó đi. Nó là một máy trong Trần để sanh-hóa bản-thể con người, từ nhơn-lợi chí vật-chất, không biết điều chi nhục-nhã và chỉ biết làm điều tội-lỗi mà thôi, thì nó xô Di-Đà phải ngã, hà huống chi chúng-sanh mới Tu làm sao đánh đổ nó được.

Di-Đà ơi ! Khi con hoảng-hóa, nên nhắc-nhỏ những người học Đạo với con : khi Ma-Ha Ca-Chiên-Diên muốn chạm đến thì chúng-sanh được làm Pháp-Luân Thường-Chuyển của Ta truyền-bá, thì mới được theo chơn Ta.



²² Phiên-dịch từ chữ Phạn « Maha Katyayana ».

²³ Phiên-dịch từ chữ Phạn « Karavinka ».

²⁴ Phiên-dịch từ chữ Phạn « Maha Kausthila ».

Chữ **Ma-Ha Câu-Hi-La** nghĩa là Hơi Đienne trong bản-thể xác-trần, để dùng thờ và soi-sáng Mắt. Mắt là một ngọn đèn hợp lại, khi bản-thể thác, người không Tu thành Ma cỏ. Hơi ấy hóa ra một ngọc Đèn Ma, còn con Tu thì ngọn Đèn này hóa ra Hào-Quang, do nơi Pháp-Lý Soi-Hồn biến-chuyển đưa lên chỗ tập-trung nơi bộ Đầu làm ra Di-Đà Mâu-Ni-Châu giúp con nên một Vị Phật.



Ly Bà Đa ²⁵

Chữ **Ly Bà Đa** nghĩa là : « Gốc của nó là Lò Lửa **Lư-Hương** trước Trán con. Mỗi mỗi là Đienne trong mình con được làm chức « Phật-Tử **Ly-Bà-Đa**. Mỗi vị nào có Đienne là có chức-phẩm « Phật-Tử » là nô-lệ phụ-thuộc của con, để biến-hóa trực-tiếp theo lệnh dai-khiến của con, để thừa-hành phận-sự. Màu sắc Đienne của nó chói-lọi Hào-Quang sáng chói, tinh-xảo, Xanh Đỏ Vàng trong Mâu-Ni-Châu, lờ qua lờ lại đủ ba sắc Lửa Đienne để tiếp Hào-Quang cho con là vị Phật Di-Đà, là nghề chuyên-môn của con Tu-Hành cải-hóa làm Phật, không làm Ma. »

Di-Đà ơi ! Mấy vị Phật-Tử này, **Ma-Ha Ca-Điếp** là màu Lửa sắc Vàng Đỏ, **Ma-Ha Ca-Ciên-Điên** là màu Lửa Vàng Đỏ hóa ra, bay đặng, gốc nó cũng là Ma cũng biết bay thấp thấp do nơi Đienne Lửa Hồn-Thư ²⁶ của nó , gọi là một vị Tà, nghĩa là không chơn-chánh. Đienne-Lửa này cùng **Ma-Ha Câu-Hi-La** trong sự bay nhờ Đienne hơi thở của xác, do Ba Màu sắc nói trên.

Vị Phật-Tử **Ly Bà Đa** là **Ngọc Lưu-Ly** nhưng còn non, bé nhỏ.

Di-Đà ơi ! Con nhớ chăng ? Chữ **Ly** nghĩa là : Còn non, gọi là **Hà-Sa** ; đó là một đóm Lửa nhỏ như Cát, bay qua bay lại trước Trán con, rồi nhóm lại thành Mâu-Ni-Châu của con. Nay con gần thành Phật, thì nó là cục Ngọc Lưu-Ly, nó được đi theo con làm một luồng Đienne ; con muốn nó đâu thấy đó, gọi là **Ta-Bà**.

Còn chữ **Đà**, nghĩa là : « Ngó nhiều chừng nào rõ-rệt chừng nấy, gọi là « Phật-Tử **Ly-Bà-Đa** ».



²⁵ Phiên-dịch từ chữ Phạn « Revata ».

²⁶ Chú-thích của T.Q.T. : Theo nguyên-bản, « Hồn Thư », tức là « Vía ». Nơi người Nam, thì Vía mang sắc-thái người Nữ, nên gọi là « Hồn Thư » ; còn Hồn thì mang sắc-thái người Nam và gọi là « Hồn Linh ». Nơi người Nữ, thì Vía mang sắc-thái người Nam ; còn Hồn thì mang sắc-thái người Nữ.

Châu-Lợi Bàn-Đà-Già ²⁷

Câu **Châu-Lợi Bàn-Đà-Già** nghĩa là : Một luồng Điện-Lửa trong bản-thể con, Lửa trong trái Cật Dương thật nóng, châu-lưu bản-thể con, gọi là « Khí Dương-Tinh », rất có ích khi Luyện Đạo hóa thành Hạt Châu, mà nó cũng có thể hại con lắm. Phải biết Tu thì Khí này làm cho sáng-suốt trí-não, rồi nó trở lại giúp cho Mục-Kiền-Liên là đôi Mắt ta vận-động Khí-Điện tiếp-xúc đến chỗ tập-trung. Luồng Điện này ở tại đó lâu ngày, khi Công-Phu đúng lực-lượng hóa thành Mâu-Ni-Châu hay là Xá-Lợi, người trần gọi là Tinh Khí. Nhưng nó cũng làm hại lắm nếu chúng ta không ngay chánh thì nó độc-xúi chúng ta phải tà-tâm, hay là tà-dâm bi-ôi, không còn kể phải quấy, nhục-nhã chi nữa.

Châu-Lợi nghĩa là : Di-Đà ơi ! Hễ có lợi thì có hại, vì vậy mà khó thành Phật được. Lão-Tử có nói : « Nhãn Kiến Tâm Động » (Mắt thấy động lòng). Nhưng Di-Đà con nên hiểu rõ, hai mắt con là một bộ máy Vô-Tuyên Truyền-Hình, là một thứ Niết-Bàn ghi tội-lỗi đời đời kiếp kiếp. Khi con thác nó cũng đem lại cho con thấy rõ-ràng những sự đã làm, để nhìn-nhận tội-lỗi của con.

Còn câu **Bàn-Đà-Già** nghĩa là : Chữ « **Bàn** » là Niết-Bàn để ghi tội-lỗi. Chữ « **Đà-Già** » là con Lạc-Đà bên Ấn-Độ, cũng loại Loa-Mã, nói chung là con Ngựa, tánh đi tới không thối lui. Giống nó là Tâm-Trí sanh Tánh, Tánh độc-xúi Tâm. Người Tu hay bị Tánh, là cái Vía, độc-xúi Tâm-Hồn phải đọa Trần.

Di-Đà ơi ! Nếu người Tu thức-tánh, phải hiểu cặn-kẽ lời Ta dạy con đây : mỗi điều chi hễ có lợi thì có hại. Con hãy minh-trí an-thần cứu-xét kỹ-lưỡng mới được.

Di-Đà ơi ! Khi **Tu** từ Sơ-Thừa thì chúng nó độc-xúi khổ-khảo, muốn cho ta mê Trần đặng vui-sướng theo nó. Di-Đà ơi ! Ráng tinh-trí an-thần nghe, con mới được theo chơn ta.



Nan-Đà, A-Nan-Đà ²⁸

Chữ **Nan-Đà** nghĩa là : Một thứ Điện-Quang sắc Vàng. Chữ **A-NAN-ĐÀ** nghĩa là : Một thứ Điện-Quang sắc Xanh củ trái Cật. Nó thuộc về Thận-Thủy. Nước Điện này có một phần Trược-Khí hóa-sanh loài Người, thì Ta giúp cho nó một phần Nước trên Thiên-Đàng đem xuống, để hợp

²⁷ Phiên-dịch từ chữ Phạn « Suddhipanthaka ».

²⁸ Phiên-dịch từ chữ Phạn (Sanskrit) « Anan, Ananda ».

với thứ Nước Điện-Khí của Cha Mẹ con cấu-tạo thành ra Di-Đà, để làm việc trong bản-thể.

Chữ **Nan-Đà** nghĩa là Tánh, Chữ **A-Nan-Đà** nghĩa là Vía, thuộc về trái Cật bên mặt và bên trái, của bản-thể con, nơi đường Xương Sống, phía trong ngay Rún. Ngày giờ phút khắc nào nó cũng cho Nước đi châu-lưu bản-thể con. Nước là Lửa Điện trong ấy có Hơi để xung theo. Hơi ấy có chất Dưỡng-Khí của Ta trên Thiên-Đàng cho xuống tựu nơi trái đất.

Di-Đà ơi ! Con biết chưa ? Nó là chất Khí để làm nền-tảng cho bản-thể, thừa-hành phận-sự mà Ta giao-phó cho nó hóa-sanh roi-truyền nòi-giống cho loài Người, hiện giúp cho bản-thể làm cho guồng máy Ngũ-Tạng làm việc Ăn, Ngủ, Bài-tiết, còn một phần tiếp với Dưỡng-Khí của Ta, làm cho bản-thể con Người sống lâu, mạnh-khỏe dưới quyền Ta sai-khiến.

Di-Đà ơi ! Trong đấy có Năm loại Kim : Gan, Sắt, Thép, Vàng, Bạc, hợp lại hóa-thành một chất để thâm-phóng, úp-mở, từ phút khắc làm việc bản-thể của nó và hóa-sanh nó cũng như cái Magnéto của xe hơi, thâm-phóng Lửa Điện hợp thành một thứ Nam-Châm (Aimant²⁹) thâm-phóng mạnh hơn hai trái Cật, gọi là « Thiên Khảm Nhứt » của Trần, là đầu-mối mạch-lạc của bản-thể, nhảy ra la thâm-phóng do nơi trái Cật, thừa-tiếp cho trái Tim cùng hơi-hóp.

Ba Đấng này để bảo-trợ bản-thể người sống thác. Điện này thừa-tiếp linh Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, để giáo-hóa Ngũ-Hành. Ta cho phẩm-chức của trái Cật bên trái cùng bên mặt bửu-danh là **Nan-Đà, A-Nan-Đà**, gọi là **Tánh-Vía**, để thừa-hành phận-sự cho Tâm-Thần của chúng người.

Khi ấy, Đức Phật giao Quyền Ngũ-Hành cho **NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ** thừa-tiếp linh Ta để sai-khiến chúng nó và thừa-hành phận-sự của Ta, theo luồng Điện-Cái của sự Sống, Sanh-Tồn cùng là Thác. Thâu là sự Thác đem Hồn về Thiên-Đàng. Còn Phóng là cho Hồn ra, để Sanh-Tồn bản-thể con người cùng vận-mạng.

Di-Đà ơi ! Bởi vậy Ta hết tâm giáo-hóa con, để con hiểu rõ phận-sự Tu-Hành sáng-suốt. Cái guồng máy của con người, vận-mạng cùng Giống Men chất là Cốt-Giác Nguyên-Chất, phần nào phò-tá Linh-Hồn con, để làm việc cho bản-thể, còn Tánh Vía bửu-danh của nó là **Nan-Đà & A-Nan-Đà** để vận-động thừa-tiếp bên trong, Ăn, Ngủ, Bài-Tiết.

Lục-Căn, Lục-Trần phải nghe nó truyền-bá, nó là tánh-tình, bóng Vía của bản-thể.

²⁹ Pháp-ngữ của chính Đức Ông TU, cụ Đỗ Thuần Hậu, dùng trong nguyên-bản.

Còn Lục-Căn cũng thừa-tiếp **Nan-Đà** và **A-Nan-Đà** là trái Cật, thừa-tiếp bên ngoài là Chơn Tay, Đầu, Minh, Da, Lông, vật gì hoạt-động về phần **Nan-Đà** & **A-Nan-Đà** chủ mưu. Sự vận-động vật-chất do nơi **Đà-Ra-Ni-Đế** ³⁰, **Chơn-Lăng-Càng-Đế** ³¹, **Tỳ-Lê-Ni-Đế** ³² động-đậy, cựa-quậy, đánh-đạp, hung-dữ, thuộc về Võ-Phật, là một phần Khí-Trực về Hỏa-Tặc tánh hờn-giận, nóng-nảy, tham-sân.

Di-Đà ơi ! Con hãy dè-dặt thừa-tiếp cho nó Tu-Hành, hóa Văn-Phật, Pháp-Lý của Đức Thích-Ca Mâu-Ni. Nếu con không dạy bảo nó học Đạo, thì nó được kéo con trở lại dương-thế ; hễ con mê Trần thì bị nó lôi cuốn, Ta lấy lẽ công không binh-vực Thần-Hồn con được.

Di-Đà con ơi ! Con ráng cần-mẫn xem-xét dạy chúng nó được theo con về nước Thiên-Đàng, hưởng phước đời đời, còn con mê Trần thì cũng sang-trọng vui-sướng trong đời, nhưng phải nhớ đầu-thai cho Trần, không thể về Cõi Thiên-Đàng, dầu cho đến đời con ngay-thẳng tử-tế đi nữa, thì con được hưởng phước vinh-huê phú-quí nơi Trần mà thôi. Nếu con bị mê Trần thái quá, tội-lỗi nhiều thì bị sa-đọa, làm Quỷ Ma không đầu, nếu thái quá thì sa-đọa và bị sa-thải thú-vật côn-trùng.

Di-Đà ơi ! Ta đã bao phen bảo người Tu-Hành theo chơn Ta, lòng Ta từ-bi bác-ái thương con, dạy-dỗ nâng-đỡ đến cùng, con ráng Tu-Luyện Pháp-Lý cho Linh-Hồn con khỏi đọa-lạc trầm-luân, nay con được Á-PHẬT, thì hết sức ân-cần giúp con, nếu con sa-đọa thì con bị Niết-Bàn lôi cuốn nơi trần-thế, lẽ công không bệnh, vị, hộ-độ con được.

Di-Đà ơi ! Ráng Tu-Luyện theo Pháp-Lý để theo chơn Ta về Thiên-Đàng, con gắng-bó theo lẽ phải ngay-thẳng đó con. Đây Ta chỉ rõ : Trái Cật làm việc chi Thiên-Tiên bộ đầu, giúp việc cho Thần-Hồn Diễm-Quang về phía bên trái. Còn trái Cật bên mặt, làm việc cho Tánh Vía, Võ-Phật, luồng Hỏa-Hậu.



La-Hầu-La ³³

Chữ **La** nghĩa là : Nước **Ma-La-Mật**, cũng gọi là Cam-Lồ, chỉ rõ là nước miếng bản-thể con người.

Chữ **Hầu** nghĩa là : Dưới **Cầm Hầu**.

Chữ **La** nghĩa là : **La-Hán - Bồ-Tát**.

³⁰ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Taralite ».

³¹ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Jamlamcamte ».

³² Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Vimarite ».

³³ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Rahula ».

Di-Đà ơi ! Khi con Luyện-Đạo lấy lưới co lên kê chơn răng, Công-Phu chùng Bốn thàng, thì Nước Miếng ấy hóa ra **Ba-La-Mật** ³⁴, hay là Cam-Lồ ³⁵, do nơi một chất nước theo đường gân tê bộ đầu chảy xuống nơi chơn răng hợp với Cuốn-Vị đựng trong Hàu-Tỳ con, đó là một chất Điển trong sạch để giúp cho bản-thể con. Khi nuốt vào thành ra một thứ nước Vàng bao-tử, giúp cho nó tiêu-hóa vật-thực hóa ra một chất Cam-Lồ, làm cho Huyết thanh Khí. Hễ công-Phu Luyện-Đạo, thì Huyết ấy xung lên mặt mày tươi-tắn, da-thiét mịn-màng, trở thành một người trẻ-trung hơn.

Di-Đà ơi ! Thứ Cam-Lồ làm cho người được sống lâu và sức-khỏe. Nếu Luyện-Đạo được bền-bỉ, thì nước ấy trở thành một Hườn Diên-Hồng, từ trên Hà-Đào-Thành ngay nảo của ta rót xuống phía trong hai lỗ mũi đi ngay xuống cuống họng một Hườn tròn, gọi là « **Diên-Hồng** ».



Kiều Phạm Ba Đề ³⁶

Di-Đà ơi ! Đó là thuốc Trường-Sanh để giúp cho con sống lâu, sức-khỏe dồi-dào, bổ-túc lại trong lúc con ngoài đời làm việc cần-lao. Nay con Tu, Thầy lấy chất Điển trong bản-thể tiếp-xúc cho con, khi con Định-Thần thì Diên-Hồng rót xuống. Con nhớ lời Thầy dạy : Nghiêng bộ đầu qua tay trái, rồi nuốt Hườn Diên-Hồng ấy xuống khỏi Cuốn-Vị. Diên-Hồng này tan ra trở thành nước thuốc Cam-Lồ, giúp cho sự Tu-Luyện khỏe-khoắn, sống lâu dồi-dào thêm nữa, cho có công-quả bồi-đức Tu-Hành để đền tội nhỏ-nhút, chút ít những lời-lẽ vô-nghĩ bỉ-ôỉ của con. Đó là tội sơ-lược không đáng kể vào Niết-Bàn, gọi là trừng-phạt dạ của trần-thế ham ăn, nói hỗn-âu.



Tân Đầu Lư Phả-La-Đọa ³⁷

Chữ **Tân Đầu Lư** nghĩa là **Bến Đò Giang-Tân**, Đầu và trước Trán, ngay bộ đầu.

Chữ **Lư** nghĩa là Lư-Hương Tập-Trung, đó con.

Chữ **Phả** nghĩa là thuyền **Bát-Nhã** ³⁸.

³⁴ Phiên-dịch từ chữ Phạm (sanskrit) « Parâmita »

³⁵ Phiên-dịch từ chữ Phạm (sanskrit) « Amrita ».

³⁶ Phiên-dịch từ chữ Phạm (sanskrit) « Gavampati ».

³⁷ Phiên-dịch từ t chữ Phạm (sanskrit) « Pindolabharadvaja »,

³⁸ Phiên-dịch từ chữ Phạm (sanskrit) « Prajña ».

Trong chữ **La-Đọa**, chữ **La** nghĩa là một thứ nước « Cam-Lồ » trước kia kia con Tu-Luyện Đạo mà có, hiện nay gốc ở nơi sông **Bĩ-Ngạn** ³⁹.

Di-Đà ơi ! Nay con cố tâm Luyện-Đạo, Ta lấy nước nơi Sông Bĩ-Ngạn để mượn Đỉnh truyefn-thanh, viên-trợ nước Cam-Lồ giúp cho con, đem vào Thận-Thủy là hai trái Cật, bổ-túc thêm sự lao-nhọc làm-lụng. Khi Luyện-Đạo Tu-Hành, nước ấy chạy thẳng vào Thận-Thủy Tiên-Thiên của trái Cật, bổ-túc thêm sự lao-nhọc làm-lụng. Khi Luyện-Đạo Tu-Hành, nước ấy chạy thẳng vào Thận-Thủy Tiên-Thiên của trái Cật, bổ-túc sự lao-tồn bản-thể của con làm việc cho trần.

Nay Ta cho con nước này thêm sức-lực dồi-dào, bổ-túc sự mạnh-mẽ sức-khỏe của con ; tuy là con lớn tuổi, trở lại trẻ-trung hơn phần nào ho có sức Luyện-Đạo để Hồn con theo Thầy. **Di-Đà** ơi ! Ráng Tu đó con !...



Ca-Lưu Đà-Di ⁴⁰

Chữ **Ca** nghĩa là : Thích-Ca ⁴¹ chúng-minh.

Chữ **Lưu** nghĩa là : Đề Ý Xem-Xét sự Luyện-Đạo cho chúng-sanh.

Chữ **Đà** nghĩa là : Thầy chúng ta gọi là Di-Đà.

Chữ **Di** nghĩa là : Truyền cho chúng-sanh nào làm việc Luyện-Đạo cố-gắng.

Câu **Ca-Lưu Đà-Di** nghĩa là : Đồng-thời **Thích-Ca Phật-Tổ** cùng Thầy Ta là Di-Đà xem-xét dạy Đạo.



Ma-Ha Kiếp-Tân-Na ⁴²

Chữ **Ma-Ha** nghĩa là : Khi Hồn con ở Thiên-Đàng, con sa-ngã phạm tội Thiên-Nhan, nhập vào Nieceest-Bàn ở chốn trần-gian, Ta giao-phó cho con một bản-thể có đủ điều-kiện Ăn, Ngủ, Bài-Tiết theo Trần. Hễ xuống Trần thì con mê Trần, con bị chua cay, chát-đắng, mặn-nồng, mạnh hiếp yếu, có khi bị tù-đày bản-thể nữa, thì Ta chắc rằng con sa-đọa, Hồn con sẽ làm con Ma luân-hồi.

³⁹ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Parâmita ».

⁴⁰ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Kâludâyi ».

⁴¹ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Çakyamûni ».

⁴² Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Mahakaphina ».

Nay con được suy-nghĩ thức-tánh, muốn trở về Quê cũ của con, con chán đời, rồi con thức-tánh tầm đường theo Đạo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí, nhứt tâm thành-thật nguyện theo dưới chân Ta. Ta là Đại-Tử Đại-Bi, thương tất-cả chúng-sanh. Nay con cố-tâm Luyện-Đạo được minh-triết rồi, từ đây con con không làm con Ma. Hiện nay là Kiếp của con, nếu con mê Trần làm lầm-lỗi đó con. Nhờ con minh-triết thức-tỉnh, cố tâm Luyện-Đạo Tu-Hành khỏi kiếp mê Trần làm con Ma....

Chữ **Tân-Na** nghĩa là : Cải Cự Hoán Tân, hết mê tới tỉnh, hết tối tới sáng, thì con được Tân-Dân Chủ-Nghĩa theo Nhà Phật, Đời Đạo Song Tu, Tu-Tâm Luyện-Tánh.

Di-Đà ơi ! Con được biết Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín là Đạo Không-Tử không thể nào làm-lạc việc đời, còn Đạo Phật Pháp-Lý Vô-Vi, con cùng một tâm-chí nguyện về cảnh cũ Quê xưa, theo cảnh Tiên nhà Phật.

Di-Đà ơi ! Ta thấy con một lòng tưởng Phật, thì chữ Đại-Tử Đại-Bi Ta ban phước lành cho con. Nay con được Lục-Huệ, Ta giao-phó cho con phải hoằng-hóa chúng-sanh, giáo-huấn chúng nó, vớt Linh-Hồn nó khỏi chôn Trầm Mê, Ta sẽ độ cho chúng nó cùng con qua Bến Giang-Tân, từ mé Sông Bì-Ngạn bên có Thuyền Bát-Nhã đưa que mé Sông Bì-Ngạn bên kia. Khi con vào Niết-Bàn, con được ở Bến Giang-Tân, chữ Kinh gọi là **Tân-Na**, là một Bến Đò Sông Bì-Ngạn, con được hoằng-hóa chúng khỏi Kiếp Ma qua Đường Phật.

Di-Đà ơi ! Từ đây con được một lòng theo Ta, dắt chúng nó qua khỏi Bến Trầm-Luân vào nơi Xứ Phật, vui-vẻ khỏe-khoắn đời đời kiếp kiếp.



Bạc-Câu-La, A-Nậu-Lâu-Đà ⁴³

Chữ **Bạc-Câu-La** nghĩa là : Con Ngựa Câu biết bay, biết chạy nhanh chóng.

Chữ **Câu** nghĩa là : Con **Bồ-Câu** bay lên đáp xuống. Đó là nghĩa Trần, chớ thật sự nó là **Hai Trái Cật Thiên-Khảm-Nhứt** đã gắn sau lưng ngang lưng quần bản-thể con. Nó là một vị Chơn-Nhơn kiểm-soát thừa-hành Ba Cội, từ Thiên-Đàng, Dương-Gian, Âm-Phủ ; nó cũng bị tù-đày như con mà sa nơi hắc-ám bản-thể của con, nó là một thứ **Bảy Vía**. Cũng có nghĩa là Diễn **Ngũ-Tạng** cùng **Hồn** và **Vía** của con, là Hai dây Diễn, dây Nóng và dây Lạnh, gọi là **Thần-Kinh**, để phò-trợ cho con. Bảy Vía này hợp-nhứt, con làm đầu cai-quản chúng nó, thứ nhứt là con, còn Vía và

⁴³ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Vakkula, Aniruddha ».

Ngũ-Tạng cộng là **Sáu**, cũng có nghĩa là Lục-Căn, giao về phần con giữ bên trong bản-thể, con bên ngoài là Bóng Vía Tay Chơn hoạt-động, để cho Ngũ-Tạng sai-khiến, còn **Tánh-Vía** thì làm chủ.

Tánh-Vía là một đơn-vị, còn Ngũ-Tạng chung hết hóa ra **Lục-Trần**.

Di-Đà ơi ! Sự khó-khăn này, hằng ngày Công-Phu Luyện-Đạo, con phải làm Chủ-Nhơn, trọn quyền không phần nào chôi-cải được. Con có quyền sai-khiến chúng nó, ví như một Chiếc Thuyền có bánh lái cùng buồm, chèo, sào đủ. Nếu con làm phải thì chúng nó phải, còn con làm quấy thì chúng nó sa-đọa hơn con. Sách Khổng-Tử có nói : « Thuận Thiên Giả Tồn, Nghịch Thiên Giả Vong ⁴⁴ ». Hễ thuận Trời thì còn, được lên Thiên-Đàng, còn nghịch Trời là lắm nhiều tội-lỗi, thì Giả Vong là con Ma.

Di-Đà ơi ! Con thấy chưa ? Giả Vong là Vong-Hồn đó con. Hồn là khôn, Vía là dại.

Di-Đà ơi ! Ta chỉ rõ Tông-Chỉ Pháp-Lý cho con biết. Đây là Hai Dây luồng Diễn-Cái của bản-thể con. Nóng thì dữ-tợn xúc-tiến hùng-hồn, đó là Hồn con ; còn Dây Diễn Lạnh là Vía của con, Tánh hiền mềm-diệu, cai-quản Lục-Trần, Vía yếu Tánh bị Lục-Trần xúi-giục phải bị sa-đọa.

Di-Đà ơi ! Vì chỗ đó, Ta giao quyền cho con làm chủ-đề sai-biểu chúng nó. Chúng nó được nương quyền hỗ-trợ cho con. Bản-thể là Chiếc Thuyền Bát-Nhã ; còn con là Chủ Chiaasc Thuyefn, hãy cầm tay lèo tay lái, quấy phải nơi con. Có câu : « Thuận Thiên Giả Tồn, Nghịch Thiên Giả Vong » (Thuận Trời thì Còn, Nghịch Trời thì Thác).

Di-Đà ơi ! Theo **Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật**, lấy Diễn làm đầu, khi Thác xác bỏ lại thể-gian thành đất. Diễn là một Khí Thiêng-Liêng.

Di-Đà ơi ! Con ráng Công-Phu Luyện-Đạo, nay con được minh rồi, mà con được hiểu chưa ? Những cái Tông-Chỉ Phép Tu lấy Diễn mà thôi, còn xác-thịt ở đâu còn đó, chết hườn lại cho đất, còn Diễn là một thứ Hơi bay bổng lên Thiên-Đàng... Bây giờ đây Tông-Chỉ của nó, tiền-căn hậu-quả của nó trước khi bị tội-lỗi trên Thiên-Đàng sa xuống trần-gian áp vào bản-thể. Câu rằng : « Thuận Trời thì Sống, Nghịch Trời thì Thác ». Nhưng trước kia con có tội-lỗi là nghịch Trời không được ở Thiên-Đàng, tội ấy sa vào trần-gian áp vào bản-thể.

Di-Đà ơi ! Con thấy chưa ? Nghịch Trời đó con : con thác thành Ma không thể trở lại Thiên-Đàng. Nay con thức-tánh luyện Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của ta dạy con Công-Phu Ba Điểm : 1. Soi-Hồn ; 2.

⁴⁴ Phiên-dịch từ chữ Hán-Nho : 順天者存, 逆天者亡.

Pháp-Luân Thường-Chuyển ; 3. Đỉnh-Thần ; để cho Diễn trái Cật Thận-Thủy xung lên bộ đầu, để sắp lại cho Thuận Thiên Giả Tồn.

Di-Đà ới ! Đó là Khoa-Học Pháp-Lý của con, Thiên-Khảm-Nhút ở bộ đầu, gọi là Trời, rồi tới Ngũ-Tạng, là Ngũ-Hành, tới Tỳ là Bao-Tử thuộc Thổ : Trời có Ngũ-Hành, Đất có Ngũ-Sắc, Người có Ngũ-Tạng, phải Thuận Thiên Giả Tồn đó con. Nếu mà con Công-Phu dày-dặn, thì Hồn con được thành chức **La-Hán Xá-Lợi**. Thuận-Thiên là Thông-Thiên, khi con Thác Hồn con được ở Thiên-Đàng.

Chữ **A-Nậu-Lầu-Đà** nghĩa là :

Chữ **A** nghĩa là : « Nhâm-Quý gồm thâu nơi Thận » là Cốt-Giác Nước Diễn ở trái Cật xung lên bộ đầu hóa thành một chất :

Chữ **Nậu** nghĩa là : Nước hóa thành Cam-Lồ.

Chữ **Lầu** nghĩa là : Trên Bộ Đầu.

Chữ **Đà** nghĩa là : Nền Tảng trên Bộ Đầu để cho Nước Lữ-Diễn ở tại đó giúp cho Linh-Hồn con trở nên sáng-sủa, còn Lục-Căn & Lục-Trần hóa thành **Xá-Lợi Như-Lai**.



Như Thị Đẳng Chư Đại Đệ-Tử

Nghĩa là : Hết thấy mấy vị La-Hán Ta đã chờ ở trong bản-thể, nơi nào làm việc theo sở các bản-thể của con thuộc bên trong, còn bên ngoài thì Ta sẽ cắt-nghĩa đến cho con rõ thấu.



Bodhisattva Mahasattva

Tịnh Chư Bồ-Tát Ma-Ha-Tát

Chữ « **Tịnh** » nghĩa là : Yên-Lặng, làm cho bản-thể tướng Phật, quên hết cả bản-thể ta. Tịnh cho đến đổi ta tưởng mình ta không không, còn một điểm Linh-Hồn Chủ-Nhơn-Ông mà thôi. Nhưng mắt nhắm tai nghe, ta còn một chút xú hơi thở hơi-hóp để ta phá cái mê-muội trong Trần, trong cái **Tịnh** thì mới có cái **Tĩnh**, « **Tĩnh Trí An Thần** », mới thấy cái máy Huyền-Vi hóa ra một **Hào-Quang** chói-lọi do nơi Diễn của Ta xuống giúp cho mỗi cá-nhân.

Di-Đà ơi ! Con càng tinh-luyện, con đừng sợ Thác bỏ xác, mà mê Trần. Con không sợ Thác là sống đó con. Sống là sống Linh-Hồn, còn Thác là bỏ xác Trần.

Di-Đà ơi ! Con biết chưa ? Theo Ta nào có Thác. Thác là bỏ xác trả lại cho đất, còn Hồn là con, theo về Nước Cự-Lạc của Ta, sung-sướng thông-thả biết mấy. **Cự-Lạc** là Xứ Quê-Hương của con trước kia.

Chữ **Bồ-Tát Ma-Ha-Tát** : Khi ấy nơi trong Ngư-Tạng Lục-Phủ của **Di-Đà** là Cốt-Giác Diễm-Quang của các vị Bồ-Tát đang quì nghe Phật-Tổ giảng dạy để thừa-hành phận-sự, đồng Tu-Luyện với **Chủ-Nhơn-Ông**.

Lúc ấy Phật **Di-Đà** ơi ! Nay con lên một vị **TRƯỞNG-LÃO XÁ-LỢI**, còn các vị La-Hán Bồ-Tát đây, đã lên chức-phẩm rồi, Ta đã chỉ Ba Phép Luyện-Đạo, nghề chuyên-môn Sáu Chữ **Di-Đà**, giao lại cho Chủ-Nhơn-Ông gọi là **Di-Đà** của chúng bây, hoằng-hóa chúng bây cùng chúng-sanh ngoài Trần. Từ đây nào Chủ-Nhơn-Ông cùng chúng bây phải Công-Phu Luyện-Đạo dầy công cùng thi-ân bố-đức, hoằng-hóa chúng-sanh ngoài Trần nhiều chừng nào tốt chừng nấy, nhưng chúng bây phải cố-gắng Luyện-Đạo, không được bỏ rơi phút khắc nào. Khi con đang nói chuyện, con phải nhớ Ta là **Thích-Ca Mâu-Ni** chứng-minh cho con.

Ta là Phật nắm luồng Diễm Huyền-Vi, là luồng Diễm-Cái để nắm vận-mạng cứu-giúp con Tu-Hành cho tinh-tấn, con cần-mẫn thì sự tinh-tấn ấy phát-triển cho con, làm cho Chủ-Nhơn-Ông Linh-Hồn minh-mẫn, trong-sạch, sự có ích của con dồi-dào. Hễ con cố-gắng là sự học-hỏi của con bổ-hóa sán-suốt thêm hơn.

Còn các vị La-Hán này, Ta đã chỉ rõ Phép Huyền-Vi cho các người hiểu biết rồi, phải cần-mẫn làm việc tài-bồi bản-thê, cùng phải nhớ chữ **Bồ-Tát Ma-Ha-Tát**, Chủ-Nhơn-Ông của bây, cùng ráng cố-gắng Học Đạo, Luyện-Đạo Pháp-Lý Tu-Hành, con muốn làm Phật là Phật, còn con muốn làm Ma thì là Ma. Bỏ lẩn quên học Tu-Luyện gọi là Lười đó con. Đến đây Ta truyền-thông cho các người đã rồi, thì cố-gắng Tu-Hành, còn phận-sự Lục-Văn là Tánh Vía của **Di-Đà** nay đã lên chức.



Văn-Thù Sư-Lợi Pháp-Vương-Tử ⁴⁵

Câu « **Văn-Thù Sư-Lợi Pháp-Vương-Tử** » nghĩa là : Người có phải phò-trợ của Hồn **Di-Đà** là Trưởng-lão Xá-Lợi Bồ-Tát không ?

⁴⁵ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Dharma Raja Manjusri »

Lúc ấy **Văn-Thù Sư-Lợi** gọi các đảng-phái chúng nó đồng ra quì đảnh-lễ Diễn Phật-Tổ truyền-thông xuống, cùng đảnh-lễ Trưởng-Lão Xá-Lợi Bồ-Tát, gọi là Hòn Di-Đà, rồi đồng quì nghe giáo-huấn của Phật-Tổ cùng Trưởng-Lão Xá-Lợi **Di-Đà**.

Lúc ấy **Văn-Thù Sư-Lợi Pháp-Vương-Tử** bạch Phật-Tổ cùng Chủ-Nhơn-Ông Trưởng-Lão : Chúng tôi hiểu biết căn-kẻ.

Chữ « **Văn** » nghĩa là : Phải nghe lời chịu-lụy Chủ-Nhơn-Ông Trưởng-Lão.

Chữ « **Thù** » nghĩa là : Thù-hiềm, Tánh hay mê Trần oán-ghét.

Chữ « **Sư-Lợi** » nghĩa là : Tôi là Vợ phù-tợ gọi là Vợ Diễn Âm, ưa mưu-sự gọi là làm Sư độc-xúi cho ham Trần, làm hại cho Chồng là Chủ-Nhơn-Ông hay là Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phát.

Chữ « **Pháp-Vương-Tử** » nghĩa là : Chúng tôi là một cái Khí **Âm**, gọi là **Thần-Khí**.

Chữ « **Pháp** » nghĩa là : Thần-Khí là Tông-Chỉ của chúng tôi, cùng thọ Phụ-Tinh Mẫu-Huyết ; Hai Khí ấy hợp vào hóa-thành chúng tôi. Các Nguyên-Khí này gọi là **Vương-Tử**.

Chữ « **Vương-Tử** » nghĩa là : Nguồn-cội gốc-gác của bản-thể người, biết Ăn, Ngủ, Ỉa mà thôi, cùng ham-mê Thát-Tinh Lục-Dục, gọi là Mê Trần, cũng tuân nơi **Thượng-Đế** phán-đoán Tánh Vía của chúng tôi, ăn của Trần làm việc cho Trần thì lầm-lỗi những điều tội-lỗi làm hại cho Chồng tôi là Chủ-Nhơn-Ông Trưởng-Lão. Nay chúng tôi đã minh, nhờ Chồng chúng tôi Công-Phu dạy Đạo chúng tôi, cùng Diễn **Thông-Thiên Giáo-Chủ**, Phật Ngải truyền-thông cho Hòn chúng tôi là **Di-Đà**, thì từ ngày Chồng tôi Tu-Hành **Pháp-Lý Vô-Vi**, nay được tiếp-xúc Diễn Huyền-Vi truyền-thông, thì chúng tôi hiểu rõ hỗ-trợ Tu-Hành. Nay chúng tôi phát-minh Tu-Hành theo đường Pháp-Lý Vô-Vi.

Bạch-hóa **Phật-Tổ** cùng Chồng tôi là **Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà**, tôi là **Tánh Vía** cùng bọn chúng tôi đồng tuân theo lời giáo-huấn của **Phật-Tổ** và **Trưởng-Lão** dạy Tu-Hành.



A-Dật-Đa Bồ-Tát ⁴⁶

Câu « **A-Dật-Đa Bồ-Tát** » nghĩa là :

⁴⁶ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Ajita Bodhisattva ».

Trưởng-Lão Xá-Lợi ơi ! Hề con Công-Phu nhiều thì Diễm-Quang trong Ngũ-Tạng xung lên Bộ Đầu. Diễm-Quang đó thuộc về bộ ăn, nhủ, ỉa của bản-thể con trong đó có Khí Nóng, nóng đặc-biệt nhẹ-nhàng êm-dịu và nóng vừa vừa, nóng nồng-nực, cùng thứ nóng nô-nức trước-đực.

Xá-Lợi ơi ! Lúc con Luyện-Đạo Công-Phu thì chất nóng của Diễm xung lên Bộ Đầu là thứ đặc-biệt nhẹ-nhàng êm-dịu, biến-hóa ra Hào-Quang đặc-sắc. Từ chư Tiên đến Thượng-Đế cùng Ta nữa cũng phải Luyện-Đạo nuôi chất nóng ấy. Nó là một thứ Diệu-Pháp Liên-Hoa. Hào-Quang này biến-hóa muôn ngàn vật-liệu, nào vật-chất, thú-vật cùng người trong nước của con đều có đủ, con muốn chi có nấy, do nơi Khí-Điễm đặc-sắc hóa-thành muôn vạn vạn thứ, nó là một Khoa-Học Huyền-Bí của Phật.

Xá-Lợi ơi ! Con ráng Công-Phu Luyện-Đạo, từ đây con không như người Trần-thế nữa, khỏi lo giàu-nghèo, chức-phẩm, còn hơn là triệu-phú dưới thế-gian. Khi con muốn chi, thì có trước mặt, hiện-diện để cho con dùng.

Xá-Lợi ơi ! Từ đây con không mệt-nhọc, sống nhẹ-nhàng ; khi đến căn-phần, con được về Xứ Phật. Còn sự biến-hóa thì mau-chóng lạ-làng hơn nữa. Bởi thế, chữ Kinh « **A-Dật-Đa Bồ-Tát** » là Khí-Điễm Nóng mới có Hào-Quang nói trên đó, con hiểu chưa ?



Càn-Đà-Ha-Đề Bồ-Tát ⁴⁷

Còn chữ Kinh « **Càn-Đà-Ha-Đề Bồ-Tát** » nghĩa là :

Từ **NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ** cho đến Chư **PHẬT** thì luôn luôn có Hào-Quang để biến-hóa tất-cả, từ **PHẬT** đến **THƯỢNG-ĐẾ** cũng Công-Phu nuôi-dưỡng Hào-Quang ấy, muốn chi được nấy, còn hàng chư **TIÊN** cũng có thứ Lửa trong-sạch trong bản-thể con người, cùng mượn những vật-chất dưới Trần để biến-hóa, phẩm Ngũ-Hành này không có Hào-Quang, mượn Lửa trong-sạch làm ra thôi, chưa có Cốt-Giác, chúng nó phải Tu nữa mới có Hào-Quang.

Xá-Lợi ơi ! Ta khuyên con cùng các chúng-sanh phải dày công Luyện-Đạo nhiều chừng nào thì Hào-Quang rõ-rệt chừng nấy.

Xá-Lợi ơi ! Khi con Luyện-Đạo phải nhớ **Phật-Tổ** là một luồng Diễm-Cái, gọi là Hào-Quang Chánh. Khi con nhớ **Phật-Tổ** như là **Hắc-Bì-Phật** tại Thiên-Không, và con phải nhớ Ta là **Hậu-Tổ Thích-Ca Mâu-Ni** tại

⁴⁷ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Bodhisattva Gandha-Hastin ».

Trung-Thiên. Lúc ấy **Phật-Tổ** cùng Ta bố-thí phóng ra chia-sớt Hào-Quang cho con và chúng-sanh. Khi con hoằng-hóa chúng-sanh, phải nhắc-nhở thường nghe con. Nhớ **Phật** thì **Phật** giúp cho. Con không nhớ đến thì Công-Phu Luyện-Đạo của con trở-thành Thễ-Thao, nuôi vật-chất bản-thể mà thôi.



Thường-Tinh-Tấn Bồ-Tát ⁴⁸

Câu « **Thường-Tinh-Tấn Bồ-Tát** » nghĩa là :

Chữ « **Thường** » nghĩa là : Thường-hành khi đúng giờ Công-Phu Luyện-Đạo chớ bỏ qua.

Chữ « **Tinh-Tấn** » nghĩa là : khi Công-Phu phải chính-đỉnh, kỹ-luỡng, thâm-phóng vào ra Hơi bình-thường, không chậm mà cũng không mau, đừng để Tâm xao-xuyến.

Di-Đà ơi ! Con đừng tưởng con đã lên phẩm-chức-sắc con thận-trọng cho con, vì có khi bị Lục-Căn & Lục-Trần bình-gia của con, nó gặp con đi đường sai, chúng nó thường khi rủ-ren làm cho con mê Trần. Ta cũng gớm chúng nó lắm ; chúng nó khôn-lanh qui-quyết cho Trần.

Di-Đà ơi ! Con đừng tự-trọng tự-khinh mà bị nó. Trước kia Thầy cũng bị nó gát-gắt nhiều lắm, nhưng Thầy có chí hung-dũng, ngay-thẳng, một lần thoát chết, thoát sống, một ý theo PHẬT mà thôi.

Di-Đà ơi ! Ráng chăm-chỉ nghe lời Thầy dạy !

Còn chữ **Bồ-Tát** nghĩa là : Công-Phu Luyện-Đạo nhiều chừng nào, tốt chừng nấy đó con.



Dữ Như Thị Đẳng

Câu **Dữ Như Thị Đẳng** nghĩa là : Lúc ấy Diễn Đức **Phật** phán cho DI-ĐÀ vừa rồi, còn nhớ lại, gọi Lục-Căn & Lục-Trần cùng chúng-sanh trong Nước của DI-ĐÀ cũng là Bồ-Bay-Máy-Cựa, xuất ra trước mặt Đức DI-ĐÀ, thì Hồn Đức DI-ĐÀ quì xuống cùng chúng-sanh của Đức DI-ĐÀ, để nghe lời dạy của Đức **Phật-Tổ Thích-Ca Mâu-Ni**. Khi ấy **Phật-Tổ** phán quở rằng : DI-ĐÀ cùng chúng-sanh của mi vô-lẽ ; hễ học Đạo phải học Ân, thì

⁴⁸ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Nityodyukta Bodhisattva ».

nuốt vô, thân vô ; học Nói thì phóng ra, là phát ra ; học Góí là ngồi đầu chính-tề nghiêm-nhật, gọn-gàng ; học Nói những câu nói ra phải chính-đỉnh, hiền-tử thông-dụng.

Chữ Sắc không nên ăn nói ta-bà, nói phải đặc-sắc, để nhờ trí-não trình-bày mới nói ra, nhưng luồng Diễn Ta không bao giờ chậm-trễ, hằng ngày ở bên chúng-sanh, tuy là chúng-sanh không thấy, chớ thật Không mà Có đó con. Nếu không Ta, sao con thở được đó, nuôi-dưỡng con đó ?

Hiện nay, chúng bây Tu mà không để ý, chỗ nào ngồi, chỗ nào ăn nói, phải có trật-tự, Ta đã sắp sẵn cho chúng-sanh, và Tu không sang-suốt, vô-trí, vô-thức. Phải nghe Ta trình-bày chỉ dạy !

Lúc ấy Di-Đà cùng chúng-sanh trong nước Di-Đà dâng lễ Diễn Phật-Tổ.



Chư Đại Bồ-Tát Cập Thích-Đề-Hoàn Nhơn-Đăng ⁴⁹

Câu « Chư Đại Bồ-Tát Cập Thích-Đề-Hoàn Nhơn-Đăng » có nghĩa là :

- Chữ « Chư Đại Bồ-Tát » nghĩa là : Lúc ấy Diễn Phật-Tổ giáo-Đạo, mới gọi : Chư Đại Bồ-Tát ! Hỡi các chúng-sanh ơi !

Chữ « Cập Thích Đề-Hoàn Nhơn-Đăng » nghĩa là :

- Chữ « Cập Thích » nghĩa là : Giải rõ.

- Chữ « Đề-Hoàn Nhơn-Đăng » nghĩa là : Phân ngôi-thứ, chỗ ngồi, đầu có trật-tự, phân giai-cấp đã rồi. Lúc ấy Phật-Tổ hỏi : Di-Đà cùng chúng-sanh Bấy ơi ! Bấy biết chưa ?

- Chữ « Cập Thích » nghĩa là : Phân giới-hạn giai-phẩm ngôi kế-tiếp có trật-tự.

- Chữ « Đề-Hoàn » nghĩa là : Đề là Đề-Mục ; Hoàn là Rõ-ràng hoàn-toàn hiểu-thấu để nghe sự giáo-huấn của Chư PHẬT dạy Đạo.

- Lúc ấy Diễn Phật-Tổ nói : Di-Đà cùng chúng-sanh có hiểu chỗ nào mà chúng bây ngồi đây ? Thế-Gian hay là Thiên-Đàng ?

Đồng-thời Di-Đà cùng chúng-sanh dâng-lễ Phật-Tổ bạch PHẬT rằng : Chúng con nào biết được.

Lúc ấy Diễn Phật-Tổ truyền-thông cho Di-Đà nói ra : Các chúng-sanh con ơi ! Chỗ ngồi đây là chỗ Dương-Gian và Thiên-

⁴⁹ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Sakro Devanam Indra ».

Đàng, vậy chúng-sanh xem thử chỗ này có đẹp-để nghiêm-trang không?... Ngồi thong-thả sung-sướng không?... Gió thổi mát-mé không?... Có âm-nhạc ca-xang không?... Con thấy chỗ ngồi có ngọc-ngà châu-báu sáng không?... Trong lòng con có vui-vé không ?

Lúc ấy **Di-Đà** cùng chúng-sanh đánh-lễ **Phật-Tổ** bạch **Phật** :
Mấy điều của Đức **Phật** nói ra đều có hiện-tại đây, chúng tôi nghe âm-nhạc ở đâu đem lại rõ-ràng thanh-nhã, cùng gió du-dương vui-thú biết chừng nào, nòi đây thong-thả biết bao. Trong lòng chúng con khoái-trá vô-cực vô-biên, chúng con dòm lên trời, thấy trời-thanh, mây-tịnh, nước biếc, mây xanh. Còn dòm ngoài sân, thì thấy bồn Lan Huệ tươi-tắn, bông đưa theo chiều gió, vui-thú biết bao.

Khi ấy Diên Đức **Phật-Tổ** gọi : Hỡi chúng-sanh trong Nước bản-thể của **Di-Đà** ! Chúng bây đâu có biết chỗ Thiên-Đàng hay là Dương-Gian, vì chúng bây chưa có Huệ-Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý.

Hiện nay Ta chỉ trước cho các người hiểu rõ : Trong Nước của người cũng như Thiên-Đàng, chỗ này gọi là Hội-Đồng để Hội-Nghị Chư **Phật** hay là Chư **Tiên**, chúng bây có biết chăng?... Thế-Gian nó tạo tám tượng-ảnh Hội-Đồng Chư **PHẬT**, nó chỉ rõ để hiểu đó con. Nhưng những vật-chất là không đúng, bề ngoài làm sao biết bề trong được. Đây ta chỉ ngay cho chúng người biết, cái khối óc trên Bộ-Đầu của **Di-Đà** là chỗ chúng bây ngồi nãy giờ đây, có đường lên Thiên-Đàng. Còn tại đây là du-dương là Hai Lỗ Mũi của **Di-Đà** thở, còn âm-nhạc là Hai Lỗ Tai của **Di-Đà**, còn bồn bông Lan-Huệ là tóc râu của **Di-Đà**, nòi hết thấy châu thân dính-lúu gom lên Bộ-Đầu gọi là chữ « **Cập Thích** ».

Còn chữ « **Đề-Hoàn** » nghĩa là ; **Đề** là mỗi Đề-Mục. **Hoàn** là Hoàn-Bị Phép-Tắc vô-cực vô-biên.

Chữ « **Nhơn-Đẳng** » nghĩa là : Chúng bây nhóm ngồi tại đây đều có giới-hạn. Trong Pháp-Lý nói là Hà-Đào-Thành trong khối-óc của con người, khi Công-Phu, chúng bây ngồi Luyện-Đạo thấy Bá-Vạn Hà-Sa như hột cát sáng chói bay qua lại trước mặt, cái Tông-Chỉ của nó ở trong óc bản-thể của con người, có nhiều hột cát dính-lúu, nhờ Luyện-Đạo thì hột cát ấy hóa ra như Vì Sao, bay qua lại sáng chói vô-cực vô-biên, nhờ sự Tu-Hành Luyện-Đạo Pháp-Lý Vô-Vi, thì mấy cái hột ấy hóa ra Lửa-Điễn gọi là Hà-Sa, khi Công-Phu già-dạn, nhiều thì những hột Hà-Sa bay ra ngoài gom lại, biến-hóa ra Ngọc của con người gọi là Mâu-Ni-Châu, rồi trong khối Bộ-Đầu có một cái Lỗ tại Mõ-Ác gọi là **Đề-Hoàn**.

Chữ **Nhơn-Đẳng** nghĩa là : Một chỗ ấy, cái khối hay là cái chất của Cha Mẹ, Phụ-Tính Mẫu-Huyết cấu-tạo khởi đầu nan, ví như cái hột trống của trứng gà trứng vịt tại nơi Tròng đỏ. Chỗ ấy Luyện-

Đạo nếu được **Huệ** rồi **Xuất Hồn** đi ngay đó. Đó là Thề-Gian hóa Thiên-Đàng. Còn ngay chỗ Tập-Trung trước Trán của ta, có một cái đường rạn nứt, ngay đấy có một cái lỗ nhỏ bằng hột cát. Tại đấy có một cái **Ồ Váng Nhện** bằng sợi gân nhỏ như sợi tóc làm ra, là Tông-Chỉ của Cha Mẹ ráp thành bộ xương, gọi là Dương-Gian hóa Thiên-Đàng.



Vô-Lượng Chư Thiên Đại-Chúng Câu

Câu « **Vô-Lượng Chư Thiên Đại-Chúng Câu** » có nghĩa là :

- Chữ **Vô-Lượng Chư Thiên** có nghĩa là : Hết thảy các Đấng chúng-sanh tại đây đã có phẩm-giá được làm việc cho **Phật**, cho nên Ta mừng, trước mặt đây chúng bây à một vị **A-La-Hán**. Ngày giờ đến đây sẽ theo gót Ta mà làm việc cho **Phật**.

- Chữ **Đại-Chúng Câu** có nghĩa là : **Phật** kêu tất-cả chúng-sanh phải biết người ngồi đây là DI-ĐÀ dạy biểu chúng người đề Sáu Chữ Khoa-Học Huyền-Bí của **Phật**, tục gọi là **Phật Di-Đà**, làm nghề Khoa-Học đó mà thành **Phật**, nay truyền lại cho bây, chúng-sanh hiểu-biết chưa ?... Chớ thật nó là **Trưởng-Lão Xá-Lợi**, là nhờ nó Luyện Phép của Ta mà được chức-phẩm ấy.



Nhĩ Thời Phật Cáo Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phát

Câu « **Nhĩ Thời Phật Cáo Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phát** » có nghĩa là :

- Chữ « **Nhĩ Thời Phật Cáo** » có nghĩa là : Lỗ Tai nghe ngày giờ này, **PHẬT** gọi Trưởng-Lão Xá-Lợi.

- Chữ « **Trưởng-Lão** » có nghĩa là : Tu già-dạn gọi là **Trưởng-Lão**, mới có **Mâu-Ni-Châu**, chói-lọi Hào-Quang lâu năm rồi.

- Chữ « **Xá-Lợi-Phát** » có nghĩa là : **Phật** giúp cho theo luồng Điện-Cái cũng có nghĩa là **Như-Lai**. Chữ « **Xá** » là Bỏ cho. Chữ « **Lợi** » là **Mâu-Ni-Châu**.

Lúc ấy **Phật-Tổ** gọi : **Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phát** ơ ! Từ đây con được gọi là Niết-Bàn, Ta phải cho con hay, trước mặt chúng-sanh nó cũng từng

quyền theo con để làm việc, là khi con nhập Niết-Bàn về Tây-Phương làm việc với hàng Chư **Phật** hiện nay Ta gọi người là **Xá-Lợi**.



Tùng Thị Tây-Phương Quá Thập-Vạn-Ức Phật-Độ

Câu « **Tùng Thị Tây-Phương Quá Thập-Vạn-Ức Phật-Độ** » có nghĩa là :

- Chữ « **Tùng Thị Tây-Phương** » nghĩa là : **Phật** cho **Xá-Lợi** được « **Lục-Huệ** ».

- Chữ « **Quá Thập-Vạn-Ức Phật-Độ** » nghĩa là : **Phật** cho **Xá-Lợi** được « **Lục-Huệ** ». Khi **Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phất** muốn gọi Ta điều chi, cùng hàng Chư **PHẬT** trên Trung-Thiên cùng Khi **Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phất** muốn gọi Ta điều chi, cùng hàng Chư **PHẬT** trên Trung-Thiên cùng Thiên-Không, tức thì có **Điễn** trên Thiên-Cung giáng xuống để giáo-huân con cùng độ con khỏi tai-nạn.



Hữu Thế-Giới Danh Viết Cực-Lạc

Câu « **Hữu Thế-Giới Danh Viết Cực-Lạc** » có nghĩa là : **XÁ-LỢI** ơi ! trên Thiên-Đàng gọi là chốn **Cực-Lạc** vui-vẻ vô-cùng, mỗi mỗi đều có cơ-sở.

- Chữ **Hữu Thế-Giới** nghĩa là : Cơ-Sở trên Trời.

- Chữ **Danh Viết** nghĩa là : Mỗi chỗ nào cũng có **PHẬT TIÊN** làm việc **Điễn** ; tuy là ngôi thông-thả, chớ để sai-khiến **Điễn-Quang** làm việc, còn mấy vị **PHẬT** thì cai-quản mấy luồng **Điễn** biến-hóa vô-song, sanh sanh hóa hóa vạn-vật.

- Chữ **Cực-Lạc** nghĩa là : Siêng-năng vui-vẻ làm việc trong Cơ-Sở.



Kỳ-Độ Hữu Phật Hiệu A-Di-Đà

Câu « **Kỳ-Độ Hữu Phật Hiệu A-Di-Đà** » có nghĩa là :

- Chữ « **Kỳ-Độ** » nghĩa là : Lúc nào cũng có **Phật**, phẩm nhỏ từng phẩm lớn, tuân-lệnh chăm-chỉ làm việc.

- Chữ « **Hữu Phật Hiệu A-Di-Đà** » nghĩa là : Mỗi phẩm cũng đều là **Phật**, thì nhờ **Điển Sáu Chữ Di-Đà Khoa-Học** của Ta.



Kim Hiện-Tại Thuyết-Pháp

Câu « **Kim Hiện-Tại Thuyết-Pháp** » có nghĩa là :

- Chữ **KIM** là loại Ngũ-Sắc Vàng cũng gọi là Ngũ-Hành.

- Chữ « **Hiện-Tại** » là Theo Khoa-Học, nó là Năm thứ Đền của Năm Tạng hóa ra **Điển-Quang**, đó là **Huyền-Diệu** của Ta để cho chúng người sai-khiến.

- Chữ « **Thuyết-Pháp** » nghĩa là : Tông-Chỉ nguồn-cội nguyên-chất của **Điển** khi Khoa-Học của Ta chế-tạo, thì trở-thành ra thứ **Hào-Quang** chớp-nhoàng vô-cực vô-biên, những phẩm làm việc muốn chi được nấy, gọi là **Khoa-Học Huyền-Bí Pháp của Phật**, để sanh sanh hóa hóa vạn-vật, biến-hóa vô-cực vô-biên, ngày giờ phút khắc làm việc. Các phẩm **Phật** nhờ **Điển** này có **Dưỡng-Khí** trường-sanh, lúc **thâu-phóng** Hơi ra vào thì sống kiếp kiếp đời đời, lo cho đói cơm khát nước, lo chi chết-chóc, lo chi quần áo mũ nón đều sẵn có đủ cho các phẩm, lo chi là nghèo-giàu như dưới thế-gian mà phải cực lòng đồ mồ-hôi xót con mắt, đó là **Phép của Phật**.



Xá-Lợi-Phát ! Hà Cổ Danh-Vị Cực-Lạc ?

Câu « **Xá-Lợi-Phát ! Hà Cổ Danh-Vị Cực-Lạc ?** » có nghĩa là :

Lúc ấy **Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phát** quì đánh-lễ **Phật-Tổ** bạch **Phật-Tổ**.

- Chữ « **Xá-Lợi-Phát** » có nghĩa là :

Chữ « **Xá** » là bỏ hay là cho.

Chữ « **Lợi** » là : Như-Lai.

Chữ « **Phát** » là : Gió, **Điển**, **Lửa**.

Câu « **Hà Cổ Danh-Vị Cực-Lạc ?** » có nghĩa là :

- Chữ « **Hà Cổ** » là : Nguyên-chất, gốc-gác của **Điển**.

- Chữ « **Danh-Vị Cực-Lạc** » là : Trên Thiên-Đàng thì dùng 2 Luồng Điện-Cái Nóng và Lạnh để chiếu xuống thế-gian, mỗi mỗi đều có đo-lường phân-tách lực-lượng của Điện, làm cho thông-thả vui-vẻ, để nuôi những chúng-sanh bầu trời thế-giới các Đẳng Nhơn Vật. Nào là Vi-Trùng, Bò, Bay, Máy, Cựa, cũng nhờ Điện này làm căn-bản Tông-Chỉ của nó.

Xá-Lợi ơi ! Con có hiểu chưa ? Ta chỉ rành-rẽ đó, thì chốn thiên-Đàng gọi là Cực-Lạc, có nghĩa là Điện này chạy thâu đến bao-la trùm Trời Phật, mỗi mỗi đều hộ-độ, cho đến ngọn rau cây cỏ cũng nhờ Điện này, gọi là chốn Cực-Lạc, nghĩa là bao trùm vui-vẻ. Các chỗ cùng Cơ-Sở hể gặp Điện này đều hưởng sự sanh-sống vui-vẻ, gọi là Cực-Lạc.



Kỳ-Quốc Chúng-Sanh

Câu « **Kỳ-Quốc Chúng-Sanh** » có nghĩa là :

- Chữ « **Kỳ-Quốc** » là bao trùm một Nước từ Âm-Phủ, Thế-Gian cho đến Thiên-Đàng, làm việc thông-dụng cũng nhờ Hai Luồng Điện-Cái của HẮC-BÌ-PHẬT.

- Chữ « **Chúng-Sanh** » là rồi cũng nhờ THÍCH-CA MÂU-NI Hậu-Tổ, cùng hàng Chư Phật mỗi mỗi làm việc bao-la thế-giới, lúc sanh-hóa, lúc nuôi-dưỡng, gọi là **Kỳ-Quốc Chúng-Sanh**.



Vô Hữu Chúng Khổ, Đẳng-Thọ Chư Lạc

Câu « **Vô Hữu Chúng Khổ, Đẳng-Thọ Chư Lạc** » có nghĩa là :

- Chữ « **Vô Hữu Chúng Khổ** » nghĩa là : Sự sanh-sống vui-vẻ quên cực-khổ.

- Chữ « **Đẳng-Thọ Chư Lạc** » nghĩa là : Mỗi mỗi loại nào cũng vui-vẻ, nhờ sự hưởng Khí trường-sanh của Ta. Các nẻo đều có Điện Trường-Sanh đem tới viện-trợ cho chúng nó, từ Nhơn Vật cho đến Côn-Trùng cùng Rau Cỏ, cũng hưởng Khí Trường-Sanh của Ta, thì nó được vui-vẻ. Vui-vẻ là quên sầu-não, lo-buồn, quên cực-khổ.



Cố Danh Cực-Lạc

Câu « **Cổ Danh Cực-Lạc** » có nghĩa là : Xá-Lợi ơi ! Chữ Cực-Lạc nghĩa là Sự Sống vui-vẻ tươi-tắn của nó.



Hữu Xá-Lợi-Phát ! Cực-Lạc Quốc-Độ

Câu « **Hữu Xá-Lợi-Phát !** » có nghĩa là :

- Chữ « **Hữu** » nghĩa là : Hơn nữa.
- Chữ « **Xá-Lợi-Phát** » nghĩa là : Điện-Lửa Mâu-Ni-Châu hay Như-Lai.

Câu « **Cực-Lạc Quốc-Độ** » có nghĩa là :

- Chữ « **Cực-Lạc** » nghĩa là : Tông-Chỉ Cốt-Giác làm ra sự vui-vẻ, gọi là Xứ Cực-Lạc.
- Chữ « **Quốc-Độ** » nghĩa là : Mỗi Cơ-Sở hộ-độ Dưỡng-Khí Trường-Sanh, rồi nó cũng làm việc theo chỗ của nó, từ cực-nhọc cho đến sung-sướng gọi là Cực-Lạc. Hễ có khổ mới có khôn. Hết tù-tội ra thông-thả.

Xá-Lợi ơi ! Còn những chỗ trong bản-thể con, nào là Lục-Căn & Lục-Trần, **Tả Bành-Chất**, **Hữu Bành-Cư**, **Trung Bành-Mạng**. Lục-Căn & Lục-Trần thuộc về Ngũ-Tạng hóa Ngũ-Hành, là Năm thứ Lửa-Điện. Còn Bành-Chất, Bành-Cư, Bành-Mạng, gọi là **Tòa Tam-Pháp**, Mạng-Môn Tướng Hỏa, Tông-Chỉ của nó là Tim, Gan, Phổi. Còn Điện của nó là làm Chủ là Hai trái Cật sanh ra Nước Điện, để hộ-độ cho bản-thể của con ; chỗ nào cũng có Điện-Lửa, rồi hóa-sanh hộ-độ Dưỡng-Khí bao-trùm bản-thể.

Bản-thể là Nước của con cũng như trên Thiên-Đàng vậy. Trên Thiên-Đàng cũng như Cõi Dương-Gian, cũng hoa-quả, vạn-vật, rau-cỏ. Còn trong bản-thể con cũng y như trên Trời cùng Thế-Gian, gọi là Nước của con. Bởi thế Phật gọi là Tiểu-Thiên-Địa. Mỗi bản-thể con người, con vật cũng thế ; rồi đây Ta cũng kể những Tông-Chỉ tí-tắt trong bản-thể của con cũng có mấy Vị chức-phẩm cùng Dân-Sự, gọi là Chúng-Sanh của con. Trong Nước bản-thể của con đều có hưởng-thọ sanh-sống vui-tươi ; mỗi mỗi đều hưởng cực-khổ, thanh-nhàn, khoái-lạc. Hễ có cực-khổ thì có thanh-nhàn, có buồn-tối mới có vui-tươi.

Từ Thiên-Đàng cho tới Thế-Gian đều hưởng-ứng, còn sự say-mê tội-lỗi, say-mê là vui-sướng thái quá. Mê Trần, rồi bị cực-khổ, cực-khổ là tù-

tội đó con. Đay Ta kể ra như sau : trong bản-thể của con, từ sợi râu, sợi tóc, bao-la mỗi mỗi đều hưởng-ứng như mấy lời nói của Ta.

Xá-Lợi ơi ! Con muốn Tu-Hành theo Ta, thì phải Công-Phu Luyện-Đạo kỹ-lưỡng, mỗi cái đều có Tông-Chỉ, không một chỗ nào sai-sót. Con ráng nghiên-cứu mỗi mỗi luồng Điện và Tông-Chỉ của nó, con được biết Khoa Học Huyền-Bí của Ta truyền-dạy Sáu Chữ Di-Đà biến-hóa vô-cực vô-song ; hằng ngày con phải nghiên-cứu lấy đề Luyện-Đạo Công-Phu nương theo gót Ta về Thiên-Đàng.

Xá-Lợi ơi ! Cực-khổ lắm đó con.



Thất-Trùng Lan-Thuần

Câu « **Thất-Trùng Lan-Thuần** » có nghĩa là :

- Chữ **Thất-Trùng** có nghĩa là :

- Chữ **Thất** là Bảy thứ Vi-Trùng, do nơi Ngũ-Hành Năm Tạng đủ màu-sắc.

- Chữ **Trùng** là Vi-Trùng, chúng-sanh trong bản-thể của con.

- Chữ **Lan-Thuần** có nghĩa là :

- Chữ **Lan** là Tóc, Lông, Râu, Chân Mày, trong ấy có Bảy chỗ Cơ-Sở chánh của nó. Trong mình con chỗ nào Lông dài hơn Lông thường, thì là Cơ-Sở Chánh của nó. Chúng nó tuân lời phẩm La-Hán gọi là « Bảy Vía » : Năm khóm Ngũ-Hành cùng Hơi Điện Nóng và Điện Lạnh, theo các sợi Dây Gân bao-bọc bản-thể, để phụ-trợ ngoài Lóp Da chơn Lông, trong đấy có Nước Trong là bồi-bổ phân-hương cho chúng nó.

- Chữ **Thuần** là Khi con được Đắc-Quả, thì có cũng là nhơn-vật Nô-Lệ, phụ-trợ cho con, canh-tuần nghiêm-nhật đánh đổ ngoại-xâm. Khi nào có thương-hàn sốt-rét là kẻ thù áp vào bển-thể của con, chúng nó phải giữ bờ-cõi ranh-ráp trong Nước của con ; nó có tánh ghét kẻ xâm-lăng ăn hiếp.

Xá-Lợi ơi ! Con thấy chưa ? Khi con bị thương-hàn sốt-rét, vi-trùng ngoại-xâm áp vào, Dân của con yếu sức, cự không nổi, từ mình-mảy da-thịt con nổi ốc chống-cự, hoặc là lập kho đồn-trú bao-vây, thì kẻ ngoại-xâm nó phải gom lại làm cho da-thịt con u-nần, ung-thư, nhức-mỏi, bản-thể con khó chịu. Bởi thế, con phải ăn-uống bồi-bổ sức-lực, gọi là lương-hương viện-trợ cho chúng nó có sức mạnh-mẽ hơn, thì bản-thể con được an-lành.



Thất-Trùng La-Võng

Câu « **Thất-Trùng La-Võng** » có nghĩa là :

- Chữ **Thất-Trùng** có nghĩa như trên.

- Chữ **La-Võng** nghĩa là : Giềng chải mặt Lưới bao-bọc bản-thể của con ; giống nó là một thứ Gân hay là một luồng dây thép, gọi là một luồng Sóng-Điện, phút-khắc nào cũng làm việc luôn luôn, không ngưng-trệ, để tiếp cho Ba thứ Huyết trong-trắng, đỏ-tươi, đỏ-bầm. Trong Huyết ấy có một chất lỏng hay là Điện : Tông-chỉ của nó là để giúp cho Da, Thịt, Xương, Máu.



Thất-Trùng Hàng-Thọ

Câu « **Thất-Trùng Hàng-Thọ** » có nghĩa là :

- Chữ « **Thất-Trùng** » đã giải-nghĩa như trên : Do nơi Bấy phẩm Vía của con làm đầu.

- Chữ « **Hàng-Thọ** » gọi là cây-cối, có hàng thẳng-răng.

Xá-Lợi ơi ! Con có biết chăng ? Bộ-Đầu là Núi-Non, Xương-Sống là Cây Hàng-Thọ, là Hai thứ Hàng Cây. Còn Tay Chơn là Bốn thứ. Một thứ nữa là Bộ Sanh-Hóa. Cộng là Bảy thứ, nương chiều theo Bấy Vía của con, giúp-đỡ cho nó có sức mạnh-mẽ hùng-dũng, hùng-cường, để giữ bản-thể, Nước của con. Trong đấy có Mỡ, Tùy là thứ dầu khoa-học, Tông-chỉ luồng Điện do nơi đó mà ra. Các thứ Cây này là rường-cột trại-tù giam Linh-Hồn của con trước kia bị đầy-đọa.

Xá-Lợi ơi ! Con được hiểu chưa ? Khi Linh-Hồn con sa vào đấy, thì Trần-Thế gọi là Hải-Nhi, chứ sự-thật là Trại-Tù để giam con, nhưng nhờ nó che-chở nắng-mua sương-tuyết, để cho Linh-Hồn con nương theo đấy từ 100 Năm trở lại, thì sự tù-tội phạt nhiều hay ít tùy theo Thiên-Đình sở-định. Niết-Bàn của con, nó cũng là một thứ Tông-Chỉ bản-thể để cho Linh-Hồn con nương-dựa, chờ đến khi mãn-hạn. Trại này gọi là Bản-Thể hư-nát, mục-mạt. Tông-Chỉ của Trại này là đất-cát của HẮC-BÍ PHẬT-TỔ hóa-sanh, bởi thế phải trả lại cho đất. Còn Linh-Hồn, thì thuộc về Điện-Quang Thiên-Đàng, thì trả lại cho Xứ Phật. Xứ Phật là Tông-Chỉ của Quê-Hương Linh-Hồn con ở.



Giai Thị Tứ-Bửu Châu-Táp Vi-Nhiều Thị Cổ Bĩ-Quốc Danh-Vị Cực-Lạc

Câu « **Giai Thị Tứ-Bửu Châu-Táp** » có nghĩa là : Khi Linh-Hồn con lỗi sẽ bị đày vào xác thân bản-thể. Trong bản-thể có Ba thứ Điền : Điền là Nước Máu, có thứ Trong-Trắng, thứ Đỏ-Tươi, thứ Đỏ-Bầm, hợp chung lại để làm việc cho bản-thể - trong bản-thể là Trại-Giam - của con chu-đảo. Nay con thức-tánh thì Linh-Hồn của con là một thứ Điền-Lửa Thanh, rồi con Luyện-Đạo Pháp-Lý Vô-Vi, con được lấy một phần Huyết Trong của bản-thể để phù-trợ cho Linh-Hồn Điền của con. Hơn nữa, con Luyện-Đạo Pháp-Luân Thường-Chuyển, lọc lấy nguyên-chất Huyết Đỏ-Tươi của bản-thể phù-trợ cho Linh-Hồn con. Khi con được thành Chánh-Quả thì thâm-góp Điền ấy lên Thiên-Đàng. Hồn của con là chánh-đáng Tông-Chỉ, còn Huyết của bản-thể, thứ Huyết Trong cùng Huyết Đỏ-Tươi là một thứ Trược khi con về Thiên-Đàng, rồi nó hóa-thành một thứ Đất Nước Cơ-Sở để cho con ở làm việc ; còn các thứ Điền Mỡ, Tủy, Xương, sẽ hóa ra Núi-Non Cây-Cối bao-la, cùng Rau-Cỏ, Bông-Hoa, làm một cái xứ-sở hợp về Tây-Bắc, là chỗ gốc Trời trồng-lồng, tạm-bợ nơi đó làm một Nước của con để làm việc cho Phật, gọi là Tu-Tạo nền-tảng đó con.

Đất Nước của con, con độc-quyền tự-do ăn-ở và sai-khiến đồ-đệ của con ; con thông-thả luôn, cũng như Ta lúc trước. Bởi thế chữ Tu là nền-tảng bồi-bổ cho Linh-Hồn sung-sướng, gọi là Cực-Lạc Quốc-Độ, đó là Tông-Chỉ của con.

Câu « **Vi-Nhiều Thị Cổ Bĩ-Quốc Danh-Vị Cực-Lạc** » có nghĩa là : Chữ Tu là trau-dồi, sửa-đổi, lập-lại Nền-Tảng trên Thiên-Đàng.

Xá-Lợi ơi ! Con hiểu chưa ? Trời thì Ba Góc đặt có đủ nhơn-viên làm việc, còn Góc trống-thiếu ấy để dành cho những Linh-Hồn nào thức-tánh trở về Quê-Hương tự-tu, tự-lập, gọi là một Nước Thiên-Đàng Cực-Lạc của con. Con có Công-Phu thì Chư Phật ban chỗ trống ấy cho con, để Tự-Tu, Tự -Tạo, Tự-Lập Cơ-Sở trong thành, con mới rảnh-rang thông-thả để làm việc, chớ Phật Trời không tự-vị ; hễ có làm có ăn, có Tu mới thành Phật, mới về Trời được mà chiếm-cứ.



Hựu Xá-Lợi-Phát ! Cực-Lạc Quốc-Độ Hữu Thất Bửu-Trì, Bát Công-Đức Thủy

Câu « **Hựu Xá-Lợi-Phát ! Cực-Lạc Quốc-Độ** » có nghĩa là :

- Chữ « **Xá-Lợi-Phát** » nghĩa là : Điễn c :ủa Đức DI-ĐÀ qui xuống đánh-lễ bạch Phật : Nếu vậy thì con bị tù-tội cực-khổ, con thức-tánh Tu-Hành về đến đây cũng còn cực-khổ hơn ?

- Chữ « **Cực-Lạc Quốc-Độ** » nghĩa là : Lúc ấy luồng Điễn **PHẬT-TỔ** nói : Đây là Ta chỉ rõ cái Tông-Chỉ con được khỏi tù-tội mà thức-tánh Tu-Hành. Tu-Hành thì con lập Nền-Tảng của con có sẵn, con đã tạo rồi, gọi là Cực-Lạc, sao lại than cực ?...

Câu « **Hữu Thất Bửu-Trì, Bát Công-Đức Thủy** » có nghĩa là :

- Chữ « **Hữu Thất Bửu-Trì** » nghĩa là : **Xá-Lợi** ơi ! Khi con ở thế-gian con Tu là Tạo-Lập, để khi về Thiên-Đàng con gom-góp đem theo sẵn có, con nào cực-khổ nữa. Đây là chỉ nghĩa thêm cho **Xá-Lợi** biết Ngũ-Hành là Ngũ-Tạng, Hơi Điễn Nóng cùng Lạnh, do nơi Hai trái Cật cùng trái Tim, đó là Bấy Chỗ Nước quý-báu của con.

- Chữ « **Bát Công-Đức Thủy** » nghĩa là : Nước Mắt, Nước Mũi, Nước Miếng, hợp với Nước Ngũ-Tạng đã chia ra hợp-thành Tám thứ Nước báu ; nhờ con Tu-Hành mới lấy được, cái Tông-Chỉ đã chỉ đây rồi. Những Điễn Nước này nó biến-hóa vô-song huyền-diệu vô-hối, con muốn chi có nấy để cho con cần dùng Phép Phật cho con biến-hóa vô-song, sự Huyền-Diệu biến-hóa khi con được lên thiên-Đàng con sẽ hiểu. Đây Ta xin vắn-tắt một lời thì con sẽ hiểu rõ được tại làm sao con Xuất-Hồn bay-bồng về Thiên-Đàng có phải là « **Bát Công-Đức Thủy** » hợp với Tám Hướng của Trời Đất bao-la.

Trời là một Đấng Cao-Thượng rộng-rãi bao-la, khi con muốn đi lên trong một khắc thì đầy-đủ Tám Hướng, lại có chỗ biến-hóa, Thâu hay là Phóng, ví như con đang ngồi Công-Phu Luyện-Đạo, co muốn Cõi Trời đặng gần bên con, thì Huyền-Diệu ấy đem lại để cho con thấy rõ gọi là Thâu. Còn Phóng ra là con thấy thiên-nhiên Trời Đất cao-xa, con bay là đến, cũng như dưới thế-gian trò chơi, con nhảy là tới.



Sung-Mãn Kỳ-Trung

Câu « **Sung-Mãn Kỳ-Trung** » có nghĩa là :

Chữ « **Sung-Mãn** » nghĩa là : Những lỗ hổng trong khớp xương đều có nước nhót, trong có Ván Nhện như kiếng thường chiếu Năm Sắc sáng chói nư Hào-Quang.

Chữ « **Kỳ-Trung** » nghĩa là : Trong xương có nhiều lỗ tựa như Cọng Sen, bởi thế Phật Ngài cho là trong Giếng có Sen Năm Sắc, cốt-chỉ của nó. Khi chúng ta Soi-Hồn thông điển rồi, thì Điển ấy chạy tuốt lên Bộ-Đầu gom lại hóa Hà-Sa, Mâu-Ni-Châu, Phật Ngài cho là Tòa Sen. Khi chúng ta Xuất-Hồn thì chất này nặng hơn các chất khác, nó là nền-tảng để ta đứng mà bay.

Nền-tảng là Khí Trục nặng hơn một chút để tiếp-xúc, nhưng Khí nặng-nề. Chúng ta thâm những Khí Nhẹ của bản-thể cha mẹ sanh để phụ-trợ cho việc Công-Phu Luyện-Đạo. Lúc ấy bản-thể thiếu, không đủ sức, thì nhờ ta làm Pháp-Luân Thường-Chuyển, thâm Dưỡng-Khí trên Tiên-Thiên đổi thể cho cái trục-Khí bản-thể, nó cũng có bổ-ích cho người Xuất-Hồn. Còn trong bản-thể thì nhờ Dưỡng-Khí bổ-túc để giúp sự sống, sức-khỏe trường-tồn.



Trì Đễ Thuần-Dĩ Kim-Sa Bồ Địa

Câu « **Trì Đễ Thuần-Dĩ Kim-Sa Bồ Địa** » có nghĩa là :

- Chữ « **Trì Đễ Thuần-Dĩ** » nghĩa là : Trong Ao mấy thứ nhót nói trên ấy, nữa sau hóa-thành một thứ Đất trong-trắng sạch-sẽ, nhờ Công-Phu đã lựa-lọc.

- Chữ « **Kim-Sa Bồ Địa** » nghĩa là : Lúc ta được nhập Niết-Bàn thì đem Đất ấy về trên Thiên-Đàng để dùng làm Nền-Tảng, cất dinh-trại để cho Dân-Sự chúng ta ở, thì Đất ấy Cốt-Chỉ của nó là Xương Nhót của bản-thể người. Người Tu thì mỗi món gì ở nơi bản-thể ta đều quý-báu trọng-dụng. Nhưng Đất này chất nó biến-hóa ra Ngũ-Sắc long-lanh trên mặt Đất để làm Nền-Tảng cho ta cất nhà, xây-dựng dinh-thự, thì trước mắt ta dòm thấy, gọi là Ngũ-Sắc.



Tứ-Biên Giai Đạo

Câu « **Tứ-Biên Giai Đạo** » có nghĩa là : Trong Bốn Phương-Hướng Dinh-Thự của chúng ta đều có đường đi Tứ-Hướng.



Kim-Ngân Lưu-Ly Pha-Lê Hiệp-Thành

Câu « **Kim-Ngân Lưu-Ly Pha-Lê Hiệp-Thành** » có nghĩa là : Đất ấy nó cũng có Hào-Quang như mình, lâu chừng nào càng chói chừng nấy, chiếu ra như Ngọc Lưu-Ly Pha-Lê, hột cát ấy lâu ngày chừng nào lớn chừng nấy. Hiện nay người đương Công-Phu công dày thì sự sáng-chói trước mặt, gọi là Hà-Sa bay qua bay lại, Tông-Chỉ của Hà-Sa là Khí của Xương Nhót mà hóa-thành, ở trong bản-thể ta biến ra.



**Thượng Hữu Lâu Các,
Diệc Dĩ Kim Ngân, Lưu-Ly, Pha-Lê, Xa-Cử,
Xích-Châu, Mã-Não, Nhi Nghiêm Sức Chi.**

Nghĩa là : Dinh-Thự, Lâu-Các đều có Ngọc-Ngà Châu-Báu gắn lên đẹp-đẽ. Nhưng Tông-Chỉ của nó Phật Ngài nói ra và chỉ Đạo :

Này **Xá-Lợi** ơi ! Lúc con Công-Phu Luyện-Đạo, làm theo Khoa-Học Huyền-Bí của ta, nào là Soi-Hồn, Pháp-Luân Thường-Chuyển và Định-Thần, con cố-gắng học-tập lâu ngày thì những Khí-Điển bản-thể gom lại tề-tự nơi Bộ-Đầu Hà-Đào-Thành, thì biến-hóa Hào-Quang Ngũ-Sắc, do ngọc-ngà châu-báu nói trên là Tông-Chỉ của nó.



Trì Trung Liên Hoa

Nghĩa là : Khi ấy trong Hà-Đào-Thành, mấy Lỗ Hồng đều có Khí-Điển tập-trung Ngũ-Sắc, lâu ngày biến-hóa Tòa-Sen. Trong mỗi Lỗ Hồng Khớp Xương trên Bộ-Đầu đều có Chén Dừng, để Khí ấy ngưng-trệ nhóm-đọng lâu ngày hóa nên Khí Ngũ-Sắc rực-rỡ. Khí động ấy thừa-tiếp cho Hào-Quang Ngũ-Sắc, cũng là một thứ Tông-Chỉ Hào-Quang.



**Đại Như Xa-Luân :
Thanh-Sắc Thanh-Quang, Huỳnh-Sắc Huỳnh-Quang,
Xích-Sắc Xích-Quang, Vi-Diệu Hương-Khiết.**

Nghĩa là : **Xá-Lợi** ơi ! Khi con Công-Phu làm theo Khoa-Học Pháp-Luân Thường-Chuyển của Ta, thì những Ngọc Ngũ-Sắc nói trên nhờ Tông-Chỉ Ta góp Khí ấy hợp vào gọi là Mâu-Ni-Châu là hột Ngọc Kim-

Cang hóa-thành. Tông-Chỉ của Mậu-Ni-Châu là Hào-Quang Ngũ-Sắc Huyền-Diệu, biến-hóa vô-song, khi nhỏ khi lớn, khi mất khi còn, khi đen-tối khi tỏ-rạng, mùi hương bay thơm bát-ngát, tóm-tắt là sự Huyền-Diệu biến-hóa vô-cực vô-biên.

Xá-Lợi ơi ! Chúng ta nhờ nơi ấy Luyện-Đạo may thành Chánh-Quả. Thế-gian ưa nhạo-báng : chưa Tu, trí còn thấp, thấy nhiều câu Kinh của Ta rồi Cắt-nghe không rõ, ngạo-báng, nói nhiều điều tội-lỗi, nhưng Ta cũng Đại-Tù Đại-Bi cho nó, bởi nó còn mê Trần, rồi nói theo câu Kinh của Ta : « Sắc Tức Thị không, Không Tức Thị Sắc, Thọ Tướng Hành Thức ». Chúng nó nhạo-báng nói rằng : Phật mê Sắc Đẹp, chứ sự-thật Tông-Chỉ của nó là màu-sắc, là Tông-Chỉ của Hào-Quang, thơm-tho, ngọt-dịu vô-cùng, không màu-sắc làm sao biến-hóa các Nhơn-L loại cùng Vạn-Vật. Nhưng vật chi cũng do nơi Khí-Điền này mà nuôi-hóa chúng nó, cho đến đổi Rau-Cỏ, Cây-Cối trong rừng cùng Vật-Chất, các thứ mọi mặt đều phải có nó là Ngũ-Sắc Hào-Quang để nuôi-dưỡng.

Xá-Lợi ơi ! Con thấy chăng ? Dưới thế-gian, tia vàng ánh nắng chói sáng rạng-ngời chiếu xuống thế-gian trong góc-kẹt Hoa-Quả Rau-Cỏ đều hưởng-ứng.



Xá-Lợi-Phát !
Cực-Lạc Quốc-Độ Thành-Tựu Như Thị
Công-Đức Trang-Nghiêm.

Nghĩa là : Khi ấy Đức DI-ĐÀ quý xuống bạch với PHẬT-TỔ : Con xin dâng-lễ PHẬT-TỔ độ con cùng chứng-minh cho con, thì từ đây sắp tới con cố-gắng Công-Phu Luyện-Đạo Tu-Hành nghiêm-trang tề-chỉnh, để cho Đức PHẬT độ con từ trong khéo-học bản-thể hóa-thành Công-Đức Trang-Nghiêm.



Hựu Xá-Lợi-Phát !
Bỉ-Phật Quốc-Độ
Thường-Tác Thiên-Nhạc,
Huỳnh-Kim Vi-Địa,
Trú-Dạ Lục-Thời

Nghĩa là : Lúc ấy Đức Di-Đà đành-lẽ bạch Phật : « Chúng con nhờ Phật hộ-độ **Khoa-Học Huyền-Bí** mà đem những Khí Thanh trong bản-thể của con nhóm-tụ lại thành một khóm, gom các Diễm-Thanh cùng Diễm trong bản-thể của con - nào là Ruột, Gan, Da, Thịt, Xương, Máu - bộ máy ấy của thế-gian, biết ăn, ngủ, ỉa tại dương-trần. nay nhờ Đức Phật dạy **Khoa-Học Huyền-Bí Công-Phu Luyện-Đạo**, Nguơn-Khí ấy hóa vào Hà-Đào-Thành Bộ-Đầu, hợp-nhứt với Khí Tiên-Thiên của Phật độ chúng con.

Nay con được được Phép huyền-diệu của Phật cứu-độ con hườn Hồn, tăng phước thọ, trở nên một cái hình-ảnh trong thế-gian gọi là « **Xuất Hồn** », bay thẳng Thiên-Đàng. Sự nhanh-chóng hơn cái máy bay của thế-gian tạo, thì sự công-đức trang-nghiêm của con học Đạo, con nguyện từ đây cố-gắng tu-hành Luyện-Đạo. Nhưng khác một điều, trong lúc Luyện-Đạo, con nghe trong Bộ Đầu con rần rần, ồ ồ, cùng kêu tiếng the-thế ⁵⁰, tí-ti là thế nào ? Xin Phật cho con rõ thêm ?...



Vũ Thiên Mạn-Đà-La ⁵¹ Kỳ-Độ Chúng-Sanh

Chữ « **Vũ Thiên Mạn-Đà-La** » nghĩa là : Lúc Diễm-Quang hóa Bông Sen tại Thiên-Đàng sắc màu rực-rỡ. **Di-Đà** ơi ! Khi con lên Thiên-Đàng thì con thấy Hoa Sen sáng-chói, Cốt-Chỉ của nó là Hào-Quang chiếu ra muôn trượng, Đức Phật phóng xuống thế-gian để hộ-độ những người tu-Hành, giúp cho Mâu-Ni-Châu, Linh-Hồn được minh-mẫn sáng-chói.

Chữ « **Kỳ-Độ Chúng-Sanh** » nghĩa là :

Di-Đà ơi ! Ngày nay con có **Hào-Quang** là Diễm Phật-Tổ cùng Ta ban-hành, khi con Công-Phu Luyện-Đạo **Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật** ban-hành cho những người Luyện-Đạo, thì Diễm trong bản-thể của người tiếp-xúc hợp với Diễm Thiên-Đàng hộ-độ giúp cho người có thiện-tâm chánh-đáng, chớ sự công-bình Phật không bỏ ai một tí nào. Có câu : « Hữu-Công Tác Thuởng, Hữu-Tội Tác Trùng ».

Công thì giúp cho, **Tội** thì phạt. Cái Tông-Chỉ của Đà-La-Hoa là Nền-Tảng căn-bản Diễm-Quang hóa Ngũ-Sắc Hoa, để chiếu-giám cho những người có công tương Phật nhờ Khoa-Học Huyền-Bí hóa Hào-Quang muôn dặm.

⁵⁰ Theo nguyên-bản, « The-Thế Ti-Ti », đã bị chép sai thành « Thanh-Thế, Ti Ti ».

⁵¹ Phiên-dịch từ chữ Phạn (sanskrit) « Mandavara ».



Thường Dĩ Thanh Đán, Các Dĩ Y-Các Thành Chúng Diệu Hoa Cúng-Dường, Tha-Phương Thập-Vạn-Ức Phật,

Chữ « **Cúng-Dường Tha-Phương** » nghĩa là : Tâm-chí quyết lòng theo Phật, thì Diễm-Quang thấu đến Thiên-Đàng, Chư Phật từ Trung chí Thượng cùng Không-Không đều thấu-đáo.

Chữ « **Thập-Vạn-Ức Phật** » nghĩa là : Lúc ấy Chư Phật hội Công-Đồng nơi Hà-Đào-Thành của chúng-sanh Luyện-Đạo.

XÁ-LỢI ơi ! Con có biết chăng ? Lòng của con có ý tưởng đến Ta, Ta nào có bỏ. Thì lúc ấy các Diễm Chư Phật nhóm tại Bộ-Đầu, gọi là **Hội Công-Đồng**



Tức Dĩ Thực Thời Hườn-Đảo Bồn-Quốc Phạn-Thực Kinh-Hành ⁵²

Chữ « **Tức Dĩ Thực Thời** » nghĩa là : Trong thì-giờ lúc ấy.

Chữ « **Hườn-Đảo Bồn-Quốc** » nghĩa là : Lúc ấy Diễm của Chư PHẬT gom đến Hà-Đào-Thành của Trưởng-Lão Xá-Lợi mau chóng theo luồng Diễm của Xá-Lợi đang Công-Phu Luyện-Đạo không trễ phút-khắc nào. Lúc ấy luồng Diễm hay nhập vào Hai Dây Thần-Kinh của Trưởng-Lão Xá-Lợi để viện-trợ Dưỡng-Khí bồi-bổ cho bản-thể Xá-Lợi được sức-khỏe trường-sanh, còn một phần nữa Dưỡng-Khí ấy để giúp cho Linh-Hồn Xá-Lợi được sáng-suốt vui-vẻ.

Lúc ấy Đức Phật gọi : **Xá-Lợi** ơi ! Người có biết chăng ? Người cùng Ta là Cốt-Giác Diễm-Quang trên Trời xuống đây, hóa-sanh muôn vật. Khi người bị tội đày xuống thế-gian nhập vào bản-thể, cái Tông-Chỉ Hồn của Xá-Lợi ngày nay Ta cho làm chức-phẩm là : **Trưởng-Lão Xá-Lợi**, vì người là Tông-Chỉ của Phật trên Thiên-Đàng, nay người được thức-tánh tướng Phật Tu-Hành cùng những người khác giống như con là Tông-Chỉ

⁵² Chú-thích của T.Q.T. : Đi kinh hành : các vị tỳ-kheo sau khi dùng cơm thì đi chậm rãi quanh chùa tháp hoặc trong chánh điện. Trong khi đi ấy thường nhiếp tâm cho an định. Sách Thích thị yếu lãm chép rằng: Kinh hành có năm sự lợi ích : 1. Vận động cơ thể cho khang kiện; 2. Luyện tập cho có sức mạnh; 3. Trừ được nhiều chứng bệnh; 4. Giúp thêm sự tiêu hóa; 5. Làm cho ý chí thêm kiên cố.

chung. Nếu các người ấy tưởng đến Phật, thì Phật cũng viện-trợ giúp-đỡ luôn, để Linh-Hồn về Xứ Phật, gọi là Chốn Cũ Quê Xưa, Điển-Quang đó là Tông-Chỉ Cốt-Giác đó con.



**Xá-Lợi-Phất ! Cực-Lạc Quốc-Độ
Thành-tựu Như Thị Công-Đức Trang-Nghiêm**

Chữ « **Xá-Lợi-Phất** » nghĩa là : Phật gọi Linh-Hồn Điển-Quang của Đức DI-ĐÀ.

Chữ « **Cực-Lạc Quốc-Độ** » nghĩa là : DI-ĐÀ ơi ! Nay Chư PHẬT đến Hà-Đào-Thành của con, giúp bản-thể con được sống lâu, để hoằng-hóa chúng-sanh dưới thế-gian này.

Chữ « **Thành-tựu Như Thị Công-Đức Trang-Nghiêm** » nghĩa là : Trước kia Ta là THÍCH-CA MÂU-NI PHẬT-TÔ đây cũng như người vậy.



**Phục Thử Xá-Lợi-Phất ! Bĩ-Quốc Thường Hữu
Chứng Chứng Kỳ-Diệu Tạng-Sắc Chi Điều :**

Chữ « **Phục Thử Xá-Lợi-Phất** » nghĩa là : Đức Phật-TÔ gọi Xá-Lợi Di-Đà : Con ơi ! Con hiểu chưa ?...

Chữ « **Bĩ-Quốc Thường Hữu** » nghĩa là : Tại đây có.

Chữ « **Chứng Chứng Kỳ-Diệu Tạng-Sắc Chi Điều** » nghĩa là : Nhiều Đóm Ngũ-Sắc bay qua lại, gọi là Chim. Tông-Chỉ của nó là Ngũ-Sắc Điển-Quang bay qua lại trên Hà-Đào-Thành, do nơi chật nhỏ nhỏ của Ốc có Hơi lên, đó là Điển, Ta gọi là Chúng Chim.



**Bạch-Hạc, Không-Tước, Anh-Võ, Xá-Lợi,
Ca-Lăng, Tần-Già, Cộng-Mạng Chi Điều.**

Nghĩa là : XÁ-LỢI DI-ĐÀ ơi ! Người có biết chăng ? Nào là các thứ Chim Ta nói đây. Khi người Luyện-Đạo Sáu Chữ Khoa-Học của Ta, lúc con bay lên Thiên-Đàng đánh-lễ Chư Phật, nhưng con muốn không cần bay, con gọi Bạch-Hạc hay là các loại nói đây, cũng do nơi luồng Điển Khoa-Học DI-ĐÀ biến-hóa Huyền-Diệu vô-cực vô-biên, chim Bạch-Hạc

là loại sắc Diễm Trắng nước Màng Ốc hóa ra ; chim Công Xanh Đỏ màu sắc theo lông nó, là Nước Trái Cật thành Diễm sắc Xanh, còn Đỏ là Khí của lá Gan cũng là Nước Diễm màu Đỏ do, Nước Diễm màu Đỏ, Chim Anh-Võ màu Vàng đậm pha sắc Vàng, cũng Xanh mờ Đỏ nơi Diễm của lá Gan chói ra. Còn Chim Ca-Lãng nó là một con Két hay là con Xích màu Xanh mờ Đỏ hay là Đen, do nơi trái Cật phía bên mặt, Nước Diễm ấy ở nơi Hà-Đào-Thành, các lỗ nhỏ nào là Lỗ Tai, Lỗ Mũi, Lỗ Mắt, hơi Diễm lên tung ra Hà-Đào-Thành, hơi tung ra nghe tí-tí, Ta gọi là **Ca-Lãng**, còn các Chim kia cũng vậy, cũng ca-hát. Còn Chim Tần-Già thuộc về lá Phổi Khí-Diễm Xanh pha với lá Gan Khí-Diễm Đỏ, cùng Khí-Diễm cyra Bao-tử sắc Đen. Ba thứ mфу này pha lẫn nhau, thành ra màu Chim Tần-Già là Tông-chỉ của Sắc-màu Chim.

Khi con Luyện-Đạo, lúc Hồn con bay về Thiên-Đàng châu PHẬT, con muốn chi thì nó hóa nấy, khỏi còn lo như lúc con ở thế-gian, phải làm việc lao-lực đặng có tiền mua nó cùng nuôi, cực-khổ biết bao mới có nó, còn các thứ khác mọi mặt chi chi trong thế-gian đều khổ, cực-nhọc. Nhưng con muốn gọn-gàng khỏi lo chi, thì con Luyện-Đạo Sáu Chữ Khoa-Học của Ta, muốn chi được nấy, khỏi lo giàu nghèo, cực-khổ ; muốn chi có nấy còn mong gì nữa !...

XÁ-LỢI DI-ĐÀ ời ! Con nghe Thầy dạy con đây : Con phải cố-gắng Luyện-Đạo thì con thông-thả thanh-nhân đòi đòi kiếp kiếp. Ta nói đây con phrỉ tỏ lại cho các chúng-sanh nghe. Ta là PHẬT có đủ Diễm-Quang để hóa-sanh muôn vật. Còn như một người Cha ở nơi Dương-Thế, nuôi các con phải lao-lực cực-nhọc mới có tiền-của sắm sự-sản, cực cho đến già đến chết, chưa kịp chia, rồi các con tranh của-cải, cùng nhau đánh lộn, nhiều phần không tốt đều do nơi tiền-căn hậu-quả tại Trần làm ra cư Trần nhiễm Trần, tội-lỗi càng nhiều do Tánh tham-lam, hung-bạo, sân-si.

XÁ-LỢI DI-ĐÀ ời ! Con cùng các chúng-sanh Luyện-Đạo Sáu Chữ Khoa-Học Huyền-Bí củ Ta, chúng-sanh nào cố-gắng Tu-Luyện theo Ta, thì Ta giúp-đỡ hộ-trợ cho các chúng-sanh có công Tu-Luyện tương đến Ta, thì của-cải có lo chi.

Khi con về Nước Thiên-Đàng cũng có đủ cho con. Con muốn chi có nấy, sự Tu-Luyện dày công của con trong Sáu Chữ DI-ĐÀ. Con muốn chi nó hóa nấy, còn lo chi nữa, khỏi lo tiền bạc như Thế-Gian mà tranh-giành cực-nhọc.



**Thị Chư Chúng-Điều, Trú-Dạ Lục-Thời,
Xuất Hòa Nhã-Âm, Kỳ-Âm Diễn-Xướng.
Ngũ-Căn Ngũ-Lực, Thất Bò-Đề Phận,
Bát Thánh-Đạo Phận, Như Thị Đẳng Pháp.**

Câu « **Thị Chư Chúng-Điều, Trú-Dạ Lục-Thời** » có nghĩa là : Các Chim này ngày giờ phút-khắc phải ứng-hầu tiếp-viên luôn. Lúc con Luyện-Đạo phải thừa-tiếp cho Linh-Hồn của DI-ĐÀ.

Câu « **Xuất Hòa Nhã-Âm, Kỳ-Âm Diễn-Xướng** » có nghĩa là : Ca-hát ti-ti đó là Tông-Chỉ của nó, là Diễn chiesu qua các nẻo Gân Xương Hơi nhập buộc phải tức-khắc chạy Diễn cho mau lúc ấy Cốt-Chỉ của nó phải kêu, ví như một bộ máy chạy bánh xe trái-khế phải chuyển lần, phải kêu, ấy là sự bắt-buộc Hai đàng thừa-tiếp kẹt nhau mới tiếp được, chữ rồ rồ ti-ti ca-hát cũng một nghĩa mà thôi.

Câu « **Ngũ-Căn Ngũ-Lực** » có nghĩa là : Đêm Năm Canh, Ngày Sau Khắc.

Câu « **Thất Bò-Đề Phận** » có nghĩa là : **Bầy Vía** phải tuân theo lệnh-mạng của con trong lúc Công-Phu Luyện-Đạo, Tông-Chỉ của Bầy Vía là : Trong Năm bộ-phận không khác nào Năm Cơ-Sở, các Diễn ấy thành-phần làm việc của nó, giờ khắc của nó không sai-ngoa ; Năm bộ-phận là Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận là Tông-chỉ của nó cùng Tâm-Hồn và Tánh-Vía của con, cộng là « **Thất Bò-Đề Phận** », là Bửu-Pháp của nó mà Ta đã ban.

Câu « **Bát Thánh-Đạo Phận** » có nghĩa là : Tám Thánh Đạo là khi con Luyện-Đạo là Thánh-Đạo trong Tám Lỗ, người Luyện-Đạo gọi là **Bát-Chánh**, kể ra như sau :

Lỗ thứ **1** ngay chót sống Mũi, luồng Diễn ta Luyện-Đạo đi ngay ra đó, xuất ra cục Diễn Lửa Đỏ

Lỗ thứ **2** tới chỗ Tập-Trung của con cũng thế.

Lỗ thứ **3** tới giữa Trán của con.

Lỗ thứ **4** của con tới Chơn Tóc, Diễn ấy chiếu ra Diễn Lửa cũng thế ; trái lại Diễn này hóa Hào-Quang thừa-tiếp cho các Diễn.

Lỗ thứ **5** là đến Lỗ Diễn trung-tâm Hồn, cũng một cục Lửa như các Lỗ kia, nhưng nó phải làm việc mọi mặt, nào là thừa-tiếp Diễn Tiên-Thiên cùng giaothieejp với Bầy Lỗ mà nó được chức Bò-Đề.

Chữ Bò-Đề là Hột Diễn Lửa mà thôi, còn Tánh-Vía của con thì giao cho Tâm-Hồn con giáo-huấn. Hễ con được tốt, Bửu-Pháp thành Phận, thì chúng nó đồng hưởng, còn nếu con mê Trần thì chúng nó bị đọa, con cũng như nó nào khác.

Còn 3 Lỗ nữa là :

Lỗ thứ 6 là từ Xương cục rỗ-rẽ phân hai Bộ-Đầu cùng cái Cỗ, nơi chỗ ấy là chỗ xủ-tử, hai khớp xương này không dính liền, ngay giữa khớp xương có một đường Gân cùng một hột tròn ngay giữa, dính liền nhau, đây là Lỗ thứ 6 làm việc khác hơn mấy Lỗ kia, nó có quyền phân-tách, nó có quyền thừa-tiếp, nó có quyền Nóng biến Lạnh, nó có quyền Lạnh biến Nóng, nó có quyền lừa-lọc, nó có quyền dâng lịnh Nóng, nó có quyền lừa-lọc, nó có quyền dâng lịnh truyền-bá cho Hồn cùng Vía để trực-tiếp thăng-giáng. Trong các Lỗ phải tuân theo lịnh của nó, nó có quyền dâng lịnh Lỗ Tâm-Hồn Điễn của con.

Lỗ thứ 7 là Lỗ Hiệp-Tích, ngay Xương-Sống chỗ đùm Gan Ruột dính lại, Lỗ này là chỗ Hội-Nghị của Tiên-Thiên cùng Hậu-Thiên, các các đều phải ngưng-trệ ngưng-trệ để chia việc làm theo bốn-phận của nó, cũng như một cái Poste⁵³, Trạm Cái của Điễn dây thép, mở cùng đóng cho ngửa qua lại, thấu-phóng nẻo nào phân-tách theo nấy.

Lỗ thứ 8 ngay nơi Hai trái Cật, chính giữa Xương-Sống có một Lỗ luồng Điễn thông lên để thừa-tiếp **Nước Điễn Lửa** cho các Lỗ kia, cùng đem Lửa Hậu-Thiên hóa Tiên-Thiên, hòa-huẩn với nhau đến **Hiệp-Tích** là chỗ ngưng-trệ, chia sót nửa phần Điễn Nước qua **Ngũ-Tạng**, còn phân nửa đến **Hà-Đào-Thành** Bộ-Đầu tiếp-xúc với **Điễn Thiên-Không** thay-đổi hợp⁵⁴ với **Thán-Khí** của Trần, hóa ra luồng Điễn **Dưỡng-Khí** Trường-Sanh sắc Xanh màu dợt, một phần để nuôi-dưỡng bản-thể, còn một phần nữa để tiếp-xúc cho người Công-Phu Luyện-Đạo đương **Tĩnh-Trí An-Thần**, luồng Điễn này sắc Xanh màu dợt, đó là Tông-Chỉ của **Bát-Chánh**, gọi là **Bát Thánh-Đạo Phần**.

ĐẠO có nghĩa là Lỗ Điễn, ngoài con mắt thế-gian không thấy, da liền người Trần nào biết được. khi Luyện-Đạo thông Khí rồi thì Bát-Chánh này là **Tám Lỗ Đạo** của **Điễn**, nó làm cho những người Công-Phu Luyện-Đạo nhờ **Sáu Chữ DI-ĐÀ** của Ta. Nếu Công-Phu theo **Khoa-Học Huyền-Bí**, khi Tĩnh-Trí An-Thần thì người Đạo được thông-minh trì-tuệ, sáng-suốt Điễn-Quang, làm cho chúng-sanh được nên một vị Thánh, Minh-Tâm Kiến-Tánh, hiểu quá-khứ vị-lai trong lúc bản-thể con còn ở nơi Trần.

Câu « **Như Thị Đẳng Pháp** » có nghĩa là : **Di-Đà** ơi ! Đó gọi Bát-Chánh mà Thầy đã biểu con để truyền lại cho chúng-sanh, con hãy cố-gắng đi giáo Đạo. Khi giáo Đạo con phải nhớ đến, con nên thương các bạn cyra con cũng như Ta thương con vậy. Nhưng con không nên phiền-trách những người ngu-muội nhập-môn cầu Đạo, phải bác-ái đừng phiền-phức.

⁵³ Pháp-ngữ do chính Đức Ông TƯ Đổ-Thuần-Hậu dung trong nguyên-bản.

⁵⁴ Xin xem Phụ-Chú 6, Trang 11.



Văn Thị Âm Dĩ Giai Tất Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng.

Câu « Văn Thị Âm Dĩ Giai Tất Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng » có nghĩa là : Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Những Ngũ-Tạng cùng Hồn-Vía của con là Diễn Lửa Hào-Quang hiệp-tác. Khi con niệm Phật thì trong bản-thể con, các Cơ-Sở chúng nó đều làm việc theo con, nếu Tâm-Hồn con yếu mê Trần, thì nó xúi-biểu điều ác, nên con phải ráng luyện Phép của Ta mà giáo-huấn chúng nó, kéo một đường thẳng-răng chánh-trực thì chúng nó phải tuân-lệnh tu theo con không chối cãi.



Xá-Lợi-Phất ! Nhữ Vật Vị Thử Điều, Thiệt Thị Tội Báo Sở Sanh, Sở-Dĩ Giả Hà ?

Câu « Xá-Lợi-Phất ! Nhữ Vật Vị Thử Điều » có nghĩa là :

Lúc ấy Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà quì bạch **Phật-Tổ** : Phật phán ra sao con chưa rõ ? **Phật-Tổ** mới gọi : Trưởng-Lão Xá-Lợi ơi ! Khi con tu Đắc-Đạo Đắc-Pháp thì các chư Chúng-Điều được làm nô-lệ hộ-trợ Linh-Hồn con biến-hóa mọi phần, nếu con muốn chi thì nó ứng thành-phần nấy. Có câu : « *Đắc Đạo Giả Đa Trợ, Thất Đạo Giả Quả Trợ* ⁵⁵ ».

Chúng-Điều này là **Diễn Lửa** mà thôi, Tông-Chỉ của nó để biến-hóa cùng hộ-độ từ khi con Luyện-Đạo cho đến thành-phần, thì nó làm việc phục-tùng theo con luôn luôn, đến khi con được **Lục-Huệ** rồi, thì các việc hư-nên tai-nạn thế nào, nó được biết trước, vì nó tuần-báo xung-quanh bản-thể con, để trìn-bày khẩu-hiệu cho con rõ, mới có thể Minh-Tâm Kiến-Tánh, cùng các tai-nạn ở thế-gian con được rõ biết trước, gọi là **Linh-Tánh, Linh-Tâm**, đó là nguồn-cội Tông-Chỉ của nó.

Câu « **Thiệt Thị Tội Báo Sở Sanh, Sở-Dĩ Giả Hà** » có nghĩa là :

Chữ « **Thiệt Thị Tội Báo Sở Sanh** » nghĩa là : Các Chim này nó đem về tin-tức tai-nạn xảy đến cho bản-thể của con, con được biết trước mà lánh nạn, thì giờ phút-khắc chúng nó tuần-tiểu, để cho con biết được mà tránh, còn khi nào con tránh không được, thì tội-lệ ấy thuộc về tiền-căn

⁵⁵ Lời của Mạnh-Tử 得道者多助, 失道者寡助 - Đắc Đạo Giả Đa Trợ, Thất Đạo Giả Quả Trợ, có nghĩa là : « Làm phải Đạo thì nhiều kẻ giúp, Làm trái Đạo thì ít kẻ giúp ». Đây là khi Mạnh-Tử nói đạo giữ nước và dùng binh.

hậu-quả của con đến thì giờ phút-khắc ấy đền tội của con làm ra, chớ nào Chúng-Điều sơ-sốt.

Xá-Lợi ơi ! Câu Kinh cao mà Ta làm sao nói thấp được, con rang lấy trí-tuệ ra để hiểu-biết, nếu con không hiểu thì do sự u-ám tội-lỗi của con còn mê Trần.

Chữ « **Sở-Dĩ Giả Hà** » nghĩa là : Ta đây phân từ chất từ lượng, cũng như một Cây Cân đo-lường chất Điền-Quang là Linh-Hồn của Con. Khi con Tu Luyện-Đạo đến đâu thì lực-lượng con đến do. Ví như một thứ hàn-thử-biểu, khoa-học của trần-thế bày ra để đo-lường Khí nóng lạnh, bão-bùng nguy-hiểm, trong Đài Thiên-Văn thường có. Còn như Ta không cần hàn-thử-biểu, thì Ta đã sắc-đặt trước, gọi là **Thiên-Cơ** đó con.

Điền con Tu Luyện-Đạo thành-phần, con được Xuất-Hồn, con Tu đến đâu thì nó đến đấy, không khi nào đi cao lên được, tùy theo lực-lượng của con mà thôi, cái Tông-Chỉ của nó là một thứ Khí lừa-lạc, Khí Trong thì Hồn bay cao tới độ nào thì đến đấy. Còn Khí Nặng, Trục Đục, thì Hồn bay thấp.**Xá-Lợi** ơi ! Con ráng cố-gắng càng Tu-Luyện càng cao, càng dày, càng sang-suốt đó con.



Bĩ-Phật Quốc-Độ Vô Tam Ác-Đạo

Câu « **Bĩ-Phật Quốc-Độ Vô Tam Ác-Đạo** » có nghĩa là :

- Chữ « **Bĩ-Phật Quốc-Độ** » nghĩa là : Đưa lời hỏi Phật.
- Chữ « **Vô Tam Ác-Đạo** » nghĩa là : Trong Ba Đường ấy có nẻo vạy, nẻo ngay. làm sao con rõ được.

Xá-Lợi Đì-Đà ơi ! Con thật ở Trần hay nghi-nan dối-trá, vì thế mà Tâm không chánh, Điền trong bản-thể con phân làm Ba Giai-Đoạn : Điền Tinh, Điền Khí, Điền Thần.

Thần Tông-Chỉ của nó là Hồn. Còn Tinh Tông-Chỉ của nó là Hơi Điền hiệp-nhút từ Thiên-Đàng sấp-xuống, Khí Thiên-Đàng thì hợp với Khí bản-thể. Còn Khí Thần-Định là các Khí Trục từ trong bản-thể lộn-lạo. Nhờ Ta biến Khoa-Học Huyền-Bí gọi là Pháp-Luân Thường-Chuyển, Ba thứ Khí này nó trụ lại, lóng lại Ba Cơ-Sở của nó.

Còn Khí Trong, gọi là Khí Thanh, mà Pháp Ta đã lọc, hợp với Khí Tiên-Thiên của Ta, Khí Tiên-Thiên để giáo-huấn Ba Đẳng Khí, gọi là Tinh, Khí, Thần, đi ngay một đường thẳng-răng cùng với Khí Điền-Cái của PHẬT-TỔ, gọi là HẮC-BÌ PHẬT. Năm luồng Điền-Cái này, không bao giờ mà Điền chạy lạc được qua đường Ác-Đạo.

Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Từ trên Thiên-Không xuống Địa-Phủ thì Diễn của Đức HẮC-BÌ PHẬT bao-trùm làm việc chánh-đáng, đâu cũng có nhơn-duyên Cơ-Sở, tuân theo mạng-lệnh của Ngài để làm việc ngay-thẳng trật-tự, nếu có sơ-sốt thì Trời sập Đất tan.

Còn các loài Ác-Đạo, Đáng áy một mại Vi-Trùng, ví như thế-gian là trộm-cướp, du-côn, cao-bồi, là loại ngu-xuẩn, Khí Trục thái quá, có nhơn-duyên để điều-trị, tui nó Ta gọi là Ác-Đạo chút tí lầy-may, nếu một Khí Ác áy làm Ác thêm, thì hóa Vi-Trùng, bạo-hung, bủ-xích, mọt, kiến, cùng là Rau-Cỏ, để xử Tội Ác của nó.

Sự phạt Tội Ác của nó, nhiều thế chết bất-đắc kỳ-tử, cho đến đổi trâu-bò chà-xát, không còn làm người trở lại thế-gian, còn loại Rau-Cỏ hằng ngày bị xử bá-đao, đau-đớn mủ-máu càng ghê hơn.



Xá-Lợi-Phất ! Kỳ Phạt Quốc-Độ, Thượng Vô Ác-Đạo Chi Danh

Câu « **Xá-Lợi-Phất ! Kỳ Phạt Quốc-Độ, Thượng Vô Ác-Đạo Chi Danh** » có nghĩa là : **Trưởng-Lão Xá-Lợi** hỏi Đức Phật : Nếu **Phật** nói như vậy thì **Phật** bỏ rơi cho Ác-Đạo, chúng nó không còn làm người trở lại thế-gian nữa sao ?...



Hà Huống Hữu Thiệt, Thị Chư Chúng Điều, Giai Thị A-Di-Đà Phật

Câu « **Hà Huống Hữu Thiệt, Thị Chư Chúng Điều, Giai Thị A-Di-Đà Phật** » có nghĩa là :

Còn như các loại Chim-chóc trong bản-thể ca-hát, nó cũng từng quyền theo PHẬT và theo con, công-cán của nó thế nào ?...

Lúc áy Đức PHẬT gọi Trưởng-Lão Xá-Lợi DI-ĐÀ con ơi ! Sao con khờ quá, không sang-suốt vậy ?... Khi con Công-Phu Luyện-Đạo, thì đồng-thời nó cũng Công-PHU học-hỏi là Ca-Hát của nó, khi con Công-Phu thành-phần, thì nó cũng thanh-phần theo con, thế là đặng chì thì đặng chà, mất chì là mất chì là mất cá đố con.

XÁ-LỢI ơi ! Ta nói đây con hiểu Tông-Chỉ của nó, ráng soi-sáng tâm-lý của con.



Dục Tịnh Pháp Âm
Tuyên Lưu Biến-Hóa Sở Tác.

Câu này có nghĩa là : Đồng thời con Công-Phu Luyện-Đạo mà nó nói Ca-Hát om-sòm, làm sao cho con Tỉnh-Trí An-Thần, để một long theo chon PHẬT ?...

XÁ-LỢI ơi ! Con Tu Pháp-Lý đến đây còn mê-muội quá không được phát-minh theo ý cùng Tánh của Ta ; đồng-thời con thành-phần thì nó cũng thành-phần. Nhưng thành-phần theo phẩm của nó, chúng nó cũng làm việc thọ-giáo trực-tiếp theo lời giáo-huấn của con, dầu sao đi nữa nó có lòng Tu-Luyện giới-giữ, con lên cao nó mới được lên, còn phẩm-giá của nó không thể trời cao hơn con được.

XÁ-LỢI ơi ! Cái Tông-Chỉ của nó là Ta lấy Khí Trục bản-thể của con, Ta dạy con làm Pháp-Luân Thường-Chuyển Khoa-Học Huyền-Bí của PHẬT. Cái Khí Trục bản-thể của con nay hóa-thành Khí Trục Trung, mà ngày nay nó gặp được phước-đức của con, thành-phần của nó là loại Chim biết Bay, Ca-Hát, Tông-Chỉ của nó là Hà-Sa, là Điện Lửa nội-thể của con, sao con lại trách Ta bỏ rơi ?...

XÁ-LỢI ơi ! Hiện giờ con hiểu chưa ? Bởi thế chúng nó thành-phần, có chỗ ở ăn, có Sở làm việc, học-hỏi là Ca-Hát. Nó trở nên một khóm không-lanh, quý-quyệt hơn khi trước. Nếu mà con không Công-Phu Luyện-Đạo thì con cũng bị tội dưới Âm-Phủ địa-đày, Hồn con sẽ giao về cho **Tần-Quản-Vương** cai-trị. Còn giống chúng nó là một Khí-Điện thấp-thỏi, nặng-nề, hợp với Thán-Khí theo gổ Cỏ, hoặc là tron phân phướng để hóa-sanh Vi-Trùng, khô-sở lắm đó. Trưởng-Lão Xá-Lợi DI-ĐÀ ơi ! Đó là Tông-Chỉ, con hiểu chưa ?...



Xá-Lợi-Phát ! Bĩ-Phật Quốc-Độ Vi-Phong,
Xuy-Động Chư-Bửu Hàng-Thọ
Cập Bửu La-Võng Xuất Di Diệu-Âm.

Câu này có nghĩa là : Lúc ấy XÁ-LỢI DI-ĐÀ qui đánh-lễ bạch PHẬT : Khi con ngồi Công-Phu Luyện-Đạo thì con thấy nào các sợi Gân trong bản-thể đều nóng, lúc con làm Pháp-Luân Thường-Chuyển, Lỗ Tai con nghe trong mình con Gân chuyển có tiếng rần rần, cùng gió phát-phơ qua lại, Phép ấy ra sa làm sao ?...

Trưởng-Lão DI-ĐÀ ơi ! Phép **Pháp-Luân Thường-Chuyển** làm cho xao-động, cũng do Tông-Chỉ của **Gió** : con hít Hơi vô là **Gió**, Gió là Điện Lửa Nóng trong bản-thể, Tông-Chỉ của nó là Điện ngoài trời con hấp-thụ vào thì các Gân-Cốt đều chuyển-động để sang-sẩy lừa-lọc cho Điện được hóa Thanh, từ trong bản-thể Ống Xương, Thịt Máu bao quanh, các dây gân mặt lưới bao-bọc, Tông-Chỉ của nó là **Thất-Trùng La-Võng** để cho Khí-Điện chạy đều, các chỗ nghẹt làm cho thông Điện, kẹt qua kẹt lại mới có tiếng âm-thanh, để tập cho Chúng-Điều Ca-Hát, đó là Tông-Chỉ của nó để giúp con Luyện-Đạo Khoa-Học Huyền-Bí của Ta, khi Điện Trược hóa Thanh, rồi cực-thanh cực-tịnh, con được thông-minh sáng-suốt, thành-phần Tiên Thánh đó con.

Còn sự biến-hóa Hồn con được nhẹ-nhàng, Hồn con là Điện hóa Thần, Điện mới được khôn-khéo bay về Thiên-Đàng, đứng chực hầu nơi Ta, lúc ấy đủ hình bóng đẹp-đẽ vô-cực vô-biên, muốn chi có nấy đó con, nếu con muốn chi thì con hóa lấy con, Tông-Chỉ của nó, thế-gian là sấm mua phải có tiền một nhọc biết mấy. Còn Theo PHẬT, trước hết con Công-Phu Luyện-Đạo một-nhọc một lúc, con bỏ chữ sấm mua, con lấy thêm tiếng hóa-sanh vạn-vật mà Ta ban cho con đủ các-y mọi món, Tông-Chỉ của nó do nơi sự Huyền-Diệu của Ta, Ta sắp bày một cái Phép để hộ-độ cho con muốn sao được vậy, khỏi nhọc-nhẫn như hồi ở thế-gian, lúc ấy Trưởng-Lão DI-ĐÀ quí đành-lễ PHẬT.



**Thí Như Bá-Thiên Chung Nhạc
Đồng-Thời Câu-Tác, Văn Thị Âm Giả,
Tự-Nhiên Giai Sanh Niệm Phật,
Niệm Pháp, Niệm Tăng, Chi Tâm.**

Chữ « **Thí Như Bá-Thiên Chung Nhạc Đồng-Thời Câu-Tác** » nghĩa là : Ví-dụ các cái chuông-nhạc nó kêu rân-rân, tí-tí phần trên Hà-Đào-Thành, còn dưới Lục-Phủ thế nào ?...

Chữ « **Văn Thị Âm Giả** » nghĩa là : Dưới Lục-Phủ cũng kêu giống như vậy, Thanh với Trược đồng-thời làm việc pha lẫn.

XÁ-LỢI ơi ! Con Tu đến ngày nay mà chưa hiểu ! Khi con làm Pháp-Luân Thường-Chuyển, đồng-thời làm theo Khoa-Học của Ta, thì Điện-Quang Huyền-Diệu phân-tách đâu có Cơ-Sở, rồi nó chạy theo Điện-Quang ấy, do nơi Lục-Tự DI-ĐÀ phân-tách trong Ba phẩm-chất Tông-Chỉ của nó :

Nam-Mô là Lửa Diễn **Tinh**

A-Di là Lửa Diễn **Khí**

Đà-Phật là Lửa Diễn **Thân**

PHẬT là Tông-Chỉ Huyền-Bí của nó.

Chữ « **Tự-Nhiên Giai Sanh Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng, Chi Tâm** » nghĩa là :

Chúng nó đều tưởng đến Ta thì Khoa-Học Huyền-Bí **Sở** nào làm việc theo **Sở** này, khi gom lại từ Lục-Phủ, đó là **Lục-Trần**, bản-thể của con, thuộc về Lửa Tam-Muội, rồi lên Trung-Thiên tại Hiệp-Tích⁵⁶, là Lửa Diễn hội ngay giữa đùm Ruột, Xương-Sống, hơn nữa là trên trên Thượng-Thanh Hà-Đào-Thành do nơi Ngũ-Tạng thuộc về Lửa Diễn Ngũ-Hành, Cốt-Giác của nó gom về nơi Tập-Trung Hà-Đào-Thành.

Trước mặt con thì đã lừa-lọc Ba phẩm Lửa Diễn Thanh đó, hóa ra Hà-Sa Mâu-Ni-Châu Hào-Quang, đó là Tông-Chỉ của **PHẬT**.

Xá-Lợi ơi ! Con hiểu chưa ? Đó là Cốt-Giác con Công-Phu chừng nào thanh-nhã thì Diễn ấy hườn-tụ nhẹ-nhàng, chúng nó đồng-thời kết-tụ nhẹ-nhàng bay lên Thiên-Không, về Xứ Phật là **PHẬT**.



**Xá-Lợi-Phát ! Kỳ Phật-Quốc Độ
Thành-Tựu Như Thị Công-Đức Trang-Nghiêm.**

Nghĩa là : Ngày nay Cục **Mâu-Ni-Châu** của **Di-Đà** hóa-thành **Xá-Lợi**, vì trong lúc Công-Phu Luyện-Đạo, nhờ có Diễn-Cái của Đức HẮC-BÌ-PHẬT giúp cho Hồn Vía của con, nhờ sự Công-Phu sốt-sắng của con, nhưng con nên làm kỹ-lưỡng êm-ái dịu-dàng Tinh-Trí An-Thân, dè-dặt nghiên-cứu để cho con hiểu.



**Xá-Lợi-Phát ! Ư' Nhữ Ý Vãng Hà ?
Bĩ-Phật Hà Cổ Hiệu A-Di-Đà ?**

Nghĩa là :

⁵⁶ Chú-thích của T.Q.T. : « Hiệp Tích », đó là Huyệt thứ 10 của Đốc-Mạch, còn gọi là « Linh-Đài 靈臺 », nằm giữa hai Xương Bả Vai, tại Đốt Xương Sống thứ 5 và thứ 6.

Xá-Lợi ơi ! Khoa-Học Huyền-Bí của Ta đã tượng-trung cho người Sáu Chữ là :

Chữ « **NAM-MÔ** » là gom Điền Hạ Hòa-Tả Lục-Phủ, là Tông-Chỉ nền-tảng Khí Trục hóa Thanh, để làm nền-tảng một Cơ-Sở đất trên Thiên-Đàng.

Chữ « **A-DI** » là Cốt-Giác của nó Cốt-Giác của nó là Ngũ-Hành cây-cối, hoa-quả, vạn-vật cùng nhà cửa Cơ-Sở của con ở, Cốt-Giác của nó là Ngũ-Hành Ngũ-Tạng.

Chữ « **ĐÀ-PHẬT** » là trên Hà-Đào-Thành có Ngũ-Uẩn : Mũi, Tai Mắt, Miệng, hợp lại Trung-Ương là Tập-Trung, đó là Tông-Chỉ Khoa-Học Di-Đà của Ta, để tượng-trung cho con hiểu mà hoằng-hóa chúng-sanh, dạy chúng nó Ba món Khoa-Học thuộc về Tinh, Khí, Thần đều gom nhau chung lại gọi là **Soi-Hồn, Pháp-Luân Thường-Chuyển** và **Định-Thần**.

Xá-Lợi ơi ! Con cứ Công-Phu Luyện-Đạo như thế, thì con thành PHẬT khỏi lo chi, Ta đã ban cho con, con phải cố-gắng Công-Phu thì mới được theo Thầy, con đừng lấy Chữ Tượng-Trung Khoa-Học Huyền-Bí của

Ta, nói nói, niệm niệm mà không chịu Công-Phu Luyện-Đạo thì làm sao trở nên một vị PHẬT được, cũng có nghĩa là nói mà không làm, hay là con sanh-nạnh đến Ta, đã đưa Khoa-Học Huyền-Bí của Ta cho con làm việc, rồi con trở lại biểu Thầy phải làm sao nữa ? Để cho con tự muốn chức PHẬT mà thôi.

Trưởng-Lão Xá-Lợi ơi ! Khi con hoằng-hóa chúng-sanh, con đưa Sáu Chữ DI-ĐÀ tượng-trung Huyền-Bí của Ta, giáo Đạo cho chúng-sanh phải làm việc, làm chớ không nói, mới thành PHẬT được. Không nói mà phải làm, đó là sự siêng-năng của chúng-sanh, gọi là Cốt-Giác Tông-Chỉ Công-Phu Luyện-Đạo.



**Xá-Lợi-Phật ! Bĩ-Phật Quang-Minh Vô-Lượng,
Chiếu Thập-Phương Quốc Vô Sở Chướng-Ngay,
Thị Cố Hậu Vi A-Di-Đà.**

Nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Con hiểu chưa ? Trong Đạo Phật Huyền-Môn, các Đảng-Phái thập-phương Chư Phật đồng-thời phải dùng Khoa-Học Điền-Quang Tư-Lục chung, là Chữ tượng-Trung của PHẬT để làm việc theo Điền ấy. Các Môn Học-Pháp, Hóa-Pháp, Lý-Pháp, Thành-Vật, Tượng-Trung-Pháp, năng Thâu, năng Hóa, năng Biến, gọi là Tông-Chỉ Huyền-Diệu đó con, gọi

là Khoa-Học Tượng-Trung Sáu Chữ DI-ĐÀ, nào Văn nào Võ cũng phải dùng mà thôi. Điển này bao-la vạn-tượng, cũng như một thứ Nước chất lỏng ở thể-gian đều phải dùng nó.



**Hữu Xá-Lợi-Phất ! Bĩ-Phật Thọ Mạng
Cấp Kỳ Nhơn-Dân Vô-Lượng Vô-Biên
A-Tăng-Kỳ Kiếp Cổ Danh A-Di-Đà.**

Nghĩa là : Lúc ấy Xá-Lợi đãng-lễ Đức Phật bạch rằng : Lục-Tự Khoa-Học Huyền-Bí của Phật, nếu ai tu thì cũng Công-Phu Luyện-Dạo niệm Phật vậy sao ?...

Xá-Lợi ơi ! Từ Thượng-Thiên Thế-Giải cho chí Âm-Phủ Tàn-Quản-Vương, bao-la thế-giải, đều lấy Điển Khoa-Học Huyền-Bí này làm trọng là tượng-trung Bửu-Pháp. Pháp này Công-Đồng Thập-Phương Chư PHẬT để Công-Phu cùng làm việc Âm-Phủ chí trên Thiên-Đàng cũng phải dùng Điển này mà thôi, là chuyên-môn Khoa-Học của nó.



**Xá-Lợi-Phất ! A-Di-Đà Phật Thành Phật
Dĩ Lai Ư Kim Thập Kiếp.**

Nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Sáu Chữ NAM MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT là Khoa-Học Huyền-Bí từ Đức PHẬT-TỔ là người đã lập ra Trời Đất, đã Lập-Hiến có Hiến-Pháp. Nhờ Khoa-Học Huyền-Bí Lục-Tự Chơn-Ngôn truyền-bá từ đó đến nay, Chư Phật, Chư Tiên cùng thế-gian chúng-sanh phải dùng gốc Điển này là Tông-Chỉ của nó, từ nắng, gió, mây, mưa, sương, tuyết, nhờ Lửa và Nước hợp lại thành Điển Khoa-Học này, cho nên những Cốt-Giác của nó là Mặt Trời để làm Tông-Chỉ cho Lửa, còn mặt Trăng là Tông-Chỉ của Nước hợp-thành gọi là Hợp-Nhứt hóa-sanh muôn vàn vạn kiếp, làm việc luôn luôn, chúng-sanh phải nhờ sự sống do Hai luồng Điển này. làm ra

Còn nắng gió mây mưa để tiếp-xúc điều-hòa cho chúng-sanh cùng các vật để sanh sanh hóa hóa nuôi-dưỡng muôn loài vạn-vật, nó là một bộ máy tuần-hườn, châu nhi phục thi.

Các Đấng Tiên-Tri đồng phụ-thuộc để làm việc tiếp-xúc cơ-thể bộ máy của nó, gọi là Vô-Vi, khác hơn thế-gian. Thế-gian phải lấy nào là

Bánh Xe Trái Khế vật-chất đê xoay-chuyển, mượn Khí-Điễn hóa-sanh của Ta. Trên thế-gian mỗi thứ đều phải mượn vật-chất làm ra, rồi phải mượn Khí-Điễn của Ta mà thành-lập, Cốt-Giác Tông-Chỉ là Khí của Hai luồng Khí-Điễn của Ta hóa-sanh và Ta cũng đã lập Chữ Huyền-Điệu sanh sanh hóa hóa trong bộ óc Hà-Đào-Thành, nào chỗ kẹt-hóc nuôi lấy trí-tuệ của các vật, từ lập nên Trời Đất tới nay, làm Vua Cõi Thế là Loài Người, nó cũng khôn-ngoa như Ta, nó cũng biết làm Khoa-Học Vật-Chất mà thôi. Bởi thế câu Kinh có nói : **Người là Tiểu-Thiên-Địa**. Chúng nó là con của Ta, cũng hóa-sanh, Tông-Chỉ là con của Ta hóa-sanh, cho nên bộ óc của nó có đủ trí-thức huyền-bi, làm đủ Khoa-Học Khí-Điễn, vì Cốt-Giác của Ta hóa-sanh chúng nó.

Khoa-Học nào cũng có mượn vật-chất, nhờ sự bố-hóa ban-hành Khí-Điễn của Ta mới lập-thành, còn thành-phần của chúng-sanh là con Ta, cũng như Ta, mà thua Ta một thứ Điện-Quang mà thôi ! Điện-Quang ấy là Hào-Quang chiếu sáng chung quanh Bộ Đầu từ trong phát ra, đó là Con thua Cha một chút.

Hiện nay tay lần Lục-Tự DI-ĐÀ Khoa-Học Huyền-Bí là căn-bản Cốt-Giác mà giáo-huấn cho nó Tu-Hành Luyện-Đạo Khoa-Học Huyền-Bí của Ta, bởi câu Kinh Ta có nói đây : « **Chúng-sanh nào tưởng đến Ta, thì Ta hộ-độ cho nó. Nếu không thì cũng được, nhưng bị khắc-khe.** »

Ví-dụ trong thế-gian, Cha Mẹ mà sanh con có hiếu với Cha Mẹ, thì Cha Mẹ thương để giúp cho ; còn con nào bất-hiếu, thì Cha Mẹ cũng thương-tiếc Cốt-Giác hóa-sanh đó thôi, chứ cũng không nào bỏ.

Câu Thánh-Nhơn có nói rằng : « Phụ Ái Tử Nhi Tử Chúng Chi » nghĩa là : « Cha sanh con thương con, con đã biết mà con quên Cha có phải bất-hiếu đó chăng ? ». Vú như một môn-đồ Khí-Điễn vật-chất, không Ta thì vật-chất ấy vô-hiệu-quả.

Trường-Lão Xá-Lợi ơi ! Con được hiểu chưa ?



**Hựu Xá-Lợi-Phát ! Bĩ-Phật hữu
Vô-Lượng Vô-Biên Thanh-Văn Đệ-Tử**

Nghĩa là :

Lúc ấy **Xá-Lợi** đành-lẽ PHẬT bạch rằng : Nay con đã thấu-đáo rồi, được thông-hiểu Phép PHẬT là Điện-Quang do nơi Điện-Cái của PHẬT ; nếu con Tu-Luyện đứng-đắn, cũng như Con thảo mến Cha, thì Cha nào bỏ. Ví như con Công-Phu Luyện-Đạo cố-gắng thì có Điện-Quang của Phật nhìn-nhận như Cha nhìn Con, đó là một Phép Điện-Quang Khoa-Học

Huyền-Bí của Phật để truyền-bá nuôi-dưỡng chúng-sanh như Cha nhìn Con, Con nhìn Cha, Khi-Điễn Hiệp-Nhứt hóa-thành Hào-Quang.



**Giai A-La-Hán, Phi Thị Toán-Số
Chi Sở Năng-Tri, Chư Bồ-Tát Chúng
Diệt Phục Như Thị.**

Nghĩa là :

Lúc ấy **Trường-Lão Xá-Lợi** đành-lẽ PHẬT than rằng : Hơn nữa còn một việc khó-khẩn cho con, bạch PHẬT xin cho con hiểu. Khi con theo Cha được thì coa quyền nơi Cha cũng được thừa-hưởng quyền-hành, khó cho các vị A-LA-Hán ư aco đầu cứng cổ, bất khâm-phục mạng-lệnh của con trong khi con Công-Phu Luyện-Đạo, nó làm cho con phải bê-trễ thì-giờ mà xao-lãng mê Trần, bê-bôi thừa-lệnh nhưng cũng như không thừa-lệnh.

Lúc ấy **Trường-Lão Xá-Lợi** quí đành-lẽ PHẬT than rằng : Khó cha-chả là khó, khó nổi cho mấy vị La-Hán ư làm cho ta xao-động với Cha.

Lúc ấy PHẬT gọi **Trường-Lão Xá-Lợi** ơ ! Con được làm Chủ của chúng nó cũng là chúng-sanh của con thì con lấy Pháp màu-nhiệm của Ta mà giáo-huấn nó, cực-nhọc khổ-sở thì nó phải nghe theo con, dầu thì-giờ này không được cũng thì-giờ khác, thì sự hành-phật nó khó-nhọc thét rồi nó phải theo con, con cầm vạn-mạng của nó, lo chi là nó không phục-thiện.



**Xá-Lợi-Phất ! Bĩ-Phật Quốc-Độ Thành-Tựu
Như Thị Công-Đức Trang-Nghiêm.**

Nghĩa là :

Lúc ấy **Trường-Lão Xá-Lợi** đành-lẽ PHẬT bạch rằng : Nay con được thông-hiểu rồi, con không hồ-nghì chi nữa, con xin đành-lẽ qui-y phục-thiện giáo-huấn của PHẬT. Từ đây con cố-gắng Công-Phu Luyện-Đạo, không còn nghi-ngờ gì nữa.



**Hựu Xá-Lợi-Phất ! Cực-Lạc Quốc-Độ Chúng-Sanh
Sanh-Giả Gia Thị A-Bệ-Bạt-Trí
Kỳ Trung Đa-Hữu Nhứt Sanh Bồ Xứ,
Kỳ Số Thập Đa, Phi-Thị Toán-Số, Sở Năng Tri Chi.**

Nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Người hiện nay Ta truyền-bá cho người, ráng hiểu lấy, khi Ta độ chẳng sót mây-may nào, để cho con thừa-hành phận-sự. Con là Con của Ta, còn các vị La-Hán ở trong mình con, con muốn chi thì chúng nó vâng lời không chối-cãi, nó biết rằng : Vận-mạng của con là Nước của con. Có câu « Nước Mất Nhà Tan ». Hễ con bị nhọc hay là con thác, đồng-thời nó cũng phải chịu khổ-hình như con, nó là một chất Thiêng-liêng bị Ta gia-hình vì nó khôn-lanh quý-quyết hơn con, bởi thể Ta giam-hãm nặng-nề hơn con. Nay con vâng-lệnh Ta qui-y đã rồi, thì nó hiểu-biết tội-lỗi cũng phục-thiện con, chúng nó làm việc theo Cơ-Sở để giúp lẫn con cùng nó, gọi căn-bản Tông-Chỉ của nó làm việc, gọi là Hợp-Nhứt, từ Điển Thanh hóa Thanh, rồi Điển Trược hóa Thanh hợp lại làm một thứ Điển Cực-Thanh, Cực-Tịnh. Thanh biến Thanh, Cực-Trược biến Thanh, rồi Cơ-Sở nào Điển ấy cũng làm việc theo lúc ở thể-gian là thân-thể của con.



**Đản Khả-Dĩ Vô-Lượng Vô-Biên,
A-Tăng-Kỳ⁵⁷ Thuyết**

Nghĩa là :

« PHẬT gọi : **Xá-Lợi** ơi ! Con hãy hiểu chúng nó là Lục-Căn & Lục Trần hay là Thập-Tam Ma, cũng gọi là một bọn còn mê Trần. Nay chúng nó cũng đồng-thời qui-y với con để về Xứ PHẬT, con có lo chi là nó không phục-thiện, nó có Tánh khôn-lanh Quý-Quái mê Trần là Tông-Chỉ ; Cốt-Giác của nó một thứ Điển Trược hóa-sanh, còn một thứ Trọng-Trược Ta để cho nó theo bản-thể xác-thúi. Khi Niết-Bàn lựa-lọc là soi-xét, nếu con nặng-nề cặn-bã thì phần ấy thành Ma, để cho kiếp khác của bản-thể dùng nó, cũng không bỏ, còn thứ nào được Cực-Thanh thừa-tiếp cho con về Thiên-Đàng.



**Xá-Lợi-Phật ! Chúng-Sanh Văn Giả
Ứng Đương Phát Nguyễn Nguyễn Sanh Bĩ-Quốc
Sở-Dĩ Giả Hà Đắc Giữ Như Thị
Chư Thượng Thiên-Nhơn Câu-Hội Nhứt Xứ**

Nghĩa là :

⁵⁷ Chú-thích của T.Q.T. : Hán-ngữ phiên-dịch từ chữ Phạn (Sanskrit) « Asamkhyeya », nghĩa là « Vô-Lượng » và chỉ-định bằng lượng-số 10^{63} (1theo sau bởi 63 zéros).

Di-Đà Trưởng-Lão Xá-Lợi ơi ! Con được nghe những lời Ta giáo-huấn, khi con hoảng-hóa, nên truyền-bá cho chúng-sanh là những người biết tưởng đến Ta, làm Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí. Khi con hoảng-hóa chưa đến những chúng-sanh nào mê Trần bị bệnh tiền-căn hậu-quả, đau-óm triền-miên, khổ cho bản-thể nó, nó mới phát-tâm tưởng đến Ta thì Ta nào bỏ ; hoặc là chúng nó đã bị đau-óm ừ Một ngày đến Bảy ngày, mà nó đã gần mãn-phần, thì con được truyền-bá Diệu-Pháp cho nó để diu-dắt Linh-Hồn chúng nó sáng-suốt được đi về Thiên-Đàng.

Lúc ấy có Ta ở một bên chúng nó ; đó là một thứ Điện-Quang của Ta thừa-tiếp, để giúp cho Linh-Hồn chúng nó được siêu-sanh Tịnh-Độ, Linh-Hoàn về được Thiên-Đàng làm việc trừ tội, cùng Công-Phu Luyện-Đạo cho nó được nhẹ-nhàng. Khi nó làm việc chuộc-tội đủ phần tội-lỗi cùng Công-Phu Luyện-Đạo công-cán được bao nhiêu, chức-phẩm nào thì Chư Phật thăng-thưởng cho nó, theo phẩm-bực của nó Tu đó.

Có câu Kinh : « **Đại-Tử Đại-Bi Hộ-Độ Quán-Thế-Âm Bồ-Tát** », thì Đức Quán-Thế-Âm giúp cho nó. Còn Học-Trò Ta là DI-ĐÀ hoảng-hóa các Linh-Hồn, cứu-vớt Độ-Sanh cùng Độ-Tử.

Trưởng-Lão Xá-Lợi DI-ĐÀ ơi ! Ta đã ban-bố cho người hiểu lấy, phải làm như vậy như vậy... Có câu Kinh : « **Nhứt Cú Di-Đà Vô-Biệt-Niệm Bất Lao Đàn Chi Đáo Tây-Phang** ».

Di-Đà Trưởng-Lão Xá-Lợi ơi ! Ta là THÍCH-CA MÂU-NI-PHẬT HẬU-TỔ, người là Môn Độ của Ta, gọi là Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Di-Đà, phải cố-gắng cần-nhất không nên sơ-sốt, phải Đại-Tử Đại-Bi luôn luôn, nếu sơ-sốt thì tội-lỗi ấy không được an-lành. Bởi thế làm việc phút-khắc thì-giờ không rảnh-rang, Khí-Điễn cấp-báo không bao giờ ngớt, vì thế cho nên thành Phật thành Tiên làm việc không đủ, cho đến đời hằng-hà sa-số Chư Phật cũng làm việc còn thiếu-kém.

Phật càng nhiều, chúng-sanh lại càng nhiều hơn, sanh-sanh hóa-hóa ; nhưng chúng nó mê Trần quá, không thể vớt cho hết được.

Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Hãy ráng làm việc để cứu các Linh-Hồn cùng hoảng-hóa chúng-sanh, gọi là Cứu-Sanh Độ-Tử đó con. Khi con về chốn Thiên-Đàng, cũng có nhiều phần phước-đức ban-thưởng cho con.



**Xá-Lợi-Phát ! Bất Khả-Dĩ Thiểu Thiện-Căn
Phước-Đức Nhon-Duyên Đắc Sanh Bĩ-Quốc.**

Nghĩa là :

Lúc ấy **Xá-Lợi Di-Đà** quì đánh-lễ PHẬT, bạch PHẬT-TỔ THÍCH-CA MÂU-NI : « Những chúng-sanh mê Trần thiếu phước-đức, đương-thời nó gần thác như thế nào ? Chúng nó làm tội-lỗi nặng-nề, Chư PHẬT giáo-huấn cho con được hiểu đề cưu Linh-Hồn nó »...



**Xá-Lợi-Phất ! Nhược Hữu Thiện-Nam-Tử,
Thiện-Nữ-Nhơn Văn Thuyết A-Di-Đà Phật
Chấp-Trì Danh-Hiệu : Nhược Nhứt Nhựt,
Nhược Nhị Nhựt, Nhược Tam Nhựt, Nhược Tứ Nhựt
Nhược Ngũ Nhựt, Nhược Lục Nhựt, Nhược Thất Nhựt,
Nhứt Tâm Bất Loạn Kỳ Nhơn Lâm Mạng Chung Thời.**

Nghĩa là :

Trường-Lão Xá-Lợi ơi ! Nghe Ta giáo-huấn người ráng ân-cần. Khi chúng nó mang bệnh gần hấp-hối, hay là Linh-Hồn gần bỏ xác, từ Một ngày chí Bảy ngày, trong khoảng ấy con được khuyên-lon nhắc-nhở nó Niêm Phật Sáu Chữ A-Di-Đà thì những tội trước nó làm cũng tiêu-diệt từ từ cho Linh-Hồn nó nhẹ-nhàng một chút, đó là con cứu-vớt nó trong lúc nó quá-vãng, Linh-Hồn nó được sáng-suốt, thăng Cõi Thiên-Đàng trở về Chốn Cũ của nó, thì Ta ân-xá cho nó một phần phước-đức nhơn-duyên, được về Cõi Phật.

Xá-Lợi ơi ! Lục-Tự Di-Đà là Khoa-Học ; mỗi mỗi việc chi cũng dùng được, nó là một thứ Tông-Chỉ, gọi là Điển-Quang của Phật.



**A-Di-Đà Phật Giữ Chư Thánh-Chúng
Hiện-Tại Kỳ Tiên Thị Nhơn Chung Thời,
Tâm Bất Diên-Đào Tức Đắc Vãng-Sanh
A-Di-Đà Phật Cực-Lạc Quốc-Độ**

Xá-Lợi ơi ! Con hãy sang-suốt, con tưởng Chư PHẬT, gọi là Thánh-Chúng, từ trong Cốt-Giác của con cho đến phương ngoài ; khi con dạy chúng nó tưởng Sáu Chữ A-Di-Đà, thì Chư PHẬT phút-khắc nào cũng chứng-kiến cho nó cùng con, cho đến khi con quá-vãng thì cũng y theo lời Ta trình-bày đây :



**Xá-Lợi-Phát ! Ngã Kiến Thị Lợi
Cổ Thuyết Thử Ngôn,
Nhược Hữu Chúng-Sanh
Văn Thị Thuyết Giả Ưng Đương
Phát Nguyên Sanh Bĩ-Quốc-Độ.**

Nghĩa là : Lúc ấy TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI đánh-lể PHẬT bạch rằng :
Như con gần gần-căn con cũng làm y theo chúng nó hay sao ?

- **Xá-Lợi** ơi ! Con đã dày-công Tu đến nỗi này, mà không rõ Sáu Chữ DI-ĐÀ KHOA-HỌC ! Cốt-Giác Sáu Chữ DI-ĐÀ là một luồng Điện Không Dây, bao-la trong Thập-Phương Chư PHẬT để dùng nó từ thế-gian đến Chư Thiên phải tức-khắc chớp-nhoáng nhanh-nhẹn mới gọi là hiệu, tất-cả các Điện-Quang là một giống Lửa Trung-Thiên ; hể sáng là nó tức-khắc hiệu-biết liền, Tông-Chỉ của nó là vậy đó.



**Xá-Lợi-Phát ! Như Ngã Kim Giả
Tán Thán A-Di-Đà-Phật,**

Câu « **Xá-Lợi-Phát ! Như Ngã Kim Giả** » nghĩa là : Nhưng Khoa-Học về Ta chủ-trương sự chớp-nhoáng để làm việc đó thôi, là cái nghề chuyên-môn của Chư PHẬT giao-phó cho Ta, thiệt là hết sức nặng-nề, nhưng Ta vẫn Đại-Từ Đại-Bi để cứu-rỗi chúng-sanh, gom dẫn-dắt Linh-Hồn của nó về Thiên-Đàng.

Câu « **Tán Thán A-Di-Đà-Phật** » nghĩa là : Tông-Chỉ là Điện A-DI-ĐÀ, thế-gian gọi là Điện-Thoại Khoa-Học để truyền-tin và cứu-vãn, một thứ sanh-sanh hóa-hóa cùng Pháp Huyền-Diệu chư Môn cũng đồng gọi « Điện Khoa-Học DI-ĐÀ », để làm việc chớ không phải phẩm-chức của Ta, Ta có quyền giữ Khoa-Học ấy thôi. Các-y mọi món, Ta được thâm-phát bổ-túc trình-bày báo-cáo, đó là chủ-trương của Ta.

Trong thế-gian gọi PHẬT là PHẬT Rước hay Độ cũng thế, đó là mạch-sự của Ta phân-biệt, là Cốt-Giác sự chớp-nhoáng của Điện, tùy theo lực-lượng của nó.



Bất Khả Tư-Nghị Công-Đức Chi Lợi

Câu « **Bất Khả Tư-Nghị Công-Đức Chi Lợi** » nghĩa là : Điện của Ta sẽ giúp mọi mặt, không sai-sốt một tí nào, là mạch-sự của nó.

Đông-Phương Diệt Hữu A-Súc-Bệ-Phật
Tu-Di Tướng-Phật, Đại-Tu-Di Phật,
Tu-Di Quang-Phật, Diệu-Âm Phật,
Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật, các Ư Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng
Biến Phú Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới
Thuyết Thành Thiệt-Ngôn :
« Như Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị
Xưng Tán Bất Khả Tư-Nghị Công-Đức
Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».

Chữ « **Đông-Phương Diệt Hữu A-Súc-Bệ-Phật** » nghĩa là : Xá-Lợi DI-ĐÀ ời ! Ta chỉ Khoa-Học Huyền-Bí cho người rõ : Từ hướng Đông có **A-SÚC-BỆ-PHẬT** là có một luồng Lửa Sắc Xanh ⁵⁸ nơi Ngũ-Tạng trong mình con.

« **Đông-Phương Diệt Hữu** » nghĩa là : Luồng Điện của Tinh, Khí, Thần, bản-thể của con thuộc về phía bên tay Trái và nơi con Mắt của con chiếu sáng cũng tựa như trên Thiên-Đàng, Mặt Trời hướng Đông.

Còn « **A-Súc-Bệ-Phật** » là Khoa-Học, luồng Điện Sắc Xanh, luồng Lửa này do nơi trái Cật bên tay mặt là Cốt-Giác của nó.

Còn « **Tu-Di Tướng-Phật** » tiếp-xúc Hai Đẳng trên, hiệp lại Tinh, Khí, Thần.

Chữ « **Đại-Tu-Di Phật** » nghĩa là : Trong bản-thể Ta trên Bộ-Đầu Hà-Đào-Thành có Trung-Tâm Hồn, cũng gọi là chỗ Thần-Hồn xuất-nhập, Cốt-Giác của nó gồm thâu các luồng Điện trong bản-thể Ta nhóm tại đó để làm việc, không khác nào Mặt Trời trên Thiên-Không là Cốt-Giác của nó.

« **Tu-Di Quang-Phật** » ví như Mặt Trời ở Cõi Thiên-Đàng có nhiều tia sáng là Cốt-Giác luồng Điện từ trong mình con là Đôi Mắt, Cốt-Giác của nó là sự sanh-hóa ảnh-hưởng Mặt Trời Mặt Trăng, luồng Điện hóa-sanh do nơi khi PHẬT lập-hiến Trời Đất, để sanh-sanh hóa-hóa vạn-vật.

« **Diệu-Âm Phật** » có nghĩa là : Trong Điện sáng biến tối, hay là trong Mặt Trời Vàng hóa Đen luân-chuyển, gọi là sanh-hóa bản-thể của Ta, các luồng Điện phối-hợp cũng như trên Thiên-Đàng không khác.

⁵⁸ Chú-thích của T.Q.T. : Theo nguyên-bản, « Lửa sắc Vàng », chép sai từ « Lửa Sắc Xanh ».

« Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật » nghĩa là : Chỉ rõ Tổng-Chỉ các Diễm-Quang trong bản-thể, thì cũng như các Diễm-Quang trên Trời nào khác.

« Các Ơ Kỳ Quốc Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng » nghĩa là : Trong mình Ta, cả thấy các Diễm cùng màu sắc như trên Trời.

« Biến Phú Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới Thuyết Thành Thiệt-Ngôn » nghĩa là : Sự biến-hóa của Diễm vừa nói vừa chớp-nhoáng chẳng sai tí nào.

« Như Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị Xưng Tán Bất Khả Tự-Nghị Công-Đức » nghĩa là : Thì trong bản-thể Ta, các vị La-Hán làm việc cũng như Chư PHẬT Chư TIÊN trên Thiên-Đàng.

« Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh » nghĩa là : Từ trong bản-thể các vị La-Hán, cũng như Chư PHẬT trên Thiên-Đàng. Xá-Lợi ơ ! Lúc con thành PHẬT hay là được Lục-Huệ thì các La-Hán làm việc biến-hóa theo ý con sai gọi, sự Huyền-Diệu ấy cũng tựa như trên Thiên-Đàng. Các Đẳng Chư PHẬT cũng có bản-thể, ảnh-bóng, đó là Diễm. Diễm này gọi Diễm kia là : Thừa-Tiếp, ứng-trực, chứng-minh mọi mặt để làm việc cho lời kêu gọi.



**Xá-Lợi-Phát ! Nam-Phương Thế-Giới Hữu :
Nhứt-Nguyệt-Đẳng Phật, Danh-Văn-Quang Phật,
Đại-Diễm-Kiên Phật, Tu-Di-Đẳng Phật,
Vô-Lượng-Tinh-Tấn Phật,
Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật, các Ơ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng
Biến Phú Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới
Thuyết Thành Thiệt Ngôn :
« Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị
Xưng-Tán Bất-Nghị Công-Đức Nhứt Thiệt
Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».**

Câu « Xá-Lợi-Phát ! Nam-Phương Thế-Giới Hữu : Nhứt-Nguyệt-Đẳng Phật, Danh-Văn-Quang Phật, Đại-Diễm-Kiên Phật, Tu-Di-Đẳng Phật, Vô-Lượng-Tinh-Tấn Phật » Nghĩa là :

XÁ-LỢI ơ ! Trong Nam-Phương Thế-Giới thì có **Nhứt-Nguyệt-Đẳng Phật, Danh-Văn-Quang Phật**, khi con Công-Phu thì Hai Mắt con, bên Trái và bên Phải, gọi là mặt Trời, mặt Trăng. Mặt Trời là Diễm Lửa Đỏ, mặt Trăng là Khí Diễm Lạnh, hai thứ hợp-nhứt chói-lọi, thành ra một vị

Danh-Văn-Quang Phật cùng Đại-Diệm-Kiên Phật ; còn Tu-Di-Đăng Phật là ngay giữa nơi Tập-Trung trước mặt con.

Chữ : « Nhựt-Nguyệt-Đăng Phật, Danh-Văn-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tu-Di-Đăng Phật, Vô-Lượng-Tinh-Tán Phật » nghĩa là :

Con thấy hai thứ « Nhựt-Nguyệt-Đăng Phật », « Danh-Văn-Quang Phật » hợp lại chiếu ra màu Điện trong-sáng, ánh-ngời nó hợp chiếu vào trong Đồng-Nhơn (Con Ngươi) trông con Mắt của con, hóa-thành « Tu-Di-Đăng Phật », thẳng-thần từ từ chiếu-dọi ra, Mũi con hít hơi vô nghe khỏe-khoắn, đó là « Vô-Lượng-Tinh-Tán Phật » của Khoa-Học Huyền-Bí. Chữ Phật lấy Lục-Tự Di-Đà là một thứ Huyền-Diệu hóa ra chất Dưỡng-Khí. Bởi thế các Đấng Chữ Phật đều ở trong mình con, gọi là một Nước trong bản-thể rồi gom lại Tông-Chỉ ấy vào Lưỡi Miệng của con để biết ăn-nói : Miệng nói, Tai thì nghe theo lời Ta dạy.

Khi con Công-Phu « Xuất-Hồn », được Tập Nói, Tập Nghe những Tiếng của Phật giáo-huấn con Tu, thì một ngày một tới Khí-Điện càng trong-sạch, con càng sáng-láng hiểu hơn, đó là một Tông-Chỉ « Lục-Huệ » đó con. Nhờ con Tu thành-phần, thì Lục-Căn & Lục-Trần nó Tu theo thành vị La-Hán. Hễ con thành Phật, thì chúng nó cũng thành Phật theo con. Trộn một cái guồng máy, cũng do luồng Điện-Quang của Hai Dây Thần-Kinh thông-tri các Cơ-Sở ; Điện chiêu-rọi đều, thoong-tri sáng-suốt, gọi là « Niệm Kinh » hay « Sở-Hộ », thế-gian gọi là « Hộ-Độ ».

« Niệm Phật » là Tông-Chỉ ; lúc Công-Phu nhờ Điện-Quang của Chữ Phật chiếu xuống trình-bày cho các vị La-Hán làm việc Công-Phu, gọi là « Niệm Kinh ». Niệm Kinh là Làm Việc.

Xá-Lợi ơi ! Nào có phải nói đâu ! Còn « Hộ-Độ », Phật nào hộ-độ ! Con Luyện-Đạo Công-Phu Pháp-Lý cần-mẫn, tùy sự sáng-suốt trí-não của con, thấy xa hiểu rộng, làm việc thông-hiểu mau-chóng, gọi là « Hộ-Độ ». Hễ làm việc đắc-thành thì trong đời là có « Lợi », có « May ». Còn Đạo thì có « Huệ ». Hiểu chưa con ?...



**Xá-Lợi-Phát ! Tây-Phương Thế-Giới Hữu :
Vô-Lượng Thọ Phật, Vô-Lượng Tướng Phật,
Vô-Lượng Trạng Phật, Đại-Quang Phật,
Đại-Minh Phật, Bửu-Tướng Phật, Tinh-Quang Phật,
Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chữ Phật, Các Ứ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng
Biên Phú Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới
Thuyết Thành Thiệt Ngôn :**

**« Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị
Xương-Tán Bất-Nghị Công-Đức
Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».**

Nghĩa là :

PHẬT gọi : **Di-Đà Xá-Lợi** con ơi ! Tây-Phương Thế-Giới có :

- « **Vô-Lượng Mô Phật** » là Khi con Công-Phu Luyện-Đạo, phương Tây thuộc về phía sau lưng bên tay mặt, mé dưới lưng quần có Hai trái Cật kết-liều với Xương-Sống, là chia-đôi phân-tách nửa Con Mắt, nửa Lỗ Mũi, nửa Lỗ Tai, bên nào có Cơ-Sở làm việc bên nấy, là lừa-lọc Khí Thanh, hợp-tác chung-quì lọc thành Thanh-Khí chạy vào Xương-Sống tung thẳng tới Bộ-Đầu, thì Diễn ấy gọi là « **Vô-Lượng Thọ Phật** », cũng Cốt-Giác của La-Hán làm ra.

- Còn « **Vô-Lượng Tướng Phật** » là Cốt-Giác của Tánh-Vía của con, gọi là Bóng-Vía.

- « **Vô-Lượng Tràng Phật** » là sự Thâu-Phóng chớp-nhoáng vô ra của Hình-Bóng để làm Tông-Chỉ của nó. Khi con Tu thành-phần thì cũng gọi là « **Đại-Quang Phật** ».

- « **Đại-Quang Phật** », là Cốt-Giác của nó trước đó.

- « **Bửu-Tướng Phật** », là Ảnh-Hình Bóng-Tướng của bản-thể con, cũng là Phật.

- « **Tịnh-Quang Phật** », là về sự đi đứng, nằm ngồi ; Cốt-Giác của nó là luồng Lửa Diễn hóa-sanh, gọi là Phật.

Phật là Hào-Quang Diễn Lửa hợp với vật-chất trần-thế, nhờ Công-Phu Luyện-Đạo, Diễn ấy hóa-thành Khí, thành ra một vị Phẩm PHẬT, muốn chi được nấy, hóa-hóa sanh-sanh. Bởi thế, trong câu này nói : « **Nhữ Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật** ».

Chữ « **Các Ư Kỳ Quốc** », nghĩa là : Trong bản-thể của con gọi là một Nước của Phật trên Thiên-Đàng ; hễ con là Phật, thì tất-cả là Phật.

Câu « **Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới** », nghĩa là : Từ đây con đi tới Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới, Nước Thiên-Đàng, nhưng con phải mang bản-thể Hình-Bóng, rồi con mang các vị đó ở trong Nước của con theo – trong bản-thể của con gọi là Nước đó con. Khi con muốn Hóa-Phép Diệu-Huyền, thì chúng nó sẽ làm việc tức-khắc.

Xá-Lợi ơi ! Trong bản-thể của con, Hình-Bóng đem theo trong đây có cơ-quan Ngũ-Tạng, Cơ-Sở làm việc như bản-thể dưới Trần, ăn, ngủ, ỉa. còn về Công-Phu Luyện-Đạo, thì cũng ngũ-quan trong bản-thể, chúng nó là Điển, có Phép Diệu-Huyền của Ta ban-hành, nhờ con Công-Phu Luyện-Đạo Pháp-Luân Thường-Chuyển, lựa-lọc Khí Thanh. Khí Thanh ấy là Huyền-Diệu ban cho nó, chúng nó là nó.

Câu « **Thuyết Thành Thiệt Ngôn** », nghĩa là : Đồng-thời Linh-Hồn của con nó muốn chi biến-hóa nấy, thì sự Huyền-Diệu đề sẵn cho con, cũng như Ta ban của-cải cho con sẵn có đủ mọi vật, muốn có là nó có, muốn không là nó không, khỏi giữ, khỏi cất, Huyền-Diệu ấy khỏi nhọc cho con nhiều.

Xá-Lợi ơi ! Từ đây con không còn mơ-vọng của-cải thế-gian, cùng tham-muốn, bởi thế muốn sao được nấy. Nhờ con thức-tánh Tu-Hành Công-Phu Luyện-Đạo, cũng như sự làm việc dưới thế-gian, siêng-năng, bền-bỉ, mới có đủ các mọi món.

Câu « **Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị Xưng-Tán Bất-Nghị Công-Đức Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** », nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Nay con Tu-Luyện Đạo đã thành-phần, còn trong bản-thể của con các vị La-Hán Ta cũng ban Diệu-Huyền Hóa-Phép. Khi con muốn chi được nấy, thứ Điển nặng hóa vật-chất hay là hình Thú, còn Điển nhẹ hóa màu-sắc hay là ngọc-ngà châu-báu, Ta phú-thác cho con được đủ quyền trong Nước Cơ-Sở của bản-thể con để sanh-hóa Diệu-Huyền, cũng như Ta, đây là **VĂN-PHẬT**.

Còn **VÕ-PHẬT** phải lấy vật-chất của thế-gian, nhờ Điển-Lửa thế-gian cùng Ma Tà Qui-Quái biến-hóa. Sự nhiệm-mầu biến-hóa của Chư Tiên, hùng-cường mạnh-bạo, làm việc ở dưới thế-gian, biến-hóa, tai nghe mắt thấy sự hiện-tại của thế-gian.

Về phần Ta, Pháp-Lý Diệu-Huyền dạy con Tu đây là **VĂN-PHẬT**. Khi con thành Chánh-Quả, con đi dạy Đạo trên Thiên-Đàng, Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới, sự Huyền-Diệu con muốn chi có nấy, cũng như Ta ở trên Thiên-Đàng, đó là **VĂN-PHẬT**, về Linh-Hồn đó con.

Còn **VÕ-PHẬT** thì Bóng-Vía, Ma-Quỉ. Người Tu theo Võ-Phật là Địa-Tiên, luyện Hỏa-Tặc Lửa Tam-Muội lấy làm Diệu-Huyền, đó là Cốt-Giác của nó, cũng nhờ Ma Quỉ hợp-nhứt, để lo cho việc thế-gian mà thôi.



Xá-Lợi-Phát ! Bắc-Phương Thế-Giới Hữu :
Diệm-Kiên Phật, Tỏi-Thắng-Âm Phật,
Nan-Trở Phật, Nhứt-Sanh Phật, Đồng-Minh Phật,
Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật Các Ứ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng
Biển Phú Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới
Thuyết Thành Thiệt Ngôn :
« Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị
Xưng-Tán Bất-Nghị Công-Đức
Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».

Câu : « **Xá-Lợi-Phát ! Bắc-Phương Thế-Giới Hữu :** » nghĩa là :

Phương Bắc thuộc về tay Mặt, trái Cật phía Mặt Cốt-Giác nó để phân-ranh bên Trái, bên Phải, để cho các La-Hán biết Cơ-Sở ranh-rập đang làm việc.

Ví như **Diệm-Kiên Phật** là vai Giác để chứng-minh công-chuyện làm thuộc về luồng Diễm Bắc-Phương Nhâm-Quý-Thủy trái Cật.

Còn « **Tỏi-Thắng-Âm Phật** » cũng phụ-thuộc chia-sốt công-chuyện làm ngày đêm, là một thứ luồng Diễm-Cái trong bản-thể Ta để xúc-tiến cho « Nan-Trở Phật », « **Nhứt-Sanh Phật** » là hai vị La-Hán coi về bộ Gan và bộ Mắt bên trái.

« **Nan-Trở Phật** », « **Nhứt-Sanh Phật** » thì cũng tiêu-biểu cho Hỏa-Tặc Tam-Muội để làm Hồn-Thư thuộc về **Vía**. Vía là Khí nặng của bản-thể.

« **Đồng-Minh Phật** » là : vị La-Hán này tiêu-biểu cho « **Hồn Thư** » sáng-suốt. Hồn Thư là một thứ Lửa Tam-Muội Hỏa-Tặc nặng-nề tội-lỗi, cho nên sự sáng-chói sắc Đỏ mù-mờ bay từ từ, có khi mùa Hạ nóng-bức tối thì mưa dầm, trong mờ-mả phát lên một ngọn Đèn hay một ngọn Đuốc, khi thì có hàng nhiều ngọn, do mấy vị này tiêu-biểu cho Hồn-Ma Bóng-Quế. Hễ Hồn hiện-từ Tu-Hành, thì cũng các Đẳng ấy, mấy vị này chức-phẩm La-Hán hay mấy vị Phật này, là phẩm-giá của nó.

Còn Linh-Hồn của bản-thể hung-bạo, gian-trá, tham-sân, thì các vị ấy hạ-tùng công-tác làm Ma, không được chức-sắc mà Ta trình-bày cho Xá-Lợi biết để hoằng-hóa chúng-sanh cho chúng nó hiểu : hễ hiện-đức thì được Chức-Phẩm, còn hung-bạo, phạm-tội, thì làm Ma.

Câu « **Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật Các Ứ Kỳ Quốc** » nghĩa là : Các phẩm Phật Ta kể ra đây là **trong bản-thể** con người, cũng như một **Nước**.

Câu « **Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn** », nghĩa là : từ trên mặt đất thế-giới này, mỗi bản-thể con người đều có vị-phẩm y nhau, nhưng mấy vị-phẩm này ưa chờ khi nước đục thả câu, hay là Linh-Hồn ra lệnh một mà làm ra mười, tội ít làm ra nhiều, ưa tham, sân, si, hiếp-đáp các người.

Câu « **Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị: Xưng-Tán Bất-Nghị Công-Đức Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** », nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Con đã tiếp các Đẳng trên đó vui đâu chúc đó, làm cho phần nhiều tội-lỗi, Cốt-Giác của nó là Hỏa-Tặc Tam-Muội. Vậy khi con Luyện-Đạo Pháp-Lý này, con nên vâng lời Thầy để giáo-huấn nó, nhưng Thầy biết chúng nó ở trong bản-thể của con, không có thể nào trừng-trị nổi, cho nên ngày nay Thầy đưa Pháp-Lý Khoa-Học Huyền-Bí giao quyền con để hoàng-hóa chúng-sanh.

Khoa-Học Sáu Chữ DI-ĐÀ Cốt-Giác của nó là « Pháp-Luân Thường-Chuyển » Ta dạy người để thống-trị chúng nó, khi con biểu chúng nó nghe lời thời thôi, bằng nếu nó bất-tuân lệnh con, thì con được làm Phaep Pháp-Luân Thường-Chuyển mà rã-dỡ chúng nó, chúng nó bị ép-buộc mà không cãi-chối, thì chúng nó được từng-phục con và nghe lời giáo-huấn của con.

Xá-Lợi ơi ! Con nhớ mà hoàng-hóa chúng-sanh để Luyện-Đạo, không nên quên Khoa-Học « Pháp-Luân Thường-Chuyển » này.

Xá-Lợi ơi ! Sự trừng-trị của Hỏa Tam-Muội, Lục-Căn & Lục-Trần tất-cả nghe « **Pháp-Luân Thường-Chuyển** » của Ta biểu người làm đây là Phép Cai-Trị Chánh để trừng-trị chúng nó, thì chúng nó phải kiêng-nể con.



Xá-Lợi-Phát ! Hạ-Phương Thế-Giới Hữu :
Sư-Tử Phật, Danh-Văn Phật, Danh-Quang Phật,
Đạt-Ma Phật, Pháp-Tràng Phật, Trì-Pháp Phật,
Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật Các Ứ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam-Thiên
Đại-Thiên Thế-Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn :
« Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị
Xưng-Tán Bất-Nghị Công-Đức
Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».

Câu : « **Xá-Lợi-Phát ! Hạ-Phương Thế-Giới Hữu** » nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Con có biết chăng ? Linh-Hồn của con, Cốt-Giác của nó là một thứ Diễn-Quang khi con có tội-lỗi nơi Thiên-Đình, thì hồn của con bị nặng là phạt, do nơi Niết-Bàn là bản Hiến-Pháp của Trời Phật hóa-sanh, nó không tuân-vị ai, ngay-thẳng công-chính, hễ Khí Nặng thì xuống phẩm bị tội, còn Khí Nhẹ thì thăng Thiên lên phẩm.

- Chữ « **Xá** » là Linh-Hồn bỏ cho bản-thể.

- Chữ « **Lợi** » là Như-Lai, Linh-Hồn sáng-suốt, xuống nhập vào bản-thể, con được làm Chủ các Đấng La-Hán trong bản-thể con. Nay Ta chỉ rõ cho con hiểu mà giáo-huấn chúng nó. Về phần bên tay Trái, trong đó có vị La-Hán cũng như bên Phải nhưng Sở làm việc khác hơn.

« **Hạ-Phương Thế-Giới Hữu** » nghĩa là : Cốt-Giác của nó là gốc **Lửa Tam-Muội Hỏa-Tặc** ở dưới Lục-Phủ, gọi là Tạng-Phủ. Lửa Tam-Muội này cũng có Năm thứ Trục-Đục, cũng Huyền-Diệu linh-nghiệm trong Trần, Cốt-Giác của nó ở trong bản-thể chỗ **Tề-Luân Hư-Cảnh**, là Rún ở giữa còn Bốn bên là « **Tứ-Diệu-Đế** », Nước hóa ra Lửa, gọi là **Tứ-Hải**, giao cho Tánh-Vía chủ-quyền cai-trị từ đó làm việc sắp xuống mà thôi, bao-la bên ngoài từ dưới Lục-Phủ, tại đây thừa-tiếp lên trên cho Ngũ-Tạng Trung-Thiên, rồi hợp cùng Ngũ-Tạng ấy nhờ Khí-Điển trên Tiên-Thiên Hà-Đào-Thành để dắt chúng nó làm việc cai-trị chống ngoại-xâm, thương-hàn, sốt-rét, cùng ăn, ngủ, ia, để bổ-túc bản-thể cho được cường-trán, sống lâu, sức khỏe, để chờ khi con Tu nó thừa-tiếp hộ-trợ theo con. Bản-tánh của nó là Cốt-Giác Tông-Chỉ, là nhờ cái Khí Cha Mẹ giao-cầu hóa-thành bản-thể nó. Khi ấy lúc giao-cầu hợp-tác cùng Thán-Khí, hiền thì ít, hung thì nhiều. Cốt-Giác của nó do nơi Lửa Diễm luồng Tinh tiến dưới trái đất, rồi nhờ cặn-bã dưới đáy trái đất hợp-thành chất Diễm Acide Naturel hóa ra một thứ Lửa Ngọn, nóng-bức khó chịu, Lửa ấy tung lên chiếu hóa thành mặt trời.

Khí-Điển ấy làm ánh sáng dội xuống thế-giới. Khí-Điển này nó thừa-tiếp cho con người hấp-thụ mới hóa-sanh bản-thể của con. Nó thuộc về Cung Chấn-Ngưỡng-Bồn 震仰盆. Chấn-Ngưỡng-Bồn ≡≡ một phần Liền là của trái Đất, còn hai Phần nữa chia đôi tiếp-xúc trái Cật bên Trái bản-thể của con, thừa-tiếp mặt Trăng là Nguơn-Thủy, nó là một loại Nước căn-bản hợp-nhút với Cung Chấn là Lửa Tiên-Thiên. Nhưng phần ấy gọi là « **Tứ-Diệu-Đế** », cũng có nghĩa là **Tứ-Hải**.

Tứ-Hải là Bốn Chỗ có Nước ; Nước là Khí-Điển để châu-lưu bản-thể, bởi thế là Hạ-Phương Thế-Giới, chớ sự thật Cốt-Giác của nó là Đông-Phương mặt trời mọc, rồi chiếu Diễm-Lửa xuống trần-gian, gọi là Hạ-Phương Thế-Giới, trong đấy có « **Sư-Tử Phật** », « **Danh-Văn Phật** ».

- « **Sư-Tử Phật** » là Cốt-Giác của nó hung-tợn, hùng-dũng, là Trước-Khí, Lửa Tam-Muội hợp với « DANH-VĂN PHẬT »

- « **Danh-Văn Phật** » là Tánh Nước, nó hay điều-hòa để can-gián « **SƯ-TỬ PHẬT** ».

« **Danh-Quang Phật** » : Cốt-Giác của nó là Khí-Điện sáng-chói sắc Đỏ-Bầm.

« **Đạt-Ma Phật** » Tánh ưa ngưng-trệ đầm-đầm, hung quá hung, hiền quá hiền, chậm quá chậm, Cốt-Giác của nó để thừa-giúp cho Tánh-Vía Hồn-Phách làm Chủ.

« **Đạt-Ma Phật** », « **Pháp-Tràng Phật** », « **Trì-Pháp Phật** » : XÁ-LỢI ơi ! Ta nói Ba Đấng này, vì chúng nó hung-dữ, hùng-hậu, để cho Ba Đấng này gọi là : Tinh, Khí, Thần, Khí-Trước xuống đây để biến-hóa cho Vô-Tuyến Truyền-Hình, hợp với Đồng-Nhơn con Mắt con cùng Ba Đấng này Khí-Điện nhập vào Niết-Bàn, khi xung lên để tập-trung cho Niết-Bàn sự tội-lỗi của con lúc ở Dương-Thế không thể chối-cãi cùng Ba Đấng này, nhưng mà sự cũng chưa minh nên khi con gần thác Ta cho Ba ngày để ăn-năn tội-lỗi mà nhìn-nhận, là nhờ có Đồng-Nhơn của con Mắt gjo là Vô-Tuyến Truyền-Hình mạch-sự của nó.

Phép của Phật đưa ra công-bình chánh-trực không sót một mảy-may nào, khi con hấp-hối ăn-năn, suy-gẫm từ lúc con thơ-bé, làm những tội-lỗi gì thì Vô-Tuyến Truyền-Hình này nó ghi tội-lỗi ấy, khỏi điều-tra, còn Niết-Bàn để xử-tội Luân-Hồi, Ta nói đây sự truyền-án cho con để hiểu-biết.

Câu : « **Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật Các Ứ Kỳ Quốc** » là : **Xá-Lợi** ơi ! Bối-cáo này rõ cho Phật La-Hán bản-thể của con từ trên Tiên-Thiên Ngũ-Tạng tới Trung-Thừa Trung-Tạng, Hạ-Thừa là Tạng-Phủ phải nghe lấy đó là Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới.

Câu : « **Thuyết Thành Thiệt Ngôn** » là : Lời nói chơn-thật của Ta truyền-bá.

Câu : « **Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị Xưng-Tán Bất-Nghị Công-Đức** » nghĩa là : Cả thầy Lá-Hán cùng chúng-sanh khi Ta truyền-bá cho XÁ-LỢI hiểu. XÁ-LỢI được Lục-Huệ rồi thì truyền lại cho chúng nó hiểu, không làm tội-lỗi nữa.

Xá-Lợi ơi ! Hôm nay Ta đã trình-bày giữa Công-Đồng cùng chúng-sanh trong Nước của con, để nghe những lời khuyên-lơn dạy-dỗ củ Ta.

Nếu chúng nó muốn một lòng một dạ tưởng Ta để về Cõi Thiên-Đàng thì đừng làm tội-lỗi, gọi là « **Nhứt-Thiết Chư Phật Sở Hộ-Niệm Kinh** ».

Xá-Lợi ơi ! Từ đây con ráng gắng chí Tu-Luyện cùng dạy-dỗ chúng-sanh trong Nước bản-thể của con. Nhưng con cũng phải hoằng-hóa những người bạn-tác ở ngoài con, ráng lo Tu-Hành đừng làm tội-lỗi nữa, thì sau cũng về Xứ Phật, Thiên-Đàng.



Xá-Lợi-Phát ! Thượng-Phương Thế-Giới Hữu :
Phạm-Âm Phật, Tú-Vương Phật,
Hương-Thượng Phật, Hương-Quang Phật,
Đại-Diệm Kiên-Phật,
Tạp-Sắc Bửu-Hoa-Nghiêm-Thân Phật,
Ta-La-Thọ-Vương Phật, Bửu-Hoa-Đức Phật,
Kiến-Nhứt-Thiết-Nghĩa Phật, Như-Tu-Di-Sơn Phật
Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật Các Ứ Kỳ Quốc,
Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam-Thiên
Đại-Thiên Thế-Giới Thuyết Thành Thiệt Ngôn :
« Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị
Xưng-Tán Bất-Nghị Công-Đức
Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh ».

Câu : « **Xá-Lợi-Phát ! Thượng-Phương Thế-Giới Hữu** » nghĩa là :
Trưởng-Lão **XÁ-LỢI** con ơi ! Trên Thiên-Đàng chỗ ấy là **HẮC-BÌ PHẬT** ở để làm việc, nắm một luồng Điện-Cái, rung-động từ Trung-Thiên, khắp thế-giới xuống hoàn-cầu thế-gian, cùng xuống Âm-Phủ là Tần-Quảng-Vương làm Chủ.

Đó là **PHẬT-TỔ HẮC-BÌ PHẬT** từ hồi độc-lập Trời Đất. Trên Thiên-Không thì Phật-Tổ làm việc, Cốt-Giác của Ngài là Điện-Quang, Hồn của Ngài được lập-hiến. Chữ **PHẬT** gọi là người cầm-đầu Điện-Quang có Hào-Quang ? Còn chữ **TỔ** là Tổ-chức để Lập-Hiến Trời Đất, Tô-chức Hiến-Pháp thì có **PHẠM-ÂM PHẬT**.

« **Phạm-Âm Phật** » là Cốt-Giác Tánh-Vía của Hồn **PHẬT-TỔ** để làm việc từ chỗ Tối đem lại chỗ Sáng, để làm Hiến-Pháp rung-động cho mặt Trời, Cốt-Giác của mặt Trời gọi là « **NHỰT VƯƠNG QUANG PHẬT** ». Âm-Dương để hóa-sanh làm việc ban ngày thừa-truyền Nguơn-Khí bao-la thế-giới, cai-quản các phẩm Ngũ-Hành.

« **Tú-Vương Phật** » là Cốt-Giác của nó là Khí Dương biến Khí Âm thuộc về « **NGUYỆT-ÂM PHẬT** » cũng xoay-chuyển lúc ban đêm, thừa-hóa

Ngũ-Hành, để rung-động Khí Dương hiệp Khí Âm, thừa-tiếp Ngũ-Hành, để rung-động Khí Dương hiệp Khí Âm, thừa-tiếp cho phẩm « **Phạm-Âm Phật** » mới có sanh-sanh hóa-hóa nhưn vật cùng các Ngươn-Khí Âm biến Dương, Dương biến Âm, hiệp-nhứt hóa-thành Dưỡng-Khí bao-la vạn-tượng. Nhứt-thiết mỗi mỗi đều thừa-hành Ngươn-Khí, tiếp-xúc từ Âm-Phủ là phân Khí Âm-Địa, dất-dẫn phối-hợp cho tất-cả Khí Âm hợp Khí Dương hóa-sanh Dưỡng-Khí để nuôi Côn-Trùng Vạn-Loại.

Pháp-Lý có nghĩa là : Trên Thiên-Không, chỗ ở PHẬT-TỔ Ngài là Linh-Hồn Ta, ở tại trung-tâm Hồn Xoáy-Óc Bộ-Đầu, chỗ ấy được Hội Công-Đồng cũng gom-góp Khí-Điển tụ-hợp lại đó, để cho Hồn Ta truyền-bá chúng-sanh trong Nước cùng **thừa-tiếp** trên Thiên-Không **HẮC-BÌ PHẬT**.

Thừa-tiếp gọi là « **Xuất Hồn** ». Lúc Xuất-Hồn Điển-Quang các Nương-Khí bản-thể, Khí Trược biến Thanh nhập vào Bộ-Đầu rồi gom các Cục-Thanh Cục-Tịnh làm cho Thần-Hồn đưa DI-ĐÀ bay đến ĐỨC PHẬT-TỔ gọi là **HẮC-BÌ PHẬT** để đánh-lễ Ngài. Nhưng khi lên, có luồng Điển tiếp-xúc luôn để có sức trực-chỉ mau-lẹ, còn khi xuống cùng con đường trực-chỉ ấy mà nương xuống cũng mau-lẹ, không bao giờ lạc-lối của bản-thể DI-ĐÀ.

DI-ĐÀ ơi ! Con đi cứ đi, con về cứ về, không phiền-phức, không sự chi lạ, sự tổ-chức khéo-léo của Ta ngàn năm muôn thuở không phai không dợt.

« **Hương-Thượng Phật** », « **Hương-Quang Phật** » nghĩa là : Điển Khí hơi Hương tại nơi Tập-Trung trước Trán ta, khi ta Công-Phu Luyện-Đạo thì Điển phát-sanh rồi nghe mùi Hương bay phương-phát trước mặt ta, mà mũi ta nghe mùi thơm bát-ngát, cũng một vị Phật, có nghĩa là Điển này khôn-khéo biết mọi việc, Cốt-Giác của nó là mấy vị La-Hán trong bản-thể ta, nhưng khi mấy vị ấy làm chức nào thì chức dan-phận Sở ấy. Mấy vị La-Hán này gọi là « **HƯƠNG THƯỢNG PHẬT** », « **HƯƠNG QUANG PHẬT** ».

- « **Hương-Thượng Phật** » là để tiếp-xúc Điển trên Thiên-Đàng trình-bày các thời-giờ của bản-thể Công-Phu, nâng cao trình-độ của mỗi chúng-sanh, lực-lượng tới đâu thì phát Hào-Quang cho thấy đến đó, nhờ Điển của Phật trên Thiên-Không phó-thác cho Ta truyền-bá cho môn-đệ, để sự khai-thác bản-thể của môn-đệ cho Điển được Cục-Thanh Cục-Tịnh, đến đức-độ nào thì phẩm-giá theo đấy.

Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Nay con được thông-hiểu rất nhiều, ráng nghe và nghiên-cứu Sáu Chữ trong Kinh DI-ĐÀ là Khoa-Học Huyền-Bí của Ta truyền lại cho người coi lấy để hiểu Công-Phu Luyện-

Đạo. Hễ Tu thì phải Hành : Hành Đạo là Luyện Đạo, chớ nào dòm trong Kinh, coi nói để mà chi. Con nói hoài mà con không Công-Phu Luyện-Đạo ; nghĩa là con nói mà không làm, không làm là không hành Đạo.

⁵⁹ **Trường-Lão Xá-Lợi Di-Đà** ơi ! Những ngày đêm con tưởng đến Ta, là con nuôi-nấng Tinh-Thần của con, thì Ta mới tiếp-xúc cho con được. **Trường-Lão XÁ-LỢI** ơi ! Con đừng tưởng sự mơ-hồ trừu-tượng mà lầm-lạc đó con ; hễ có học thì mới hay, Công-Phu cố-gắng mới giỏi, thì Điển càng ngày càng trong càng nhẹ, Điển trực-thăng Thiên-Đàng càng ngày càng cao, Điển này gọi là « **HƯƠNG THƯỢNG PHẬT** » đó con.

« **HƯƠNG THƯỢNG PHẬT** » : Hương là mùi Hương khói bay thành Điển cho đến Nước Thiên-Đàng và Thiên-Không, để cho Chư PHẬT thấu-đáo hiểu rõ những chúng-sanh nào cố-gắng Tâm-thành. **Trường-Lão XÁ-LỢI** ơi ! Tu chừng nào thì luồng Điển ấy bay cao chừng nấy, ví như loài Chim ở chốn Trần-gian, đương xọc-xạch học học bay học nhảy là nghề chuyên-môn của nó, bay nhảy nhanh-nhẹn, bay gần mỗi cánh đậu, rồi tập nhiều ngày bớt mỗi cánh bay xa.

- « **Hương-Quang Phật** » có nghĩa là : Luồng Điển-Quang trên Thiên-Không của Phật-Tổ Ngài để gieo xuống Trần-gian cho các chúng-sanh Tu-Hành Luyện-Đạo để tiếp-xúc cho luồng Điển bản-thể của con người, cùng biến-hóa hợp-tác với « **NHẬT QUANG VƯƠNG PHẬT** », « **NGUYỆT QUANG VƯƠNG PHẬT** » là đôi Mắt ta, cũng là Hai vị Phật coi và hành-khiển trong Cơ-Sở của nó, để trình-bày lực-lượng sáng tới đâu trình-độ đến đó, rồi nhờ có Điển « **HƯƠNG QUANG PHẬT** » thưởng cho những lực-lượng Điển Cực-Thanh Cực-Tĩnh của chúng-sanh Công-Phu Luyện-Đạo. Đó là sự thăng-thưởng của Phật bố-hóa cho chúng-sanh để Tu-Hành.

Trường-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Bộ Sách DI-ĐÀ Ta đã truyền-bá cho người để mà cho chúng-sanh hiểu. Nhưng sao con không chỉ rõ Khoa-Học để cho nó Công-Phu Luyện-Đạo, truyền-bá cho mau thành-phần. Nhưng chúng nó ngày đêm nói hoài cuốn Khoa-Học của Ta mà không làm theo Khoa-Học của Ta, nói mà sao nên danh thành phần đó con ! Phải học theo Khoa-Học, Hành Đạo là phải làm Công-Phu thì Điển-Quang càng ngày càng chói-lọi mới theo chơn Ta được, gọi là thành Phật.

⁵⁹ Chú-thích của T.Q.T. : Nhà In Chấn-Hưng đã sắp nhầm đoạn Kinh-văn ở đây minh-giải chữ “Hương-Thượng Phật” vào đoạn Kinh-văn minh-giải chữ “Hương-Quang Phật” bên dưới.

« **Đại-Diệm Kiên-Phật** » nghĩa là : Đại-Diệm là Hỏa-Diệm sắc Đỏ, Cốt-Giác nguyên-chất Lửa Diễm trong bản-thể con phát ra, đó là vị La-Hán trong Sở lá Gan, ngày nay khiêm-chức « **ĐẠI-DIỆM-KIÊN PHẬT** », để phòng khi lên trên PHẬT nhận các Phép Diệu-Huyền biến-hóa vô-song, mỗi việc đều do Diễm-Quang huyền-Diệu, biến-hóa cùng sanh-hóa mọi vật. Mọi vật là Pháp-màu, muốn chi là thừa-ứng giống nấy.

« **Tạp-Sắc Bửu-Hoa-Nghiêm-Thân Phật** » đó là : một vị La-Hán ở Sở Phổi bản-thể ta, nhưng con được Tu-Hành Luyện-Đạo thì nó cũng Tu-Hành theo con, phẩm-tước từng-quyền để thừa-hành phận-sự, cho con qì-khiến nó, làm Huyền-Diệu biến-hóa cho con.

« **Ta-La-Thọ-Vương Phật** », « » nghĩa là :

- « **Ta** » là Nền-Tảng, là một thứ Diễm ở trong Bao-Tử thuộc Đất – Thổ
- « **La** » là trước kia cũng vị La-Hán,
- « **Thọ-Vương Phật** » nay con Tu khá rồi thì vị ấy khiêm-chức « **Thọ-Vương Phật** ».

« **Bửu-Hoa-Đức Phật** » nghĩa là : để hóa-sanh vật-chất có Diễm, nhưng có Phép Huyền-Diệu vô-song.

Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Ví như thành-linh con đi giữa đường, con vừa muốn ngồi nghỉ chơn, tức-nhiên Khí-Diễm ấy hóa-sanh, nào là tiện-nghỉ bàn ghế cho con được dễ nhi-ngơi thông-thả, khi con đi chỗ khác thì Diễm ấy biến mất, nhập vào thân con, để mang Phép-màu trong bản-thể con. « **BỮU-ĐỨC PHẬT** » có nghĩa nữa là : Luồng Diễm Nước của một vị La-Hán ở nơi Sở trái Cật nơi bản-thể của con, phía tay mặt thừa-tiếp tay Trái, thứ này khiêm-chức « **BỮU-ĐỨC PHẬT** » biến-hóa ra các thứ Nước hoặc Lạnh hoặc Nóng tùy ý.

Khi con muốn uống rượu Bò-Đào-Tửu thì có Ve ngọc Chén vàng trước mặt con, sẵn bàn ghế, tiện-nghỉ, để tiếp-xúc cho con được muôn vàn thông-thả, rồi khi con đi, nó cũng biến và bản-thể của con mang đi. Nó cũng là một vị Bò-Tát Diệu-Pháp Liên-Hoa hàn-thông, hoán-vũ, thân Tà phạt Quý, biến-hóa vô-song, Văn Võ Kiêm Toàn. Ví như gặp một vị Tà Hung, con hóa ra một Dây Thiết-Toả⁶⁰ để trói-bắt chúng nó đem về Thiên-Cung, nhiều vị Phật hành-khiến, giáo-huấn nó trở nên một vị Tà Qui Hiền, rồi nó cũng Tu-Hành trừ-tội và lên chức hành-chánh.

⁶⁰ Chú-thích của T.Q.T. : Theo nguyên-bản, Dây « Thiết Tả » tiếng đọc trại của Từ-ngữ « Thiết-Tỏa 切鎖 », nghĩa là « Trói Chặt ».

« **Kiến-Nhứt-Thiết-Nghĩa Phật** » có nghĩa là : Vị La-Hán này Cốt-Giác của nó là Ngũ-Uẩn, là vị làm đầu của các La-Hán trong C ơ-Sở Ngư-Tạng mà ra, nay khiêm-chức « **Kiến-Nhứt-Thiết-Nghĩa Phật** » để hiểu trước tin-tức, trình-bày cho ta biết, để cho Thần-Linh Tâm được biết vị Bốc-Tiên-Tri báo tin tức-khắc, để có Huyền-Diệu biến-hóa. Vị này là một thứ bộ-máy Diễm-Quang lạnh-lẹ, chớp-nhoáng tức-khắc, thông-tri để cho con thừa-hành phận-sự, làm việc Đắc Kỷ Sở-Nguyện, từ dưới Thế-gian trực-chỉ Thiên-Đàng.

« **TU-DI-SƠN PHẬT** » nghĩa là : Một hòn Núi TU-DI mà gom các Ngũ-Uẩn, Ngũ-Hành, Ngũ-Tạng ; Cốt-Giác của nó là tại mí tóc trước Trán con. Khi con Công-Phu Diễm lên tại đây, hóa-sanh Hào-Quang, cũng xem thấy Bồng-Lai nơi Thiên-Đàng, bao-la Thế-giới được thông-thạo, phi-hành, tiên-tri ; Cốt-Giác của nó là Ngũ-Uẩn thay vì Ngũ-Tạng. Ngư-Uẩn này trực-tiếp Luyện-Đạo, Khí Thanh trực-thăng thấy đến TU-DI SƠN, thừa-tiếp cho Linh-Hồn con được lên phẩm một vị Tiên-Trưởng BỒ-TÁT.

Sự biến-hóa của Tiên-Trưởng BỒ-TÁT là nơi đây. Có câu : « Nhơn bằng Sơn, chi-thị là Tiên. Chữ TIÊN là Người có Huyền-Diệu Hào-Quang biến-hóa. Chữ SƠN là Sơn-Căn mí tóc, là Khí Diễm Cực-Thanh Cực-Tịnh Luyện-Đạo gom đến đó, ở nơi trước Trán ta tại mí tóc, khiêm-vì chức Tiên-Trưởng BỒ-TÁT.

Tiên-Trưởng BỒ-TÁT là một vị Tiên bên VĂN-PHẬT, vừa trực-tiếp lên phẩm PHẬT, để thừa-tiếp khi con Luyện-Đạo hóa-thành thứ Diễm Cực-Thanh Cực-Tịnh trở nên một thứ Thanh-Khí trực-chỉ Bồng-Lai, làm một vị phẩm Chơn-Như, CHƠN-NHƠN TIÊN-TRƯỞNG BỒ-TÁT.

Câu « **Như Thị Đẳng Hằng-Hà-Sa Số Chư Phật Các Ứ Kỳ Quốc** » nghĩa là :

Lúc ấy Thích-Ca truyền Diễm gọi kêu Hồn DI-ĐÀ. Con ơi ! Con là một Chủ-Nhơn-Ông trước kia, nay con gần làm một vị PHẬT, một ngày gần đây con sẽ vào Niết-Bàn lên phẩm-chức PHẬT, thì các phẩm La-Hán dưới cũng lên phẩm cùng khiêm-chức để cho các Cơ-Sở làm việc dễ-dàng, thừa-hành phận-sự cho con sai-khiến chúng nó. Chúng nó là mấy vị La-Hán trong bản-thể con, chung-qui cùng các Chơn-Lông là dân-sự gồm tất-cả một Nước bản-thể người của con, để chờ khi con lên vị PHẬT, khi con có Huyền-Diệu rồi biến-hóa vô-song, nhờ mấy vị ấy làm việc cho con, con mới có thể làm một vị **BỒ-TÁT TRƯỞNG-LÃO** Chủ-Nhơn-Ông.

Khoa-Học Sáu Chữ DI-ĐÀ ngày nay mà con lượm được, **Pháp-Lý Vô-Vi** mà Ta đã hóa-sanh gieo-giống từ năm 1959, khởi-sự để đợi thời-kỳ truyền-bá Văn-Khoa cho chúng-sanh Tu-Hành, trước ngày giờ gieo-giống

đây là khởi-hành cho các chúng-sanh nào được thức-tánh thành-công, để hoằng-hóa chúng-sanh đời sau.

Đời sau là đi đến Năm 2001, thì Khoa-Học này bữa khắp chư Châu Thế-giới, cùng các phẩm Đạo-Mầu cũng phát-triển năm 2001, gọi là Đạo ra đời để giáo-huấn chúng-sanh dưới Thế-Gian, vì Nhơn Vật trong Thế-gian đã qua một giai-đoạn phát-triển Văn-Minh cổ-hủ, thì giai-đoạn ấy Hiền-Triết hóa Tàn-Bạo ; đến Năm 2001, thì sẽ hóa Văn-Minh tấn-bộ, thì Khoa-Học Huyền-Bí của Chư PHẬT Chư TIÊN càng Huyền-Diệu hơn, rốt-cuộc chung-qui của nó là Khoa-Học Lục-Tự DI-ĐÀ biến-chuyển để sửa dạy cho đời Văn-Minh ấy càng ngày càng sáng-suốt hơn.

Hôm nay Khoa-Học Pháp-Lý Vô-Vi này để sửa Thất-Tình Lục-Dục, Tham-Sân là căn-bệnh mê Trần của chúng-sanh theo đời thế-hệ nước của nó tùy theo mực nước của con người. Mực nước phẩm-lực của con người theo sự đo-lường của Luồng **Thiên-Xích**, thừa Khí sanh-sanh hóa-hóa Nhơn Vật thời mới, Trí như thế ấy mới tạo ra một cái Đạo-Lý co người được Tu hóa-thành TIÊN PHẬT.

Trường-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Ta đã truyền Sáu Chữ DI-ĐÀ để luyện-Đạo mà ra, hóa-thành Chơn-Như. Từ đây trực-tiếp để gieo-giống gì là *Semer les Grains* » trở nên một người hiền « *Un Honnête Homme* ». Nhưng cũng có câu chữ Pháp « *La Vérité c'est Vérité* », nghĩa là Sự-Thật là Thật.

Câu « **Xuất Quảng Trường Thiệt Tượng Biến Phú Tam-Thiên Đại-Thiên Thế-Giới** », nghĩa là :

Trường-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Ta đưa ra những Pháp Tu-Hành đây, cái Cốt-Giác của nó là Dâm-Tánh Ngũ-Tạng bản-thể của con người. Khoa-Học Huyền-Bí : mỗi sự Nóng ở trong bản-thể là thứ Điện-Quang trong Ngươn-Khí, đó là một bộ máy của con người ở thế-gian để nuôi bản-thể cho khôn-lớn làm việc thế-gian.

Thế-gian là Trần-gian ; người càng này càng lớn, Trí càng cao. Trí càng cao thì càng hung-bạo. Hễ hung-bạo thì xâu-xé giết lẫn nhau để giành của-cái, lo cho ăn, ngủ, ỉa, sung-sướng, thì sự tham-lam ấy hóa-thành mê Trần, lắm Trần, cho đến đỗi quên Đạo-Đời của Đức Khổng-Tử, mất Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín, quên Vua-Tôi, quên Quân-Dân, quên Cha-Con, Chồng-Vợ, Nòi-Giống, quên Tông-Chỉ Cốt-Giáo ; chỉ biết ta sống mà thôi, không hiểu ai sanh, ai nuôi mà sống. Bởi thế, không dung-bồi Đức-Hạnh.

Nay Ta trực-tiếp truyền-thanh giữa đám đông người, gọi là Chư Quốc, ngồi tại giữa đây với con là **Trường-Lão XÁ-LỢI DI-ĐÀ**, thì con

nghe trực-tiếp truyền-thanh nói ra cho chúng nó hiểu để gìn-giữ Nước của nó.

Nước của nó là trong bản-thể của nó, khi nó hiểu-biết áu Chữ DI-ĐÀ là thứ Thuốc chữa bệnh Thamn Sân, Si, Hỷ, Nộ, Ái, Ố, Dục, càng ngày càng Tu càng thuyên-giảm. Đến ấy nếu Luyện-Đạo bền-bỉ hóa-thành một vị Chon-Như hiền-triết trở lại, Tu càng ngày càng Cực-Tĩnh cho đến khi hóa-thành Phật-Tử.

Câu « **Thuyết Thành Thiệt Ngôn : Nhữ Đẳng Chúng-Sanh Đương Tín Thị Xưng-Tán Bất-Nghị Công-Đức Nhứt Thiệt Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh** », nghĩa là :

Trường-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí DI-ĐÀ ngày nay Ta truyền cho người đây, để nói chúng-sanh nghe cho rõ-ràng hiểu-biết sự-thật Cốt-Giác của nó là Dây Thần-Kinh, Điền-Cải của bản-thể đi ngay ương-Sống tới Bộ-Đầu, để truyền-bá Điền-Quang cho bộ máy làm việc, rồi ta lấy Khoa-Học Sáu Chữ DI-ĐÀ hợp với Lục-Căn & Lục-Trần và lấy Ngũ-Tạng là Năm ngọn Đèn Khoa-Học thuộc về Ngũ-Hành, Ngũ-Tạng, gom tất-cả, ta lấy Sáu Chữ DI-ĐÀ trị chúng nó hóa nên Điền Khí, Vị Ngũ-Tạng hóa Cơ-Quan, rồi Điền Nóng của Cơ-Quan hóa-thành Huyền-Quang thông-tri, rồi Huyền-Quang hóa-thành Hào-Quang CHON-NHƯ, trở nên một vị PHẬT thẳng Thiên-Đàng.

Đó là sự Tụng-Kinh Luyện-Đạo, dùng dây thần-kinh để làm cho Điền-Quang mau-chóng phát-triển, chẳng phải Đọc Kinh hay là Tụng Kinh.

Trường-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Con ráng thông-tri Điền Ta, tận-tâm nói ra cho chúng nó hiểu để Công-Phu Luyện-Đạo, khi con hoằng-hóa chúng-sanh nào muốn thành PHẬT, thì phải Công-Phu Luyện-Đạo y theo lời Ta nói, truyền-bá cho người. Người được ra hiệu **NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT** là Khoa-Học của người góp thành một cuốn Kinh từ xưa truyền-bá cho yowsi nay, mà người không chỉ rõ Tông-Chỉ Luyện-Đạo cho chúng nó, để phát Sách Kinh cho nó đọc.

Nó Đọc là nó Học để nó Hiểu mà thôi ! Nó không chịu Hành-Đạo. Hành-Đạo là Luyện-Đạo ; Cốt-Giác của nó là **TINH, KHÍ, THẦN**, Điền Hơi Nóng của nó. Rồi Ta truyền-bá cho nó Công-Phu Luyện-Đạo, nào là :

NAM MÔ là **Soi-Hồn**,

A DI là **Pháp-Luân Thường-Chuyển**,

ĐÀ PHẬT là **Định-Thần**.

Định-Thần là làm cho Thần-Hồn rõ biết, sáng-suốt, đó là Tông-Chỉ Tu-Hành Luyện-Đạo mà Thành PHẬT. Sự gom-góp chế-hóa lấy Đيين Trần đem lại Vô-Vi hiệp Thiên-Đàng, thăng-giáng Vô-Vi Huyền-Bí trở-thành một vị PHẬT, có Phép-Tắc Huyền-Diệu an-hưởng đời đời, là nhờ sự Công-Phu Luyện-Đạo của chúng-sanh trở nên một vị PHẬT. Nghĩa là có Thiên-Đàng mới có Thế-Gian, rồi người Thế-Gian trở lại làm PHẬT ở Thiên-Đàng để làm việc, là nhờ sự Công-Phu Luyện-Đạo Khoa-Học Huyền-Bí này để cho người học làm PHẬT, là **Điển-Quang**, Hồn con người hóa-thành một vị PHẬT ở Thiên-Đàng.

Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Trên Thiên-Đàng là tất-cả những Khí-Đيين, là một thứ Hơi Đيين mà thôi, Không-Không, nghĩa là Không Vật-Chất, thì Hồn người cũng là Đيين, còn Xác thì chết bỏ trả cho Đất.

Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Ví như một khóm Mây là một khóm Khôi-Đيين nặng-nề hóa-thành Mây, nó tụ-hợp rồi biến ra, cũng lay-động theo Gió, ví như Gió thì có động mà không Hình-Vật. Tóm-tắt những vật-chất nào ở Thế-gian không thể lên Thiên-Đàng ; nếu vật-chất mà muốn lên cao cho biết Thiên-Đàng, thì vật-chất ấy nặng-nề rã-tan cũng như mây khói. Ta chỉ dạy rõ-ràng : những vật-chất Thế-gian trả lại Thế-gian, còn Khí Tiên-Thiên của Thiên-Đàng trở lại Thiên-Đàng. Sự-thiệt Ta nói thiệt, nào hề nói dối.

Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Ráng nghe lời nói của Ta truyền-bá đây để hoằng-hóa chúng-sanh dạy Đạo.



**Xá-Lợi-Phát ! Ư Nhữ Ý Vân Hà ? Hà Cổ Danh-Vị
Nhứt-Thiết Chư Phật Sở Hộ-Niệm Kinh ?
Xá-Lợi-Phát ! Nhược Hữu Thiện Nam-Tử,
Thiện Nữ-Nhơn, Văn Thị Kinh Thọ-Tri Giả,
Cặp Văn Chư Phật Danh Giả,
Thị Chư Thiện Nam-Tử, Thiện Nữ-Nhơn,
Gia Vi Nhứt-Thiết Chư Phật, Chi Sở Hộ-Niệm,
Giai Đắc Bất-Thối-Chuyển Ư'
A-Nậu Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề ⁶¹.**

Nghĩa là :

⁶¹ Chú-thích của T.Q.T. : Theo nguyên-bản Hán-ngữ 阿耨多羅三藐三菩提, phiên-dịch từ Phạn-ngữ (Sanskrit) « Anuttarāṃ-Samyak-Saṃbodhi », nghĩa là « Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác » (無上正等正覺). « Anuttarāṃ : Vô Thượng » ; « Samyak : Chánh Đẳng » ; « Saṃbodhi : Chánh Giác ».

Lúc ấy **Trường-Lão Xá-Lợi** đánh-lễ PHẬT bạch rằng : Trong lúc chúng-sanh được tướng PHẬT, trong thì-giờ phút-khắc chúng nó gần chết như thế nào ? Hay là những Thiện-Nam Tín-Nữ, lúc hấp-hối chết, trong một phút tướng PHẬT, cùng Đồng-Nhi mới sanh ra rồi thác, như nó mới sanh đâu có mê Trần mà làm tội-lỗi, Cha Mẹ nó tướng PHẬT, bạch PHẬT-TỔ, như thế phải làm sao ?...

Lúc ấy PHẬT-TỔ truyền Diễm cho DI-ĐÀ nói :

- **Xá-Lợi** con ơi ! Những tội-tình người mới sanh cùng hấp-hối, phút-khắc mà tướng đến Ta, thì Ta rước Linh-Hồn nó, gọi là **Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề**. Đến Niết-Bàn sẽ chiếu Diệu-Pháp PHẬT, coi tội-lỗi thế nào, ít thì Ta cứu, nhiều thì vào Niết-Bàn, còn những Thai-Noãn mới sanh và thác, Cha Mẹ nó tướng đến Ta cùng không tướng, thì Ta cũng Từ-Bi Bác-Ái để cứu-độ chúng-sanh, nhưng trong đây cũng còn các Vị PHẬT làm việc về sanh-sanh hóa-hóa cũng đồng-thời giúp-đỡ.

- **Xá-Lợi** ơi ! Chuyện ấy còn nói nhiều công-chuyện lắm, hơi đâu mà lo xa, mỗi việc đều có Chư PHẬT làm việc, nhờ PHẬT-TỔ lập-hiến, đâu đâu đều có Huyền-Diệu Diễm-Quang minh-truyền để làm việc giúp cho tất-cả, để thừa-nhận các Linh-Hồn Diễm-Quang sơ-sốt.

- **Xá-Lợi** con ơi ! Ta đây là Đức THÍCH-CA MÂU-NI, phút-khắc thì-giờ nắm luồng Diễm này rung-động, để cho các hàng Phật-Tử làm việc, thật nhọc-nhẫn lắm đó con, thì-giờ phút-khắc của Ta đây không bỏ qua tí nào để cứu-vớt Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, từ thế-gian, Trung-Thiên cho đến Thiên-Không Ba Cõi ấy Ba Luồng Sóng Điện đều phải thông-cảm minh-triệt còn làm việc Cực-Thanh Cực-Tịnh để làm việc. Cốt-Giác của nó là **Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề**, gọi là Ba Luồng Diễm-Lửa hóa-sanh Ba Luồng Sóng Điện. Diễm-Lửa có nghĩa là Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, là Ba Luồng Sóng Điện. Chữ Bồ-Đề là Tí-Ti Mắc-Miêu, hay là như Hạt Chuối có gút-mắt để-dành thân-thanh cùng phát-thanh, tiếng có trầm-bồng.

- **Xá-Lợi** ơi ! Con khó thấu-đáo lắm ! Luồng Diễm này nó cũng ăn với Luồng Diễm thế-gian mà người phạm làm việc cũng thế.



**Thị Cố Xá-Lợi-Phát ! Nhữ Đẳng Giai Đương
Tín Thọ Ngã Ngữ Cập Chư Phật Sở Thuyết**

Nghĩa là :

Xá-Lợi con ơi ! Tóm-tắt công-ăn việc-làm từ thế-gian lên Thiên-Đàng, cùng người ở thế-gian mà Tu-Hành Luyện-Đạo cũng do nơi Ba Luồng Sóng-Điện cùng các máy-móc đương-thời thế-gian, vật-chất cùng Ngũ-Tạng cơ-quan bản-thể, từ dưới đất tới trên Thiên-Không, Cốt-Giác của nó là Ba Luồng Sóng-Điện, gọi là **Tinh, Khí, Thần**, truyền-bá dây điện phân làm Ba từ mặt đất lên Thiên-Không. Còn người cũng phân Ba Giai-Đoạn theo Công-Phu, Đầu, Minh và Tay-Chơn, cũng thuộc về Diễn-Quang là lẽ chính, rồi gom lại Luồng Diễn-Cái.



**Xá-Lợi-Phát ! Nhượng Hữu Nhơn Dĩ Phát Nguyễn,
Kim Phát Nguyễn, Dương Phát Nguyễn,
Dục Sanh A-Di-Đà Phật-Quốc Giả,
Thị Chư Nhơn Đẳng Giai Đắc Bất-Thối-Chuyển
Ư A-Nậu Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề,
⁶² Ư Bĩ-Quốc-Độ Nhượng Dĩ Sanh,
Nhượng Kim Sanh, Nhượng Dương Sanh.**

Nghĩa là :

Lúc ấy **Xá-Lợi** đánh-lễ Phật bạch rằng : Như người mới vào Tu-Hành mà có lòng thành-tâm tưởng đến Đức PHẬT thì như thế nào ?...

- **Xá-Lợi** ơi ! Trước có người tưởng đến Ta, đương ngồi Công-Phu hay là làm những công-chuyện chi mà tưởng đến Ta, hoặc Nam hay Nữ, Già hay Trẻ, thì Diễn Ta vẫn chứng-minh chớ nào bỏ, hoặc là Công-Phu Luyện-Đạo từ Đức-Tánh, Diễn Hồn của nó cũng được cảm-ứng nhiều hay là ít tùy theo lực-lượng của nó. Đó là sự khởi-đầu nếu người nào Tu lâu, có công-quả thì có Mậu-Ni-Châu, hằng giờ phút-khắc, Diễn của Ta cũng bảo-dưỡng chúng nó, nuôi-nấng và trợ-cập chúng nó. Dầu sao đi nữa Ta cũng không nản-lòng, là vì phận-sự của Ta hoằng-hóa **Lục-Tự Di-Đà Khoa-Học** để cứu những người mê Trần trong Thế-gian, thì-giờ phút-khắc Ta không thể bỏ được. Nhưng Ta Truyền-Diễn đó thôi, những chuyện chi cũng làm việc theo Diễn mà thôi, thì Diễn-Quang của Ta là **Tinh, Khí, Thần**, Ba Luồng Dây Diễn này để cứu Hồn-Vía cùng bản-thể của nó.



⁶² Chú-thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh-Văn này Nhà In Chánh-Hưng đã sắp thiếu các chữ : « Độ Nhượng Dĩ Sanh, Nhượng Kim Sanh, Nhượng Dương Sanh ».

**⁶³ Thị Cổ Xá-Lợi-phát ! Chư thiện nam tử, thiện nữ nhân,
Nhược hữu tín giả, ưng đương phát nguyện sanh bỉ quốc độ.**

Nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Những Điền là Cốt-Giác của Ta truyền-bá, đào-tạo sự động-địa ăn-nói, thâm-phát, thì chúng-sanh cũng như Ta, nếu muốn thành PHẬT thì ráng theo chơn Ta, trước kia Ta cùng hàng Chư PHẬT cũng vậy, nhờ sự Tu-Hành học Luyện theo chơn **PHẬT-TỔ HẮC-BÌ PHẬT**, độ cho Ta cùng hàng Chư PHẬT mới được Luồng Điền-Quang trở nên sáng-suốt thành-phần người có Hào-Quang là PHẬT.

Xá-Lợi ơi ! Ráng nghe lời Ta căn-dặn dạy-bảo đó con.



**⁶⁴ Xá-Lợi-Phát ! Nhược Hữu Nhơn Dĩ Phát Nguyện,
Kim Phát Nguyện, Đương Phát nguyện,
Dục Sanh A-Di-Đà Phật-Quốc Giả,
Thị Chư Nhơn Đẳng Giai Đắc Bất-Thối-Chuyển
Ư A-Nậu Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề,**

Nghĩa là :

Lúc ấy **Di-Đà Trường-Lão Xá-Lợi** đánh-lẽ bạch Phật : « Ví như đương-thời cô-nhi mới sanh mà tâm-thần nhớ-tưởng Phật hay là những người mới vào qui-y cũng thế, còn những người Tu Luyện-Đạo được một ít lâu hay là Tu lâu công-quả nhiều, Phật độ cách nào ? »...

- **Xá-Lợi** ơi ! Những việc con nói đây, trình-độ của chúng nó, nhờ **Luồng Điền Thiên-Xích**. Như chúng nó trên Thiên-Đàng tội ít, thì xuống thế-gian Tâm-Hồn Điền nó nhẹ, còn người Trung Tu Luyện-Đạo hay là người Tu lâu thì đường Thiên-Xích cân một phần nặng là tội-lỗi, hay mới Tu phát-nguyện còn phần phước-đức nhẹ tội, tu lâu thì nhờ Thiên-Điền đo-lường về Điền-Quang. Phật làm sự công-bình bác-ái khấu-trừ tội-lỗi phước-đức bình-phân ; hễ khí trọng thì phát nặng không lên cao được, còn Khí nhẹ thì lên cao hơn, ấy gọi là Phước-Đức thăng-thưởng.

- **Xá-Lợi** ơi ! Lúc người mới Tu thì **Xuất-Hồn** dưới thấp, còn dày công Công-Phu Luyện-Đạo thì Xuất-Hồn lên cao. Khí Điền nặng hay nhẹ thì

⁶³ Chú-thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh-Văn này Nhà In Chánh-Hung đã sắp nhầm với Đoạn Kinh-Văn ở trên cho nên thành lập lại là :

**Thị Cổ Xá-Lợi-Phát ! Nhữ Đẳng Giai Đương
Tín Thọ Ngã Ngữ Cậ Chư Phật Sở Thuyết**

⁶⁴ Chú-thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh-Văn này Đức Ông TU chú-giải thêm một lần nữa.

cũng là **Luồng Thiên-Xích** của Trời phân-định công-bình. Bởi thế Ta không hộ-độ được, sự giúp-đỡ là khai-hán cho Điển thông bản-thể, rồi tùy lực-lượng Tu-Hành bay cao cùng thấp.

- **Xá-Lợi** ơi ! Luật-pháp Tu-Hành không thiên-vị ; hễ người Tu được bao nhiêu thì thưởng bấy nhiêu. Bởi thế người thế-gian hay nói : Phật là Đại-Từ Đại-Bi, không thể hộ-độ được. Hộ-độ là làm giùm cho rộng-lượng tha-thứ. Xá-Lợi ơi ! Nào thiên-vị được đó con.



**⁶⁵ Ư Bĩ-Quốc-Độ Nhược Dĩ Sanh,
Nhược Kim Sanh, Nhược Dương Sanh.**

Nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Phải hoằng-hóa chúng-sanh, khuyên chúng-sanh phải siêng-năng Tu-Hành Luyện-Đạo cho mẫn-cán, càng tương đến PHẬT là Luồng Điển khai-thông, cũng như một người thợ máy đập ga chuyển máy cho máy được Khí chạy thông-đồng rồi mới di-chuyển, hễ di-chuyển thì tự-chuyển, đó là sự Tu-Hành nguồn-cội của nó.

Luyện-Đạo phải cho thông Khí-Điển, nếu mệt-nhọc mà bỏ qua, Công-Phu tí-tí thôi, sợ mệt xác-thân, nào thành Chánh-Quả, điều ấy Ta nào cản-trở được, hễ học thì hành Luyện-Đạo cho được thông Khí-Điển mới **Xuất-Hồn** được. Còn Tu-Hành sợ mệt xác-thân, mê Trần rồi, kẻ lảm Công-Phu, không Xuất-Thần được là vì chúng-sanh còn mê-muội, ưa thân mình, phiền-trách than với PHẬT sao được, rồi lại sanh cái Tánh phá người Tâm-Đạo, cùng người thiện-chí cũng sanh lòng ghét-gắt, kiêu-ngạo bỉ-ỏi, thành người Trần đó con.



**⁶⁶ Thị Cổ Xá-Lợi-Phát ! Chư Thiện Nam-Tử,
Thiện Nữ-Nhơn, Nhược Hữu Tín Giả
Ưng Dương Phát Nguyên Sanh Bĩ-Quốc Độ.**

Nghĩa là :

⁶⁵ Chú-thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh-Văn này Nhà In Chánh-Hưng đã sắp thiếu các chữ : « **Ư Bĩ Quốc Độ** » vì đã sắp nhầm nó qua cuối Đoạn Kinh-Văn nơi Tr. 99.

⁶⁶ Chú-thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh-Văn này Nhà In Chánh-Hưng đã sắp thiếu các chữ : « **Thị Cổ Xá Lợi Phát** » vì đã sắp nhầm nó lên phần cuối Đoạn Kinh-Văn ở trên.

Xá-Lợi ơi ! Nào là Thiện-Nam-Tử cùng Thiện-Nữ-Nhơn nói rằng chúng nó là hiền, không làm tội-lỗi, đến khi chúng nó thác thì PHẬT sẽ rước về Thiên-Đàng thật là dễ lắm đó.

Xá-Lợi ơi ! Con hiểu cho, hễ hiền thì làm là Đức không tội-lỗi, Thế-gian thì Bồi-Đức cho con cháu. Còn sự Tu-Hành về phần Hồn tội-phước là con Tu cho con để làm PHẬT, cho đến đời chúng nó phân-bì kêu-réo om-sòm, biểu con độ, thì Ta biết con là một người hiền-đức biết Tu, cũng muốn giúp cho chúng-sanh thì phải khuyên nó Tu-Hành Luyện-Đạo đó thôi.



**⁶⁷ Xá-Lợi-Phát ! Như Ngã Kim Giả Xưng-Tán,
Chư Phật Bất Khư Tư-Nghị Công-Đức,
Bỉ Chư Phật Đẳng Diệc Xưng-Tán Ngã
Bất Khả Tư-Nghị Công-Đức,
Nhi Tác Thị Ngôn :**

Nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Ví như con mà phân-bì Diễm-Quang của Ta, hay là phân-bì với **Hắc-Bì Phật-Tổ**, sự Công-Phu bền-chí dày-dặn mức-độ nào theo mức-độ này, tùy theo độ-lượng cùng các Chư Phật cộng-đồng bình-đẳng bác-ái, cũng tùy Khí-Điễm mà phân cao thấp là nhờ Khí nặng cùng nhẹ, tự mình Tu-Luyện học Đạo.

Xá-Lợi ơi ! Cũng có nhiều chúng-sanh có tánh mê trần, tham-lam phân-bì : tôi sao không bằng Ông, mà xét lại hỏi ra nhiều khi bỏ qua không Tu-Hành. Tu-Hành có ít mà muốn nhiều sao được. Tánh ấy là Tánh Trần đó con. **Xá-Lợi** ơi ! Không nên mê Trần, hãy nghe Ta dạy-bảo.



**Thích-Ca Mâu-Ni Phật Năng Vi Thập Nan,
Hi-Hữu Chi Sự, Năng Ư Ta-Bà Quốc Độ
Ngũ Trược Ác-Thế : Kiếp-Trược, Kiến-Trược,
Phiền-Não Trược, Chúng-Sanh Trược, Mạng-Trược,
Trung Đắc A-Nậu Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề,
Vi Chư Chúng-Sanh Thuyết Thị
Nhứt-Thiết Thế-Gian Nan Tín Chi Pháp.**

⁶⁷ Chú-thích của T.Q.T. : Đoạn Kinh-Văn này Nhà In Chánh-Hưng đã sắp thiếu các chữ : « **Xá Lợi Phát !** » vì đã sắp nhầm nó lên phần cuối Đoạn Kinh-Văn ở trên nơi Tr.100.

Nghĩa là :

Lúc ấy Đức Phật Thích-Ca phán rằng : « Ôi ! Khổ thật là khổ ! Trong thế-gian mê trần, làm điều tội-lỗi : ưa đục-lợi, giết người và hại người vì chữ tham-lam, ham-hố, phú-quí, vinh-huê, cùng muốn cho mình thắng-lợi, rồi biểu ta hộ-độ làm sao được. »

Xá-Lợi ơi ! Bởi thế, bọn **A-Tu-La** phản-ác, chúng nó là Địa-Tiên Võ-Đạo để giúp cho đời, cho đời là Thế-gian đó thôi. Còn Thế-gian là Cõi Trần, người ở Trần mê Trần, không lo phần Hồn để dưỡng phần Xác ; Thần-Hồn là Tâm-Hồn Linh-Hồn, còn Tánh-Vía là Xác-Thịt của Trần sanh ra, thì sự ham-muốn mê Trần, làm tội-lỗi nhiều điều bỉ-ổi mới đem của-cải lễ-vật lo cúng PHẬT cho nó làm thắng-lợi Thế-gian thì sự tội-lỗi Linh-Hồn nào biết, vì thế ấy phải đầu-thai muôn Kiếp lần-quần Cõi Thế-gian mà thôi, Khí Hồn đâu nhẹ được mà lên Thiên-Đàng.

Còn bọn **A-Tu-La** phản-ác, thừa nước đục thả câu, lấn-áp Văn-Phật là Thần-Hồn, rủ-quyến theo bọn nó mê Trần, cho đến tội chúng nó làm trộm-cướp mà gọi Chư PHẬT hộ-độ nó cho thắng-lợi, hễ làm khá đền ơn cúng-quảy.

Xá-Lợi DI-ĐÀ ơi ! Con là người bản-thể ở Trần, nay con được gần thành-phần Phật-Đạo thì con được hiểu ở Trần, cho đến đổi Niệm Phật mà đi ăn-cướp, ăn-trộm, giết người, rồi cũng gọi Mô-Phật hộ-độ con, thì sự ấy có Tu-La là Thầy Tổ để giúp cho người ở Trần theo nghề chuyên-môn của nó ; khi sống làm việc cho trần, còn thác cũng muốn đầu-thai lên làm việc Trần nữa. Đồng-thời Thầy Tổ không xét kỹ giúp cho bọn hung-ác rồi bị tội liên-can. Khi phạm tội thái-quá thì vào Niết-Bàn rồi bị sanh-sanh hóa-hóa, có khi làm được Con-Người Thế-gian là may-mắn, hay là Vi-Trùng 𪚩-Thú, cực-khổ đầy-đọa rồi « Giáo-Nha Thiết-Xi ⁶⁸ » !



**Xá-Lợi-Phất ! Đương Tri Ngã Ư' Ngũ-Trực,
Ác-Thế Hành Thử Nan Sự Đắc
A-Nậu Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề,**

Nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Từ Thiên-thượng Nhơn-gian cũng có Ngũ-Hành, Khí Thanh cùng Khí Trục. Khí Trục thuộc về loại Ma Quỷ, cùng Ngũ-Tạng

⁶⁸ Chú-thích của T.Q.T. : Thành-ngữ Hán-Việt « 齧牙切齒 Giáo-Nha Thiết-Xi » này được diễn-đạt ra tiếng Nôm là « Cắn Răng Nghiến Lợi ». Thành-ngữ Hán-Việt trên đã bị chép sai xưa nay là « Tha-Nha Thiết-Xi », khiến nó trở thành vô-nghĩa bởi sai chánh-tả.

Trước của người là Ngũ-Hành, nhưng chúng nó cũng có Tam-Hồn Tam-Vía trong Thế-gian thì phần nhiều.



Vi Nhứt-Thiết Thế-Gian Thử Nan-Tín Chi Pháp
Thị Vi Thậ nan. Phật Thuyết Thử Kinh Dĩ.
Xá-Lợi-Phất Cập Chư Tỳ-Kheo
Nhứt-Thiết Thế-Gian : Thiên, Nhơn, A-Tu-La Đẳng,
Văn-Phật Sở Thuyết Hoan-Hỉ Tín-Thọ,
Tác Lễ Nhi Khứ.

Nghĩa là :

Xá-Lợi ơi ! Người trong Thế-gian, tham-gian, hung-dữ, bỉ-ôỉ, thì sự ngu-xuẩn, ngu-mê, bởi thế cho nên nó không tin Phật-Pháp. Ta cũng lấy lòng Từ-Bi Bác-Ái thương những linh-Hồn các chúng-sanh ấy, nhưng ta hằng ngày Tu-Luyện, Đức THÁICH-CA PHẬT-TỔ truyền-bá cho Ta những Phép-mầu hoằng-hóa đây, để dạy Thiện-Nam Tín-Nữ ở dưới Thế-gian giữa đám đông người đây, Ta vừa Tịnh để cho Luồng Điện của Ta thừa-tiếp Điện PHẬT-TỔ để nói ra cho các người hiểu rõ mà Tu-Luyện Đạo.

Bởi thế mới có Quyền Kinh gọi là **A-DI-ĐÀ Kinh**, để truyền-giáo **Pháp-Môn Khoa-Học Huyền-Bí**, sửa-soạn sạch-sẽ, rửa-ráy cho Linh-Hồn các chúng-sanh trở nên một thứ Điện Linh-Hồn hiền-lành, nhưng chúng-sanh nào nghe theo Phép Khoa-Học Huyền-Bí của Ta, thì trở nên một người hiền-lành sáng-suốt, Ta cũng hoan-hỷ rước Linh-Hồn nó đi về Cõi Thiên-Đàng, lời ngay lẽ thẳng không vị một ai, dầu cho tội đến thế rồi đành-lẽ năn-nỉ làm sao cho được đó con. Hễ chúng-sanh nào mê Trần, hung-hăng thái-quá, bỉ-ôỉ, không được vào Niết-Bàn, Quí đất Linh-Hồn ấy đi. Ôi ! Thật là khổ cho Linh-Hồn chúng nó lắm !

Mất Ta thấy vị Quí-Sứ đất đi, lòng Ta cũng cảm-động, thấy nó đành-lẽ Ta mà năn-nỉ. Ôi ! Làm sao cho được đó con. Lúc ấy Ta ăn nói làm sao bây giờ, thôi chúng bây đi cứ đi.



Phật Thuyết A-Di-Đà Kinh.

Nghĩa là :

Lúc ấy Đức **PHẬT-TỔ THÍCH-CA MÂU-NI** gọi Ta phán rằng : Phải biên cho nhớ những lời của **PHẬT-TỔ** Sáu Chữ Giáo-Khoa cùng lời nói ghi vào Bộ Sổ, gọi là Quyển Sách Nhứt-Ký nói về đây Thần-Kinh Điển-Quang, bởi thế mới có Quyển Kinh A-DI-ĐÀ đây để truyền đời cho chúng-sanh nào có thiện-chí thức-tánh Chơn-Như. Khi Tu-Luyện Đạo phải nhớ làm những Khoa-Học của Ta để cố-gắng thì Linh-Hồn ấy được theo về Thiên-Đàng nối gót chơn Ta.

Vãng-Sanh Khuyết-Định Chơn-Ngôn

Nghĩa là :

Chú **Vãng-Sanh** là Truyền Án, Đọc Án cho Linh-Hồn cùng Giác-Tánh. Các Đấng Phật Tiên làm ra Hiến-Pháp, phú-thác cho **NGỌC-HOÀNG THU'ONG-ĐẾ**, từ Thế-gian đến âm-Phủ phải tuân Pháp-Luật hiện-hành.

Pháp-Luật này ban-hành từ Ngũ-Hành, Ngũ-Quan cùng Ngũ-Giác, Giác-Tánh cho đến đôi Tam-Hồn Tỳ-Khuru, đấng-đẳng các phẩm phải tuân Luật-Lệ hiện-hành. Hễ khi có tội mà nghe Luật-Lệ thì được ăn-năn thức-tánh tội-lỗi của nó. Nếu nó biết tội-lỗi nhận-định rồi, khi nó vào Niết-Bàn hay là Khám-Giam, hoặc là Đầu-Thai mà đày đi lưu xứ, nó cũng biết tội của chúng nó làm ra, chúng nó phải chịu lấy, không dám cưỡng-lý nữa mà thêm tội-lỗi.

Đây là Án-Luật của nó về sự tội-lỗi, Ta sẽ phân rõ-ràng kỹ-lưỡng từ lời nói, gọi là « Chú ». Khi chúng-sanh nào háp-hối, hay thành-linh từ-tội, để nghe **Chú Vãng-Sanh** đọc Án này thì chúng nó ăn-năn hiểu-biết những đường tội-lỗi.

Trưởng-Lão **XÁ-LỢI DI-ĐÀ** ơi ! Khổ ôi ! Thật khổ cho Linh-Hồn chúng nó, chữ Si-Mê mà Ta làm sao giúp-đỡ cho được khi có tội !

**NAMO AMITÀBHÀYA TATHÀGATÀYA TADYATHÀ
AMRTODBHAVE (AMRĪTA UDBHAVE)
AMRTA SAMBHAVE AMRTA VIKRÀNTE
AMRTA VIKRÀNTA GAMINI
GAGANA KĪRTTI KARE
SVÀHÀ**

Nam Mô A-Di-Đà Bà-Dạ, Đa-Thà-Đà Đa-Dạ,
Đa-Diệt Dạ-Tha, A-Di Rị Đô Bà-Tì,
A-Di Rị Đa Tất-Đam Bà-Tì, A-Di Rị Đa Tì-Ca Lan-Đế.
A-Di Rị Đa Tì-Ca Lan-Đa Đà Di-Nị.
Đà Đà-Na Chỉ-Đa Ca-Lệ
Ta-Ba-Ha.

Câu :

NAMO AMITÀBHÀYA
Nam Mô A-Di-Đà Bà-Dạ,
Quy mệnh Vô Lượng Quang (A Di Đà)

Nghĩa là :

Chữ **Nam** là : Điến Lửa.

Chữ **Mô** là : Hợp Điến Thiên-Không.

Chữ **A** là : Do nơi Thận-Thủy ở trong mình bản-thể con người là trái
Cật.

Chữ **DI** là : Lửa Điến Tinh, Khí, Thần.

Chữ **Đà Bà-Dạ** là : Do nơi làm tội-lỗi bao nhiêu thì Điến chạy tới bấy
nhiều.

Câu :

TATHAGATÀYA
Đa-Thà-Đà Đa-Dạ,
Như Lai

Nghĩa là :

Chữ **Đa-Thà-Đà Đa-Dạ** là : Tội-lỗi nó làm bao nhiêu thì Đường
Thiên-Xích Điến sẽ chạy đến mực-thước của nó.

Câu :

TADYATHÀ
Đa-Diệt Dạ-Tha.
Như vậy, liền nói Chú là

Nghĩa là :

Chữ **Đa-Diệt Dạ-Tha** là : Cũng như cái máy Hàn-Thử-Biểu là ngày
đêm chăm-chú, do nơi câu « Đa-Diệt Dạ-Tha ».

Câu :

AMRTODBHAVE (AMRĪTA UDBHAVE)

A-Di Rị Đô-Bà-Tì.

Cam Lộ hiện lên

Nghĩa là :

Chữ **A** là : Cái Thận trong bản-thể, là một thứ Điện Cái gọi là Tiểu-Thiên-Địa trong bản-thể để hoạt-động Điện chạy bộ máy Niết-Bàn. Ví như Đôi Mắt ta là một Phép Vô-Tuyến Truyền-Hình, bản-thể ta làm chi nó chiếu nấy. Còn Hai Lỗ Tai là máy Thâu-Thanh của chúng ta, để nghe Bộ Óc là Chủ-Nhơn-Ông ở để sai-khiến, để cho Miệng nói ra những điều chi tội-lỗi, đó là Phát-Thanh.

⁶⁹Chữ **Di** là : Điện Tinh, Khí, Thần, Ba Đấng hợp lại thành ra một thứ Điện Hào-Quang trực-tiếp luồng Điện Chánh gọi là Dây Thần-Kinh. Dây Thần-kinh hợp-tác cho các thứ ; nào đây Gân nhỏ-nhặt mặt lưới bao khắp thân-thể ta.

Chữ **Rị**⁷⁰ là : Chỉ rõ phước tội mở máy của Niết-Bàn đem lại cho ta nhìn-nhận tội-lỗi.

⁷¹Chữ **Đô-Bà-Tì** là : Sự tội-lỗi bao-la, đi đâu, làm việc gì, ra sao, đều có chiếu Điện vào máy Niết-Bàn không sai-sốt. Máy này đâu cũng có vị PHẬT chứng-minh trong mình ta.

Câu :

AMRTA SAMBHAVE

A-Di Rị Đa Tất-Đam Bà-Tì.

Cam Lộ phát sinh

Nghĩa là :

Chữ **A** là bộ-phận trái Cật, nó là một thứ Điện Nước châu-lưu bản-thể, cùng làm Chủ cái máy Niết-Bàn.

Chữ **Di** là gom về Tinh, Khí, Thần.

Tinh là tinh-ba vật-chất, thuộc về Chơn-Vía để hoạt-động.

Khí là thuộc về bộ máy Trí-Não để truyền-bá, hội-hiệp trái Tim, Gan, Phổi, gom các Điện này lên Bộ-Đầu thừa-hành cho hai Lỗ Tai cùng cái Miệng để nói.

Thần là Thần-Hồn, Chơn-Điện của bản-thể, gọi là Chủ-Nhơn-Ông hay là Xá-Lợi.

Chữ **Rị-Đa** là sự hoạt-động của máy Ngũ-Tạng.

Chữ **Tất-Đam Bà-Tì** là máy Ngũ-Tạng truyền-bá Ngũ-Uẩn.

⁶⁹ Chú-thích của T.Q.T. : Nhà In Chấn-Hưng đã sắp lộn đoạn Kinh-văn này của Chú « Văn-Sanh Khuyết-Định Chân-Ngôn » sang phần « A-Di-Đà Kinh Tán ».

⁷⁰ Chú-thích của T.Q.T. : Theo nguyên-bản « Rị » dịch từ Phạn-ngữ (Sanskrit) « Hríḥ ».

⁷¹ Chú-thích của T.Q.T. : Nhà In Chấn-Hưng đã bỏ quên không sắp chữ « Đô Bà Tì ».

Câu :

AMRTA VIKRÀNTE
A-Di Rị Đa Ti-Ca Lan-Đế.
Cam Lộ dững mãnh

Nghĩa là :

Chữ **A** là trái Cật Thận-Thủy Điển-Quang.

Chữ **Di** là Tinh-Thần của bản-thể.

Chữ **Rị-Đa** là máy Điển chạy chuyễn theo lực-lượng.

Chữ **Tì** là Điển chạy theo guồng máy.

Chữ **Ca-Lan-Đế** : thuộc về Hồn là Chu-Nhơn-Ông, làm Vua sai-khiến, nhưng sự tội-lỗi là bất-ngờ, bởi thế Chủ-Nhơn-Ông không hiểu được tội-lỗi, dầu khi Tiên Phật, đến khi có tội mới biết được.

Nếu chúng ta biết tội nhận-định được, thì ai là người có tội ? Bởi thế Niết-Bàn khó hiểu được. Nếu hiểu được tội-lỗi ấy là phần Tiên Phật, nhưng còn sa-đọa thay !

Câu :

AMRTA VIKRÀNTA GAMINI
GAGANA KÌRTTI KARE SVÀHÀ.
A-Di Rị Đa Ti-Ca Lan-Đa Đà Di-Nị
Đà Đà-Na Chỉ-Đa Ca-Lệ Ta-Ba-Ha.
Đạt đến Cam Lộ Dững mãnh
Rải đầy Hư Không Thành tựu cát tường.

Nghĩa là :

Chữ **A** là : Bộ trái Cật, là một thứ Điển Nước hợp với chữ **DI** là Tinh, Khí, Thần là Điển Thượng, Trung, Hạ, trong bản-thể ta.

Hạ là Hỏa-Tặc, Điển Lửa Tam-Muội làm nhiều điều tội-lỗi, cũng do nơi Tinh, Khí, Thần, của bản-thể.

Trung là Lục-Phủ ; Lục-Phủ là sự cố-sát, ưa giết người cùng thú-vật, máy này nó cũng phải gom lên nhìn-nhận tội-lỗi của nó.

Thượng là phần cơ-quan Ngũ-Tạng thông-tri Ngũ-Uẩn Bộ-Đầu cho máy Nhãn, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý làm việc từ phút-khắc nhận-định.

Chữ « **Đà Di-Nị Đà Đà-Na** » có nghĩa là : XÁ-LỢI ời ! Những chuyện chi con khởi sự hung-dữ, gieo gió gặt bão, trong Niết-Bàn nó có con Mắt dọi bóng soi-sáng, gọi là Vô-Tuyến Truyền-Hình, nào là Lỗ Tai thấu-thanh, Miệng phát-thanh, trị tội-lỗi không sai-sót một tí nào.

Chữ « **Chỉ-Đa Ca-Lệ Ta-Ba-Ha** » có nghĩa là : Niết-Bàn là máy Điển chạy không ngừng trong bản-thể ta. Những phụ-thuộc hay là lệ-thuộc đều đều đi ngay, không sót, không thể chối-cãi tội-lỗi ấy.

Di-Đà Kinh-Tán

**Tây-Phương Giáo-Chủ, Tịnh-Độ Năng-Nhơn, Tứ-Thập-Bát Nguyên
Độ Chúng-Sanh, Phát Nguyên Hoàng-Thâm,
Thượng-Phẩm Thượng-Sanh Đồng Phó Bửu Liên Thành.**

Nghĩa là : Lúc ấy Đức DI-ĐÀ giảng nghĩa về Kinh Vãng-Sanh đã rồi, nhưng Đức DI-ĐÀ ngồi Tịnh nghe Diên-Quang PHẬT-TỔ truyền-bá thêm, phán rằng : Di-Đà con ơi ! Con là một vị Phật ở chốn Tây-Phương của PHẬT. Con nguyện độ chúng-sanh theo lời Ta dạy, con có nhớ chưa ?... Lời con phát-nguyện, con muốn sự Tu-Hành của chúng-sanh dưới Thê-gian này bằng như sự Tu-Hành của con thì con rách cố-gắng theo lời con nguyện.

**Nam mô An-Dưỡng Quốc Cực-Lạc Giới Di-Đà
Hải-Hội Vô-Lượng-Quang Như-Lai :**

Nghĩa là : DI-ĐÀ con ơi ! Con biết Luồng Diên NAM-MÔ là dây Diên Lửa hợp với lần Diên Thiên-Không trên Nước Thiên-Đàng Ta, rồi nó hợp với những vị PHẬT để làm việc bản-thể con. Máy vị này ngày-giờ phút-khắc vui-vẻ làm việc, Tánh-ý ngày nay khác thường.

Vô-Lượng-Quang⁷² Như-Lai

Vị PHẬT này làm việc cho Luồng Diên sáng-chói để bảo-dưỡng trong bản-thể của con ; sự biến-hóa muốn chi được nấy do nơi Cặp Mắt Thần của con.

Vô-Nại-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này thừa-tiếp Thượng-Diên của Ta, đem đến vui-vẻ, Từ-Bi, không chấp-trước, do nơi lá Gan.

Diệm-Vương-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này khi Diên Ta truyền-bá xuống, bắt từ trên làm việc cho tới dưới, Diên Lửa Tam-Muội là Tinh, Khí, Thần, ấm đều, sáng-chói, Hiền-Từ, không dữ nữa.

⁷² Chú-thích của T.Q.T. : Nhà In Chân-Hưng đã sắp lộn ở đây là chữ “Vô-Biên-Quang” thay vì chữ “Vô-Lượng-Quang”.

Hoan-Hỷ-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này đều vui-vẻ, hoan-hỷ, do nơi trái Tim bản-thể của con.

Nan-Tư-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này không lo, không buồn, không giận, do nơi Trí-Não Hồn bản-thể của con, vì nó biết Tu-Hành rồi.

Vô-Xúng-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này từ khi Tu-Hành, không phách-lối theo Trần nữa, do nơi Tánh-Ý của bản-thể con.

Vô-Biện-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này làm việc không ngần-ngại để trực-tiếp bản-thể con, đó là hoi-hóp.

Vô-Đối-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này nghe truyền-bá đâu làm đó, không sai một tí, do nơi lá Lách bản-thể con.

Thanh-Tịnh-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này tự trong-sạch, phán-đoán bình-thường, làm việc không độc-xúi, công-bình tùy theo Niết-Bàn Vãng-sanh, do nơi trái Cật bản-thể của con.

Trí-Huệ-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này làm cho sáng-suốt Bộ-Đầu của con, do nơi Điền Óc bản-thể của con.

Bất-Đoạn-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này thúc-dục cho Điền máy ngày đêm không ngừng, là Ngũ-Quan do nơi Ngũ-Uẩn bản-thể con.

Siêu-Nhật-Nguyệt-Quang Như-Lai

Vị PHẬT này là Gan cùng Phôi, Điện ấy hợp-tác Điện-Nóng & Điện-Nguội, mặt Trời & mặt Trăng, do nơi Đồng-Nhơn con Mất bản-thể của con, để chiếu những tội-lỗi con làm, nó là một thứ Truyền-Hình Vô-Tuyến điều-khiển, làm Chủ máy Niết-Bàn, cùng là suy-gẫm tội-ác.

Điều phước-đức hợp với Lỗ Tai, Miệng, mắt của con, do nơi Điện Ngũ-Uần làm tròn Bộ Máy này, gọi là Niết-Bàn Chánh bản-thể con.

Khi con cỗi-màng qua Phật-Pháp dưới Thế-gian, con làm những điều chi tội-lỗi cùng phước-đức, thì nó Chứng-Qủa Tiên-Thiên & Hậu-Thiên trong bản-thể của con, lúc ở Dương-thế không chối-cãi. Bởi thế do chữ **VÃNG-SANH KHUYẾT-ĐỊNH CHƠN-NGÔN**. Phép Điện này phước-đức hay tội-lỗi đều có hiện-tại trong bản-thể con làm ra, dầu cho TIÊN PHẬT cũng đồng thể thôi.

Tác-Giả Tự-Thuật

Diệu-Pháp Di-Đà nghĩa cao sâu
Biết Đạo nghe qua phải lắng đầu
Thức Lý từ đây lo gắng chí
Pháp-mâu linh-nghiêm Mâu-Ni-Châu.

Giải Bộ Kinh A-Di-Đà này ngày 21 tháng 12 Dương-Lịch (1964).

**Tác-Giả :
Đỗ Thuần Hậu**

Bổ-Di **Kinh A-Di-Đà**

Chúng tôi là Đỗ-Thuần-Hậu giải bản Di-Đà của Phật đưa ra từ xưa kia. Đến nay Di-Đà là một cuốn Kinh quý-báu sâu xa, ước lổi 1.800 năm, truyền-bá tới ngày hôm nay để cho các Bạn Tu-Hành được sưu-tầm những lời của Đức DI-ĐÀ rất sâu-xa màu-nhiệm, nhưng nó phân giai-cấp, nào là học cao hiểu rộng là Thượng-Cấp và Trung-Cấp với những người thiếu học Hễ bậc cao thì biết nghĩa-lý cao-sâu, bậc trung thì hiểu theo bậc trung, còn học thấp là thiếu-học cũng được hiểu trong trí-thức của họ.

Chúng ta đồng-thời được hiểu chữ « Từ-Bi » « Bác-Ái » của Nhà PHẬT, nghĩa là PHẬT thương tất-cả chúng-sanh, không bỏ một ai. Bởi thế khi chúng tôi giảng Kinh này thì chúng tôi hiểu ý PHẬT, phân từ đời Thượng-Nguơn, Trung-Nguơn và Hạ-Nguơn như dưới đây :

Vì người Thượng Nguơn, Hồn ở trên Trời bị lỗi mới sa vào Thê-gian Trần-tục, thì những người ấy Tánh còn Chơn-Tâm, lúc ở Thiên-Đàng chưa nhuốm Trần thì PHẬT cho câu « Tâm Tức PHẬT » ; hễ người được có Tâm Tu-Niệm thì PHẬT chứng cho Quả Bồ-Đề.

Còn về Trung-Nguơn, cũng có phần nhiều cư Trần, ham vui-vẻ, ít ham-muốn Tu-Hành, thì càng ngày càng nhiễm, mê-luyến Trần-gian, nào là Tham, Sân, Si, phú-quí quyền-thế, người hiếp người, hung-hăng hại lẫn nhau, giành-xé nhau cho vừa ý-muốn. Cũng có một phần mê Trần, đồng-thời cũng tưởng tới sự Tu-Hành – một phần ít vậy thôi – nhưng những người ấy bị sự hiếp-lấn, rồi Thức-Tánh Tu-Hành, nào là lập Chùa-Chiền, Am-Tự, để Tu-Hành, mà không hiểu trên Thiên-Đàng có Hai thứ Diễn :

« **Văn-Diễn** » là **Diễn PHẬT**, còn Diễn của **Ngọc-Hoàng Thượng-Đế** là « **Võ-Diễn** ».

Còn dưới Thê-gian, cũng có Diễn Trược **Hỏa-Tặc** hung-hãn giết người. Diễn này để giúp cho người làm Ngũ-Sắc Kim, để nấu đồ ăn cho chín, để nuôi-dưỡng bản-thể. Hỏa-Tặc này phá-hoại, nóng-bức khó-chịu, hại người không thể tưởng-tượng. Còn phần Nóng ít hơn thì gây ra Tham-Lam, Bĩ-Ồi, cũng làm ra cái tánh con người hung-hăng, giết-hại, tham-lam giết của-cải để cho mình sung-sướng : người hà-hiếp người.

Còn Bực Hạ-Thừa, còn nhiễm Trần hơn nữa, Quĩ-Quái sâu-xa, mưu cao kế dày để lừa-bịp những người dốt-nát, hiền-lành, cùng người thất-học, thì do nơi sự bắt-buộc của Thời-Đại.

PHẬT Ngài làm Kinh DI-ĐÀ ra để cho người Tu-Tâm Dưỡng-Tánh, nghĩa là : Tu là Sửa, là Sửa Tâm Tâm Sửa Tánh ; nhưng trái-lại Sửa Tâm có nghĩa dùng Điền-Quang trên Thiên-Đàng để Sửa Điền của bản-thể ta đang trực-tiếp cùng gián-tiếp Điền của PHẬT ».

Điền Dương là **Thần-Hồn**, trở lại hiện ; đó là Chủ-Nhơn-Ông, trước kia, Hồn ở Thiên-Đàng bị tội-lỗi mới xuống làm Chủ của bản-thể. Còn **Điền Âm** thuộc về **Vía** của Trí-Ý Cha Mẹ cấu-tạo bản-thể, Tánh-Nết của nó ưa oán-ghét ngấm, cố-ý nhớ hoài hoài, âm-mưu lừa-bịp, cố-sát, ần ác, còn bề ngoài thì vui-vẻ, khuyến-dụ con người theo chúng, để hại người trong Trần-gian, lăm điều tham-lam sâu-xế. Người Trần-gian tưởng rằng chúng nó thật-thà, theo bọn chúng nhưng không hiểu bề trong mà chỉ hiểu bề ngoài mà thôi.

Bởi thế, PHẬT Ngài cho Kinh DI-ĐÀ dạy Ba Pháp-Môn là : **Soi-Hồn, Pháp-Luân Thường Chuyển** và **Định-THần**, để Sửa Tâm, Can Tỳ, Phế, Thận của bản-thể con người, lấy Điền trong bản-thể của con người Trần-thể để hợp với Điền của PHẬT. Sửa-đổi Tâm-Tánh con người ở trong Ngũ-Tạng cùng Chơn Tay đều có Điền hung-ác, pha-lẫn với Điền của Phật để Tu-Trang cho bản-thể cho người được trở lại như người xưa, thì người Trần-gian mới có thể hiện-lành trở lại minh-mẫn, sáng-láng, rồi chúng nó xem-xét lại mới biết rõ sự tham-lam, lừa-bịp, bỉ-ôỉ, rồi nó biết hơn sự thật ngay lành.

Trong Kinh DI-ĐÀ, PHẬT Ngài nói : « PHẬT tức Tâm, Tâm tức PHẬT ». Đó là PHẬT dạy người sơ-thí. Hễ có Tâm tưởng PHẬT là PHẬT, còn từ Trung chí Hạ-Thừa thì bị nhiễm Trần, không được minh-lý, rồi chúng nó lấy những câu Kinh trên đây của PHẬT, mới cắt-nghĩa cho chúng lầm-lạc.

Ngày nay, chúng tôi hiểu thật-sự là đời Hạ-Nguơn phân nhiều con người Quĩ-Quái, xảo-trá, thì câu Kinh « Tam tức Phật », ngày nay nhờ Ba Pháp quý-báu của PHẬT truyền, sửa lại tất-cả châu thân con người minh-triết hơn. Theo như người sơ-thí, hễ có Tâm tưởng Phật là thành PHẬT. Ví dụ như một Ông dốt không hiểu chi hết, rồi lên núi thấp nhang lạy Trời PHẬT cầu xin cho được Linh-Tánh, để xuống Trần-gian sửa-chữa bệnh, Họa-Phù bằng giấy Vàng chữ Sơn, vì sự dốt-nát không hiểu câu kinh câu Chú nào, rồi cũng hô : Con Cò Xanh Nhảy Quanh Hòn Đá, Chờ Nước Cạn Ăn Cá Ăn Tôm », thì chúng nó xét-đoán, bởi vì Ông Thầy ấy có Tâm, rồi PHẬT TIÊN cũng cho Long-Thần Hộ-Pháp giúp-đỡ cho Ông Thầy trị-bệnh đó mau hết, lành bệnh do nơi Ma Quĩ khuấy-phá, cùng Tà-Tâm của bệnh sanh ra. Thì chúng nó suy-nghĩ là Ông Thầy có Tâm tưởng PHẬT, rồi

Long-Thần Hộ-Pháp giúp-đỡ, đó là **VÕ-PHẬT** làm mấy chuyện ấy do nơi **Tánh-Vía** của Ông Thầy.

Còn đây, chúng tôi Tu về phần Hồn là **VĂN-PHẬT**, ý-nghĩa chúng tôi thấy PHẬT Ngài dạy làm Ba Pháp-Lý, sửa Tâm-Tánh cho Hồn trở lại Thiên-Đàng chớ không muốn ở Thế-gian.

Vậy xin các Bạn được hiểu trong cuốn kinh A-DI-ĐÀ là chỉ rõ Đức PHẬT Ngài dạy-bảo phải sửa Điển cho Chơn-Tánh, do nơi Ngũ-Tạng bị Điển Trần bị Điển Trần từ Thượng, Trung và Hạ-Ngươn của bản-thể con người bị nhiễm Trần nhiều.

Nay nhờ được **PHÁP-LÝ VÔ-VI KHOA-HỌC HUYỀN-BÍ của PHẬT** mà chúng tôi được thông-minh Kiến-Tánh, những lời Kinh của PHẬT dạy-bảo để cho Ngũ-Tạng chúng ta được yên-lành, không bận-rộn, nhờ Điển của Phật pha-lẫn với Điển của Ta, mới được rõ **Kinh DI-ĐÀ** rất sâu-xa Huyền-Diệu.